



Thông tin

# HỘI CỰU GIÁO CHỨC

TỈNH BẾN TRE

- ❁ Mừng kỷ niệm 35 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam  
(20-11-1982 - 20-11-2017) !
- ❁ Mừng Xuân Mậu Tuất - 2018 !



Lưu hành nội bộ

Số 12-NK III

Xuân 2018

Chào Mừng Năm Mới

❁ Sức khỏe

❁ An Khang

❁ Hạnh phúc

*Xuân Mậu Tuất 2018*





**Thông tin**

**Hội Cựu giáo chức tỉnh Bến Tre**

25-Lê Quý Đôn-Phường 2- TP Bến Tre

ĐT: 0275.3836288

Email: [hoicgcbentre@gmail.com](mailto:hoicgcbentre@gmail.com)

**PHỤ TRÁCH CHUNG**

Nguyễn Thanh Sơn

Chủ tịch Hội CGC tỉnh

**PHỤ TRÁCH NỘI DUNG**

Nguyễn Văn Ba – Phó CT Hội

Phạm Thị Cẩn – CLB VH

Nguyễn Văn Ấn – CLB VH

**THƯ KÝ**

Nguyễn Đông Âu – UVTT

**VI TÍNH**

Nguyễn Đông Thảo

Giấy phép xuất bản

Số: 78/GP-STTTT

Do Sở Thông tin và Truyền thông

Bến Tre cấp ngày 21/12/2017

In 400 bản, khổ 20 x 29 cm

tại Cty TNHH MTV in Hưng Phú.

Tổ 5, ấp Phú Hữu, xã Hữu Định,

huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 01/2018.

**ẢNH BÌA 1**

Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, GD Cty Nguyên Dung  
nhận Bằng khen của UBND tỉnh Bến Tre

# Lời đầu Xuân

**T**hông tin số 12 của Hội CGC tỉnh Bến Tre chào mừng Kỷ niệm 35 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20-11-1982 – 20-11-2017) và mừng Xuân Mậu Tuất – 2018.

Tiến tới hai sự kiện ấy, trong năm 2017, các cấp Hội đã tập trung thực hiện Quyết định số 10/QĐ-CGC của TW.Hội ban hành tiêu chuẩn xây dựng đơn vị Hội cơ sở vững mạnh, xây dựng đơn vị Huyện - Thành hội vững mạnh. Hoạt động này được xem là giải pháp tổng hợp nhất để thực hiện thắng lợi từng nhiệm vụ cụ thể nhằm đạt được mục tiêu Kế hoạch năm 2017 – năm thứ 2 nhiệm kỳ III (2015-2020) – năm thứ 12 kể từ ngày thành lập Hội.

Qua 9 đợt Tỉnh hội tiến hành khảo sát các Huyện - Thành hội và Hội cơ sở, thành quả 12 năm xây dựng, phát triển Hội một lần nữa đã được khẳng định: Tổ chức Hội đã phủ kín địa bàn tỉnh từ năm 2013, đến nay đã có gần 5.000 CGC – những công dân tốt vào Hội, đạt tỉ lệ trên 90%. Hoạt động chăm lo đời sống hội viên chu đáo, kịp thời, phong phú, đa dạng, đi vào chiều sâu nghĩa tình đồng chí, đồng nghiệp; trong đó, 5 năm gần đây, Công ty dệt may Nguyên Dung đã hỗ trợ trên 2,3 tỷ đồng. Hội luôn đồng hành với Ngành GD&ĐT trong các hoạt động phổ cập giáo dục, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh, khuyến học, khuyến tài, là chỗ dựa tinh thần về phẩm chất nhà giáo cho thế hệ nhà giáo đương nhiệm. Hội tích cực góp phần xây dựng Đảng, chính quyền ở địa bàn dân cư khi phần lớn cán bộ Hội và hội viên là thành viên các tổ Đảng, chính quyền, MTTQ, đoàn thể và gương mẫu làm tốt vai trò công dân - nhà giáo.

Thành quả đó là kết tinh phẩm chất nhà giáo, là những bông hoa đẹp góp thêm hương sắc cho mùa Xuân mới. Trước mắt luôn còn nhiều khó khăn, thử thách, song với thành quả đạt được và niềm tin mới, các cấp Hội quyết vượt qua để giành thêm nhiều thắng lợi mới trong năm 2018.

Kính gửi đến toàn thể hội viên và bạn đọc lời chúc mừng năm mới: **Sức khỏe – An khang – Hạnh phúc!**

(\*Trân trọng cảm ơn Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung đã hỗ trợ 10 triệu đồng làm tờ Thông tin số 12!)

**Ban Biên tập**

Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 2017

## **QUYẾT ĐỊNH** **CHỦ TỊCH HỘI CỤ GIÁO CHỨC VIỆT NAM**

*Về việc: Ban hành Tiêu chuẩn Hội Cụ giáo chức cơ sở vững mạnh*

- Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;
- Căn cứ Quyết định số 24/2004/QĐ-BNV ngày 9/4/2004 của Bộ Nội vụ về việc cho phép thành lập Hội Cụ giáo chức Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Hội Cụ giáo chức Việt Nam đã được Bộ Nội vụ phê duyệt tại Quyết định số 1090/QĐ-BNV ngày 21/9/2010;
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức và Ban Thi đua khen thưởng của Trung ương Hội Cụ giáo chức Việt Nam.

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều I:** Ban hành tiêu chuẩn xây dựng Hội Cụ giáo chức cơ sở vững mạnh, kèm theo Quyết định này.

**Điều II:** Ban Tổ chức chủ trì phối hợp với Ban Thi đua khen thưởng và các Ban liên quan hướng dẫn việc thực hiện và xét duyệt, công nhận danh hiệu “Hội Cụ giáo chức cơ sở vững mạnh” và “Hội Cụ giáo chức vững mạnh”.

**Điều III:** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chánh Văn phòng Hội, các Ban Chuyên môn của Trung ương Hội, các Chủ tịch Hội Cụ giáo chức và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này

#### **Nơi nhận:**

- Như điều III;
- Lưu Vp TW Hội.

**HỘI CỤ GIÁO CHỨC VIỆT NAM**

**Chủ tịch**

*(Đã ký)*

*Quang cảnh  
buổi Lễ  
kỷ niệm  
35 năm ngày  
NGVN –  
Tri ân  
thầy cô giáo  
nghỉ hưu  
lần thứ 5*



Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 2017

## **TIÊU CHUẨN XÂY DỰNG HỘI CỰU GIÁO CHỨC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 10/QĐ-CGC ngày 27 tháng 2 năm 2017)*

I. Hội Cựu giáo chức cơ sở bao gồm: Hội Cựu giáo chức xã, phường, thị trấn; Hội Cựu giáo chức của các cơ sở giáo dục (Học viện, trường Đại học, Cao đẳng ...), các cơ quan quản lý giáo dục, đơn vị sự nghiệp giáo dục.

Hội Cựu giáo chức cơ sở thực hiện tốt bốn tiêu chuẩn dưới đây được xem xét, công nhận danh hiệu: “Hội Cựu giáo chức cơ sở vững mạnh”.

### **Tiêu chuẩn 1: Chăm lo đời sống tinh thần và vật chất của hội viên.**

1.1. Tổ chức các buổi sinh hoạt của Hội, nghe thời sự, đọc sách báo, sinh hoạt câu lạc bộ thơ, tổ chức tham quan, du lịch; vận động hội viên tham gia thể dục dưỡng sinh, luyện tập các môn thể thao như: bóng chuyền, cầu lông, cờ vua, cờ tướng, bóng cưỡi,...; tham gia biểu diễn thể thao, văn nghệ ở địa phương. Tổ chức tốt ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và ngày kỷ niệm thành lập Hội Cựu giáo chức Việt Nam 3/7.

1.2. Tổ chức tốt mừng thọ hàng năm đối với hội viên; thăm hỏi, giúp đỡ kịp thời hội viên khi ốm đau, khi gặp khó khăn; tham gia tổ chức lễ tang khi hội viên qua đời, lễ viếng người thân của hội viên (vợ hoặc chồng, tư thân phụ mẫu, con); thăm hỏi các gia đình nhà giáo là liệt sĩ, thương binh, bệnh binh nhân ngày lễ, ngày tết.

1.3. Xây dựng và phát triển quỹ của Hội để giúp đỡ hội viên gặp khó khăn, mắc bệnh hiểm nghèo, giúp đỡ hội viên vay vốn phát triển kinh tế gia đình. Tích cực tham gia đóng góp quỹ hỗ trợ theo chủ trương của Nhà nước,

Mặt trận Tổ quốc và của Trung ương Hội Cựu giáo chức Việt Nam.

1.4. Tổ chức hội viên giao lưu tình cảm nghề nghiệp, chia sẻ thông tin, hội nghị, hội thảo chuyên đề, trao đổi kinh nghiệm nuôi dạy con cháu, kinh nghiệm phòng tránh các tệ nạn xã hội; động viên giúp đỡ hội viên xây dựng gia đình hạnh phúc.

### **Tiêu chuẩn 2: Tham gia tích cực và có hiệu quả các hoạt động giáo dục.**

2.1. Phối hợp và cùng với các trường học tại địa phương tư vấn cho cấp Ủy Đảng, Chính quyền các biện pháp chăm lo phát triển giáo dục như: xây dựng đội ngũ giáo viên, xây dựng cơ sở vật chất nhà trường, giáo dục học sinh, giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó, đổi mới sự nghiệp giáo dục,...

2.2. Chủ động và vận động các tổ chức, đoàn thể tại địa phương chăm lo giúp đỡ và giáo dục học sinh; xây dựng được môi trường giáo dục lành mạnh, giúp học sinh rèn luyện kỹ năng sống, không có bạo lực học đường.

2.3. Cùng nhà trường và gia đình học sinh có biện pháp giúp học sinh yếu, kém; động viên, khen thưởng các cựu giáo chức tham gia dạy học tại các lớp học tình thương, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học.

2.4. Tích cực tham gia công tác khuyến học, khuyến tài ở địa phương; tham gia giảng dạy tại các trung tâm học tập cộng đồng; vận động nhân dân địa phương xây dựng quỹ để khen thưởng học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập và học sinh nghèo vượt khó, học giỏi.

**Tiêu chuẩn 3: Tham gia các hoạt động chính trị, xã hội tại địa phương.**

3.1. Chủ động xây dựng mối quan hệ với tổ chức Đảng, Chính quyền tại địa phương, phối hợp hoạt động với các đoàn thể, các tổ chức chính trị-xã hội tại địa phương; động viên hội viên giữ vững và phát huy phẩm chất tốt đẹp của Nhà giáo để cùng gia đình chấp hành tốt pháp luật của Nhà nước, giữ gìn an ninh chính trị an toàn xã hội tại địa phương.

3.2. Nhiệt tình, hăng hái tham gia công tác xã hội, tham gia hoạt động chính trị, xã hội tại địa phương.

3.3. Gương mẫu thực hiện và vận động cán bộ, nhân dân cùng thực hiện học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII của Đảng.

3.4. Vận động hội viên tích cực tham gia có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Xây dựng gia đình văn hóa”, “Xây dựng khu dân cư văn hóa” và các cuộc vận động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

**Tiêu chuẩn 4: Thường xuyên củng cố và phát triển tổ chức Hội Cựu giáo chức, nâng cao chất lượng sinh hoạt và hoạt động của Hội.**

4.1. Vận động được trên 90% nhà giáo,

cán bộ giáo dục về nghỉ hưu tại địa phương gia nhập Hội Cựu giáo chức. Các hội viên gia nhập Hội thực hiện tốt nhiệm vụ được Hội phân công.

4.2. Các hội viên đóng hội phí đầy đủ; tuyên truyền giới thiệu, kết nạp hội viên mới. Mỗi hội viên đều có nghĩa vụ và trách nhiệm xây dựng Hội Cựu giáo chức cơ sở vững mạnh.

4.3. Đảm bảo các hoạt động của Hội nề nếp; có sổ hội tịch, sổ thu-chi quỹ Hội, sổ Nghị quyết, sổ biên bản họp Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Hội nghị toàn thể hội viên.

4.4. Tập thể cán bộ, hội viên của Hội đoàn kết, tôn trọng lẫn nhau. Cán bộ Hội có tinh thần trách nhiệm, có tinh thần sáng tạo, linh hoạt trong các hoạt động của Hội, có tín nhiệm với cấp ủy, chính quyền địa phương.

**II. Đối với Hội Cựu giáo chức tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Hội Cựu giáo chức tỉnh), Hội Cựu giáo chức quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là Hội Cựu giáo chức huyện) thực hiện tốt bốn nhiệm vụ nêu trên đây và có tỷ lệ số lượng Hội Cựu giáo chức cơ sở vững mạnh trong tỉnh, trong huyện đạt từ 80% trở lên thì được xem xét, công nhận danh hiệu “Hội Cựu giáo chức vững mạnh”.**

**TRUNG ƯƠNG  
HỘI CỰU GIÁO CHỨC VIỆT NAM**

*Thầy truyền thụ tri - nhân, gieo con chữ gặt mùa vui mới*

*Trò trau đôi văn - lễ, mở chân trời hái ước mơ xanh*

*Lương Sơn*

*Mừng Xuân độc lập, năm mươi tư dân tộc một nhà, chung sức chung lòng vì đất nước*

*Vui Tết tự do, chín mươi triệu người cả nước, ven đình ven nghĩa với quê hương.*

*Lương Sơn*

# PHẤN ĐẦU NÂNG TÂM ĐỘI NGŨ CỰU GIÁO CHỨC HƠN NỮA!

(Trích phát biểu của Phó Bí thư Tỉnh ủy Trần Ngọc Tam ở Lễ kỷ niệm 35 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam (20-11-1982 – 20-11-2017)

.....  
Hôm nay, trong không khí chào mừng kỷ niệm ngày Hội truyền thống của các nhà giáo Việt Nam 20-11, tôi vui mừng được đến dự Lễ kỷ niệm 35 năm Ngày NGVN – Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu lần thứ 5, do Hội CGC tỉnh phối hợp với Công ty dệt may Nguyên Dung Paltal Tp.Hồ Chí Minh tổ chức.

Lời đầu tiên, tôi xin gửi đến Đ/c Phó Chủ tịch Hội CGC Việt Nam, Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung và các vị đại biểu khách mời lời chào mừng trân trọng! Sự hiện diện quý báu của quý vị đã thể hiện sự quan tâm của quý vị đến sự nghiệp GD&ĐT tỉnh Bến Tre, đến đội ngũ thầy cô giáo, đặc biệt là đến Hội CGC. Tôi cũng xin gửi lời chào mừng đến 250 thầy cô giáo CGC tiêu biểu – đại diện 5.000 thầy cô CGC về dự Lễ, mặc dù tuổi đã cao, sức khỏe hạn chế, song vẫn còn nhiều tâm huyết với Ngành, với Hội – những người đã trực tiếp làm nên thành quả trong hoạt động Hội 12 năm qua!

.....  
Vừa rồi Đ/c Chủ tịch Hội CGC tỉnh đã khái quát ôn lại truyền thống hiếu học, truyền thống tôn sư trọng đạo hết sức tốt đẹp của dân tộc. Đúng vậy, chính các truyền thống tốt đẹp này và nhiều truyền thống quý báu khác của dân tộc, đã sản sinh, dưỡng nuôi các thế hệ nhà giáo Việt Nam, để các thế hệ nhà giáo Việt Nam trưởng thành, vươn lên làm tròn thiên



Phó Bí thư Tỉnh ủy Trần Ngọc Tam phát biểu chỉ đạo

chức vẻ vang của mình, từng bước xây dựng nên truyền thống tốt đẹp của nhà giáo. Vốn quý truyền thống tốt đẹp này của nhà giáo luôn là hành trang để nhà giáo đồng hành với dân tộc; tạo ra cho dân tộc nguồn nhân lực chất lượng cao, đầy đủ phẩm chất, trí tuệ và bản lĩnh; đủ sức dựng nước và giữ nước, đủ sức tiến tới “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Vinh dự và trách nhiệm nhà giáo là như thế! Và đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh – một nhà giáo – một lãnh tụ kiệt xuất của dân tộc đã khẳng định: “Người thầy giáo tốt – thầy giáo xứng đáng là thầy giáo là người vẻ vang nhất!”.

Về công việc của Hội. Trong thời gian qua, với ý thức đầy đủ về vị trí, vai trò của mình, Hội đã biết kế thừa và phát huy truyền thống

tốt đẹp của nhà giáo, biến nguồn sức mạnh tinh thần này thành nguồn sức mạnh nội sinh để Hội vững vàng vượt qua các khó khăn, trở lực, tạo lập được các thành quả quan trọng qua 12 năm xây dựng và phát triển. Tôi thống nhất ghi nhận và đánh giá cao 4 thành quả mà Hội đã gặt hái được. Đồng thời, một lần nữa, tôi bày tỏ sự trân trọng đối với 250 cán bộ Hội và hội viên tiêu biểu, đã có nhiều đóng góp quý báu cho Hội, cho Ngành, được bình chọn đến dự Lễ kỷ niệm 35 năm – một dấu mốc quan trọng, trong kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam hôm nay! Cũng từ ngày Hội truyền thống vẻ vang này của nhà giáo, tôi nghĩ, Hội cũng đã xác định rõ nét các công việc cần làm từ nay đến hết nhiệm kỳ III năm 2020 của Hội. Trên góc độ Lãnh đạo tỉnh, tôi

xin được lưu ý thêm một số việc:

**Một là:** Hiện nay và tới đây trong tiến trình hội nhập, bất cứ lĩnh vực nào, muốn tạo được bước phát triển đều rất cần nguồn nhân lực chất lượng cao. Vì vậy, tổ chức Hội cũng phải trả lời điều này để đồng hành tốt hơn với Ngành trong công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Lực lượng CGC Hội đã tập hợp được trong thời gian qua là đáng quý; tuy nhiên cũng đang bắt cập nhất định với yêu cầu đổi mới. Vì thế, cần phấn đấu nâng tầm đội ngũ hơn nữa; đồng thời đẩy mạnh vận động, tập hợp diện cán bộ quản lý, nhà giáo mới nghỉ hưu hàng năm, nhằm nâng chất nguồn nhân lực của Hội (Bởi lẽ các thầy cô này thường đã đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn nhà giáo).

**Hai là:** Đặc điểm của Hội là hội viên đều là người cao tuổi. Vì thế vấn đề sức khỏe, bệnh tật là vấn đề cần được quan tâm, chăm sóc, nhất là các hội viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bế tắc. Ngành và Hội cần nhất quán quan điểm, đội ngũ CGC và nhà giáo đương nhiệm là một thể thống nhất. Cho nên việc góp phần chăm lo đời sống cho đối tượng này là trách nhiệm chung của Ngành và Hội. Hai bên cần kịp thời trao đổi thông tin để chia sẻ trách nhiệm với nhau, làm phong phú hơn nữa, thiết thực hơn nữa các hoạt động nâng cao chất lượng cuộc sống; nhất là không để một CGC nào, một nhà giáo đương nhiệm nào lâm vào hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, bế tắc. Nhân đề cập vấn đề này, thay mặt lãnh đạo tỉnh, một lần nữa xin được bày tỏ lòng trân trọng cảm ơn bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giám đốc công ty dệt may Nguyễn Dung Paltal Tp.Hồ Chí Minh, bằng cái tâm thiện nguyện, đặc biệt là bằng tấm lòng tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu và Tôn sư trọng đạo, đã tích cực chia sẻ với



### *Cựu giáo chức huyện Giồng Trôm nhận trợ cấp*

Hội nhiều giá trị vật chất và tinh thần hết sức cao quý. Rất mong trong chặng đường sắp tới, Công ty tiếp tục đồng hành với Hội.

**Ba là:** Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đang diễn ra là một cuộc vận động lớn trong Ngành và toàn xã hội, hết sức khó khăn và phức tạp, song nhất định sẽ thành công. Trong mối quan hệ giữa Ngành và Hội, thì Hội cũng có vai trò quan trọng trong quá trình đổi mới này. Tôi trân trọng thành quả công tác tư vấn giáo dục của Hội trong thời gian qua. Tuy vậy, vẫn còn nhiều vấn đề trăn trở, thậm chí là bức xúc của giáo dục cần xem xét, nghiên cứu giải quyết. Hội và Ngành, trong Chương trình phối hợp hành động của mình, cần tăng cường tốt hơn nữa kênh thông tin để hai bên kịp thời nắm bắt thông tin của nhau. Từ đó xác định đúng các vấn đề cần phối hợp để giải quyết. Đồng thời, Hội cũng cần chủ động đề xuất, đăng ký các vấn đề, các đề tài mà Hội có khả năng nghiên cứu, tư vấn, phản biện.

**Bốn là:** Một trong những truyền thống quý báu của nhà giáo là yêu nước và gắn bó mật thiết

với quần chúng nhân dân, phục vụ nhân dân bằng phẩm chất và trí tuệ của mình. Thời gian qua, các hội viên của Hội đã làm khá tốt nghĩa vụ công dân – nhà giáo của mình ở địa bàn dân cư. Tôi đánh giá cao vai trò này của Hội. Hiện nay, trên từng địa phương đang thực hiện công cuộc Đồng khởi mới, Đồng khởi khởi nghiệp, Xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh. Với vai trò là lực lượng được các cấp ủy Đảng, chính quyền và quần chúng quý trọng, tin tưởng, các thầy cô CGC hãy tiếp tục gương mẫu, đi đầu trong các cuộc vận động này; dâng mưu, hiến kế nhiều hơn nữa, đóng góp công sức nhiều hơn nữa để quê hương chúng ta ngày càng văn minh, tươi đẹp.

Sau cùng, tôi xin gửi đến các vị đại biểu khách mời, bà Nguyễn Thị Ngọc Dung lời chúc sức khỏe dồi dào, thành công trong mọi công việc; chúc các thầy cô giáo CGC có nhiều niềm vui trong không khí kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam, đồng thời tích lũy được nhiều hơn nghị lực mới để sống vui, sống khỏe, sống có ích, sống hạnh phúc! Xin cảm ơn quý vị và các thầy cô! ■

.....  
 Hôm nay, liên tiếp 5 năm, được sự tài trợ của Công ty Dệt may Nguyên Dung Paltal Tp.HCM, Hội CGC tỉnh long trọng tổ chức Lễ kỷ niệm 35 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (NGVN) với tinh thần “Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu”!

Thay mặt Ban tổ chức, chúng tôi trân trọng chào mừng và cảm ơn sự hiện diện quý báu của quý Lãnh đạo, quý đại biểu khách mời; của 250 cán bộ Hội và hội viên tiêu biểu đã có nhiều đóng góp công sức trong suốt quá trình 12 năm xây dựng và phát triển Hội. Đồng thời,



Chủ tịch Hội CGC tỉnh phát biểu ý nghĩa buổi Lễ

# TIẾP TỤC VUN BÔI TRUYỀN THỐNG TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO

*(Trích phát biểu của Chủ tịch Hội CGC tỉnh Nguyễn Thanh Sơn ở Lễ kỷ niệm 35 năm ngày NGVN năm 2017 – Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu lần thứ 5)*

thay mặt Hội CGC tỉnh, chúng tôi trân trọng chào mừng và cảm ơn Cô Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giám đốc Công ty Dệt may Nguyên Dung Paltal TP.HCM (nhà tài trợ) và các vị cùng đi - những người đã và đang đến với Hội CGC tỉnh nhà bằng tấm lòng nhân ái, sẻ chia; bằng những việc làm cụ thể nhằm góp phần làm sáng lên truyền thống Tôn sư trọng đạo (TSTĐ) của dân tộc!

Chúng ta tổ chức kỷ niệm Ngày NGVN năm nay trong một bối cảnh tình hình thời sự, chính trị khá đặc biệt: Tuy còn nhiều khó khăn, thách thức, song kinh tế-xã hội nước nhà tiếp tục phát triển, khả năng đạt được mức tăng trưởng GDP đã đề ra là 6,7%; kinh tế-xã hội tỉnh nhà tiếp tục khởi sắc trong năm thứ hai – năm chủ đề “hành

động” thực hiện Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh với tinh thần thi đua Đồng khởi mới, Đồng khởi khởi nghiệp để thoát nghèo và làm giàu chính đáng; Nghị quyết số 29/NQ của Ban Chấp hành Trung ương về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo” đang đi vào giai đoạn tích cực tổ chức thực hiện, nhằm tạo những chuyển biến căn bản chất lượng dạy học...Bối cảnh thời sự, chính trị, xã hội cụ thể ấy, chắc đã đặt ra cho mỗi nhà giáo chúng ta những nghĩ suy trong cuộc sống thường ngày, nhất là trong buổi Lễ kỷ niệm 35 năm ngày Nhà giáo Việt Nam - ngày Hội truyền thống vẻ vang của Ngành hôm nay!

Dân tộc ta vốn có truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo. Cùng với nhiều truyền thống quý báu khác, truyền thống hiếu học,

TSTĐ đã góp phần định hình nhân cách con người Việt Nam, hình thành nên bản sắc nền văn hóa dân tộc. Trải qua các bước thăng trầm trong lịch sử dựng nước và giữ nước, dân tộc ta đã sớm xác định cho mình một giá trị đích thực của việc học. Đó là học để làm người! Điều này, suy cho cùng đó chính là sự thông minh, trí tuệ, bản lĩnh của một dân tộc. Và điều thú vị này chắc cũng ít nhiều để lại trong mỗi nhà giáo chúng ta những nghĩ suy về thiên chức vẻ vang của mình! Thật tự hào, vẻ vang và hạnh phúc cho dân tộc ta nói chung, cho đội ngũ nhà giáo nói riêng, là khi điểm lại các quá trình phát triển của lịch sử, đều thấy có vai trò của các nhà giáo “đạo cao đức trọng” như Chu Văn An, Nguyễn Bình Khiêm, Lê Quý Đôn, Võ Trường Toản,

Nguyễn Đình Chiêu, Nguyễn Tất Thành... Bên cạnh những nhà giáo "đạo cao đức trọng" ấy, dân tộc ta cũng đã sản sinh ra biết bao người thầy giáo tốt, người thầy giáo xứng đáng là thầy giáo như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo là người vẻ vang nhất.". Như vậy, chính những "thầy giáo tốt" - những nhà giáo chân chính này đã cùng với các nhà giáo "đạo cao đức trọng" nối tiếp nhau chăm lo sự nghiệp trồng người, xây dựng, phát triển nền giáo dục Việt Nam, thắp sáng lên truyền thống quý báu của Nhà giáo Việt Nam.

Những nhà giáo chân chính Việt Nam giàu lòng nhân ái, vị tha, tận tụy với sự nghiệp giáo dục, đào tạo thế hệ trẻ; những nhà giáo chân chính Việt Nam bao giờ cũng là người yêu nước và trở thành những chiến sĩ cách mạng kiên cường; những nhà giáo chân chính Việt Nam luôn cần cù, sáng tạo trong lao động dạy học, đồng thời cũng là những nhà khoa học tài năng, là vốn quý trí tuệ của đất nước; những nhà giáo chân chính Việt Nam luôn gắn bó và liên hệ mật thiết với quần chúng nhân dân; những nhà giáo chân chính Việt Nam luôn có cuộc sống giản dị, khiêm tốn, trong sáng, mẫu mực, không màng danh lợi, không chuộng hư danh...

Các truyền thống quý báu ấy của nhà giáo Việt Nam luôn là niềm động viên, cổ vũ các thế hệ nhà giáo hôm nay không ngừng rèn

đức, luyện tài để luôn xứng đáng với các thế hệ nhà giáo tiền bối. Trong ý thức trách nhiệm như vậy, các năm qua, được sự đặc biệt quan tâm lãnh đạo của các cấp ủy Đảng và chính quyền, sự cộng đồng trách nhiệm của các ban, ngành, đoàn thể và của các bậc phụ huynh học sinh, đội ngũ nhà giáo tỉnh nhà không ngừng phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng, đang đóng vai trò quyết định trong tiến trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, tạo được niềm tin đối với các cấp lãnh đạo, hệ thống chính trị và quần chúng nhân dân. Riêng đối với Hội CGC tỉnh nhà, trong ý thức là thế hệ đi trước đội ngũ nhà giáo đương nhiệm một bước, Hội đã không ngừng cố gắng vượt lên các khó khăn, thử thách để luôn xứng đáng với vị trí, vai trò của mình.

Trải qua 12 năm xây dựng và phát triển tổ chức Hội, có thể khái quát lên 4 thành quả nổi bật:

**Một là:** Đến năm 2013, tổ chức Hội đã phủ kín địa bàn tỉnh, đến nay đã có gần 5.000 cựu giáo chức vào Hội, đạt tỉ lệ trên 90%. Con số này, nếu đơn giản so với số hội viên của các tổ chức hội khác, thì sẽ rất bình thường, thậm chí là không đáng kể. Tuy nhiên, nếu nhìn chiều sâu một chút, thì việc huy động được gần 5.000 cựu giáo chức - những công dân tích cực này vào Hội là rất có ý nghĩa, đặc biệt là trong tình hình hiện nay - tình hình đang diễn ra khá

gai gắt cuộc đấu tranh ai thắng ai giữa 2 con đường, âm mưu diễn biến hòa bình của các thế lực thù địch và nhất là đang có hiện tượng tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ hệ thống chính trị và ngoài nhân dân.

**Hai là:** Tuy nguồn lực của Hội là rất eo hẹp, song việc góp phần chăm lo đời sống hội viên đã được thực hiện chu đáo, kịp thời. Tuy giá trị vật chất không cao, nhưng nổi bật lên nghĩa tình tương thân, tương ái, thắm đượm tình cảm đồng chí, đồng nghiệp. Đặc biệt, liên tiếp trong 5 năm qua, bằng tấm lòng nhân ái, thiện nguyện, sẻ chia; bằng tinh thần tôn sư trọng đạo, Công ty dệt may Nguyễn Dung Paltal Tp.HCM đã đồng hành với Hội CGC tỉnh Bến Tre nhằm làm với đi phần nào nổi khó khăn, vất vả của một bộ phận cựu giáo chức; đồng thời phối hợp với Tỉnh hội tổ chức Lễ kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam hàng năm với thông điệp mang đầy tính nhân văn là Tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu! Tổng giá trị hỗ trợ lên đến 2 tỷ 376 triệu đồng.

**Ba là:** Hội luôn đồng hành với sự nghiệp giáo dục, đào tạo tỉnh nhà. Trong công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đang diễn ra, tuy có nhiều bất cập đối với một bộ phận cựu giáo chức đã rời xa bục giảng, song bằng tâm huyết của mình, Hội đã có nhiều cố gắng vươn lên, phát huy phẩm chất tốt đẹp của nhà giáo để làm chỗ dựa tinh thần cho nhà giáo đương

*Trẻ miệt mài học hỏi ông cha, năng nổ xông pha, hạnh phúc non sông bình lộc Tết.  
Già tận tụy đất đai con cháu, ân cần khuyên bảo, niềm vui xã hội tỏa hương Xuân*

*Lương Sơn*



*Bà Nguyễn Thị Ngọc Dung, Giám đốc Cty dệt may Nguyễn Dung Tp. HCM nhận Bằng khen của UBND tỉnh*

nhiệm; bằng kinh nghiệm chuyên môn và cái tâm của nhà giáo đi trước, Hội đã đóng góp tích cực các hoạt động phổ cập giáo dục, giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, khuyến học, khuyến tài, nòng cốt cùng Ngành làm hai tập sách “Giáo dục Bến Tre 1945-2005” và “Kỷ yếu Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre”.

**Bốn là:** Về công tác xã hội, hầu hết nhân sự Ban Thường vụ, Ban Chấp hành các cấp Hội và nhiều hội viên là thành viên nòng cốt, tích cực của Tổ đảng, tổ nhân dân tự quản, tổ dân phố, Ban công tác mặt trận, Hội Khuyến học, Hội người cao tuổi, Hội Phụ nữ, Hội Chữ thập đỏ, CLB thể dục dưỡng sinh...Hội viên CGC đã tích cực, đi đầu trong các phong trào ở địa phương, nổi bật là cuộc vận động xây dựng nông thôn mới, đô thị văn

minh...Ngoài ra, bằng tấm lòng nhân ái, từ thiện, nhiều hội viên CGC đã góp phần xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội, tạo được uy tín đối với lãnh đạo và quần chúng nơi cư trú.

Thành quả 12 năm vừa nêu đã phần nào chứng tỏ: Hội ra đời đã đáp ứng được tình cảm và nguyện vọng của hầu hết CGC. Hội đã thật sự là mái ấm tinh thần của CGC; Hội là nơi động viên, nhắc nhở nhau tiếp tục phát huy phẩm chất tốt đẹp, năng lực trí tuệ, kinh nghiệm và tâm huyết của nhà giáo, góp phần chăm lo sự nghiệp trồng người và làm tốt nghĩa vụ công dân nhà giáo; tiếp nối các thế hệ nhà giáo tiền bối, bồi đắp thêm truyền thống TSTĐ của dân tộc.

Sau cùng, chúng ta hãy cùng nhau khẳng định một niềm tin: Trong lịch sử, truyền thống hiếu

học, TSTĐ đã là một nguồn lực quý báu góp phần xây dựng và phát triển thành công nền giáo dục Việt Nam; vì thế, trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước hiện nay, truyền thống hiếu học, TSTĐ chắc chắn sẽ tiếp tục là nguồn lực mạnh mẽ góp phần thực hiện thành công “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”! Mỗi nhà giáo chúng ta, hãy bằng những công việc cụ thể của mình tiếp tục làm sáng lên truyền thống hiếu học và TSTĐ, góp phần làm cho quê hương giàu đẹp!

Kính gửi đến quý Lãnh đạo, quý khách mời, Cô Ngọc Dung, quý thầy cô lời chúc mừng sức khỏe, lời chúc mừng Ngày NGVN! Kính chúc Công ty Dệt may Nguyễn Dung Paltal Tp.HCM luôn phát triển thịnh vượng! Xin cảm ơn quý vị! ■

# HỘI CỰU GIÁO CHỨC TỈNH BẾN TRE

## NHỮNG DẤU ẤN CHẶNG ĐƯỜNG 12 NĂM (2005 - 2017)

Nguyễn Văn Ba  
Phó Chủ tịch Tỉnh hội

**H**ội Cựu giáo chức (CGC) tỉnh – từ Đại hội thành lập đến nay – đã trải qua chặng đường 12 năm. Có những dấu ấn về sự việc, con người trong tổ chức và hoạt động Hội đáng ghi nhớ và trân trọng.

### I. Về tổ chức và phát triển Hội:

#### 1. Thành lập Hội và các kỳ Đại hội:

Đại hội thành lập Hội CGC Việt Nam diễn ra ngày 3 và 4/7/2004 tại Bảo tàng Hồ Chí Minh Hà Nội. Từ đây, giới CGC có tiếng nói đầu tiên với xã hội.

Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và Công đoàn Giáo dục tỉnh cử 2 đại biểu chính thức: ông Phan Ngọc Đăng, Nhà giáo Ưu tú, nguyên Tỉnh ủy viên, nguyên Hiệu trưởng trường Cao đẳng Bến Tre và ông Nguyễn Văn Ba, Nhà giáo Ưu tú, nguyên Hiệu trưởng trường THCS Lương Hòa (Giồng Trôm) dự Đại hội nêu trên.

Tiếp thu nội dung và hướng dẫn của Trung ương Hội, được lãnh đạo Sở tạo điều kiện và phối hợp, Ban Vận động thành lập Hội CGC tỉnh được công nhận theo Quyết định ngày 09/5/2005 của Sở GD&ĐT: ông Phan Ngọc Đăng, Trưởng Ban; ông Nguyễn Văn Ba, Phó Trưởng Ban và 10 ủy viên có nhiệt tình và uy tín ở các huyện-thị.

UBND tỉnh ký Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 20/6/2005 cho phép thành lập Hội CGC tỉnh Bến Tre.

Đại hội thành lập Hội CGC tỉnh Bến Tre được tổ chức long trọng ngày 28/7/2005 tại hội trường Trường THCS Mỹ Hóa, thành phố Bến Tre. Đây cũng là Đại hội nhiệm kỳ (NK) I (2005-2010) của Hội. Ông Phan Ngọc Đăng được bầu làm Chủ tịch (CT) Hội; ông Lê Chí Nhân, nguyên Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh, nguyên Trưởng Ty Giáo dục, được Đại hội suy tôn làm CT danh dự của Hội.

Tháng 8 năm 2008, ông Phan Ngọc Đăng bị bệnh qua đời. Ông Nguyễn Thanh Sơn, nguyên Tỉnh ủy viên, nguyên Giám đốc Sở GD&ĐT được Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Hội bầu bổ sung vào Ban



Phó Chủ tịch Hội CGC tỉnh dẫn chương trình buổi lễ

Chấp hành (BCH), giữ chức vụ CT Hội từ tháng 01/2009.

Hội CGC tỉnh đã trải qua Đại hội NK II (2010-2015), NK III (2015-2020). Ông Nguyễn Thanh Sơn được bầu tiếp chức vụ CT Hội, ông Lê Chí Nhân được tiếp tục suy tôn làm CT danh dự của Hội.

Về nhân sự, có các dấu ấn đáng ghi nhớ:

-Ông Phan Ngọc Đăng, lúc làm CT Hội, đã có sáng kiến thành lập Câu lạc bộ (CLB) Văn học để hợp tác với Hội làm Bản tin nội bộ; kịp thời tham mưu với lãnh đạo Sở cho phép Hội mở cơ sở ôn luyện kiến thức và luyện thi Cao đẳng-Đại học từ giữa năm 2007 để tạo quỹ cho Hội.

-Ông Lê Chí Nhân, là người theo sát và hướng dẫn, động viên BCH hoạt động buổi đầu. Ông luôn có mặt tại các cuộc họp khi gặp khó khăn. Đặc biệt, đối với hoạt động tư vấn giáo dục (các cuộc hội thảo), ông luôn theo sát và có những đóng góp quý báu.

-Ông Nguyễn Thanh Sơn, lúc còn làm Giám đốc Sở GD&ĐT, đã tạo điều kiện tốt cho đại biểu dự Đại hội toàn quốc; ký quyết định công nhận Ban Vận động thành lập Hội, tạo điều kiện để Hội được thành lập; là đại biểu có ý kiến sâu sát trong Đại hội thành lập Hội và nâng cao mọi hoạt động khi đảm nhiệm chức vụ CT Hội.

-Ông Nguyễn Văn Ba, Phó Ban Vận động, được bầu giữ chức vụ Phó Chủ tịch (PCT) thứ nhất NK I và PCT Thường trực (TT) NK II, III.

-Các ủy viên của Ban Vận động, đa phần được bầu vào BCH 2 đến 3 nhiệm kỳ và giữ chức vụ quan trọng ở Tỉnh hội hoặc Huyện hội: ông Võ Đồng Chương, PCT thứ 2 NK thứ I (mất năm 2008); ông Nguyễn Đông Âu, Tổng Thư ký NK I, Ủy viên (UV) TT NK II, III; ông Phan Trường Thắng, CT danh dự Huyện hội Giồng Trôm từ NK I; bà Nguyễn Thị Huỳnh Lan, CT Thành hội NK I, II; ông Huỳnh Văn Miêng, CT Huyện hội Chợ Lách, về sau PCT Huyện hội Mỏ Cày Bắc; ông Nguyễn Duy Thanh, CT Huyện hội Mỏ Cày, sau CT Huyện hội Mỏ Cày Nam NK I, II; bà Hồ Thị Liễu, CT Huyện hội Châu Thành NK I, II, III.

-Một số thành viên khác không ở trong Ban Vận động buổi đầu, cũng đã tham gia lãnh đạo Hội cấp huyện đến NK III như bà Đặng Thị Hanh, ông Nguyễn Đăng Khoa, ông Lê Văn Lâm, bà Lê Thị Bạch Lựu, ông Nguyễn Văn Dợn, bà Trần Thị Hương...

Hội CGC tỉnh được UBND tỉnh đánh giá là có hoạt động gắn với nhà nước (năm 2009) và công nhận là Hội đặc thù năm 2011 (Quyết định số 2839/QĐ-UBND ngày 5/12/2011).

## 2. Xây dựng và phát triển Hội:

a). Hội phát triển khá nhanh. Buổi đầu thành lập, Hội chỉ có 400 hội viên (HV). Cuối năm 2006, 9/9 huyện thị đã có Hội (Chợ Lách thành lập đầu tiên). Sau vài tháng các Huyện-Thị hội thành lập, một số Hội cơ sở ra đời, sớm nhất có Hưng Khánh Trung-Chợ Lách; Hương Mỹ, Tân Phú Tây-Mỏ Cày;... Cuối NK I có 100 Hội cơ sở: 9 Hội ghép, phủ 110 xã phường; 2.551 HV/tổng số 3.100 CGC (tỷ lệ 80%).

Như vậy, sau 5 năm, Hội CGC tỉnh đã được hình thành ở 3 cấp. Có 3 huyện phát triển Hội cơ sở đạt 100% (Mỏ Cày Nam, Mỏ Cày Bắc, Chợ Lách). Ở Giồng Trôm, suốt NK I chỉ mới phát triển 8 Hội cơ sở, ngay quý đầu của NK II đã tăng tốc phát triển 14 Hội cơ sở, đạt 100%.

Đến nay, số HV lên đến 4.787/tổng số 5.329 CGC (tỷ lệ 90%); có 134 Hội cơ sở (17 Hội ghép), phủ 164/164 xã phường; có 2 Chi hội trực thuộc Huyện hội; 6 Chi hội trực thuộc Tỉnh hội (3 ở cấp tỉnh, 3 ở THPT). Đặc biệt, ở các Chi hội là tính tình nguyện cao của người đứng đầu.

b). Trong hoạt động xây dựng Hội, Tỉnh hội và các Huyện hội coi trọng việc đi thực tế ở cơ sở nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; phổ biến các điển hình tốt; gợi ý các nội dung của tiêu chuẩn Hội vững mạnh. Những năm đầu NK II, Tỉnh hội trích quỹ hỗ trợ các Huyện-Thị Hội (mỗi Hội 1 đến 1,5 triệu/năm), sau đó là



## Văn nghệ chào mừng

2 Chi hội trực thuộc và các Hội cơ sở dịp đi thực tế (300.000đ đến 500.000đ mỗi Hội). Hoạt động giao lưu Hội cùng cấp cũng được thực hiện để xây dựng Hội (Tỉnh hội đã giao lưu với thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Long An...; tiếp đoàn giao lưu của Tây Ninh...).

Những mô hình tiêu biểu ở Hội cơ sở bước đầu có Bình Khánh Tây (Mỏ Cày Nam), Phường 4 (Thành Phố), Thị trấn Bình Đại, Phú Đức (Châu Thành), Mỹ Hưng (Thạnh Phú)... đến nay đều khắp ở 66 Hội cơ sở được công nhận là Hội cơ sở vững mạnh.

Năm 2008, Trung ương Hội cử 2 Ủy viên Thường vụ về thăm Bến Tre và làm việc với Hội vào tháng 4, đã đánh giá khá cao về hoạt động Hội trong đó có công tác tổ chức, xây dựng và phát triển Hội.

Bản báo cáo "Tổ chức và hoạt động toàn diện của Hội CGC tỉnh Bến Tre" được đưa vào Kỷ yếu Đại hội III của Trung ương Hội.

## II. Góp phần chăm sóc đời sống vật chất-tinh thần hội viên.

1. Hoạt động tình nghĩa (thăm hỏi, thăm ốm, viếng tang...): là hoạt động thường xuyên, kịp thời, đậm tình cựu đồng nghiệp. Thống kê ở NK II, số lần viếng tang HV và thân nhân, thăm ốm 457 trường hợp (88.603.000đ). Thường trực Tỉnh hội thực hiện 16 lần (5.800.000đ).

## 2. Quan tâm đến hoàn cảnh đặc biệt khó khăn:

Đối với các trường hợp bệnh nặng: giúp bằng tiền mặt (nội lực hoặc ngoại lực), hoặc xuất quỹ Ôn Thầy (Mỏ Cày Nam), bình quân mỗi trường hợp 500.000đ. Đối với người đi lại khó khăn, Hội vận động xe lăn giúp đỡ (Giồng Trôm: 18 xe lăn). Đặc biệt, việc cất "Mái ấm Cựu giáo chức" cho HV không nhà là hình tượng đẹp đẽ của tinh thần đùm bọc trong Hội bằng nội lực hoặc vận động giúp đỡ. Đã thực hiện 14 mái ấm, tổng trị giá hơn 400 triệu; có trường hợp giúp mái tole lợp nhà (Giồng Trôm), giúp HV bị cháy nhà (Chợ Lách: 18.400.000đ).

Hoạt động chăm sóc đời sống lan tỏa đến Công ty Dệt May Nguyên Dung (TP.HCM). Từ tháng 3/2015, Công ty đã trợ cấp thường xuyên cho 53 đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, mỗi suất 500.000đ/tháng đến nay, tài trợ mua 300 BHYT mệnh giá 621.000đ/người năm 2014. Nếu tính cả tiền trợ cấp cho một số HV ở Giồng Trôm (từ năm 2011 đến 2/2013), tổng số tiền tài trợ gần 2 tỷ đồng (Giồng Trôm là đầu mối việc này).

**3. Trợ cấp thâm niên cho CGC chưa được hưởng** theo Quyết định 52/TTg của Thủ tướng Chính phủ được các cấp Hội thực hiện hồ sơ, theo dõi sát: 1.997 người, tổng số tiền 21,9 tỷ.

**4. Thăm hỏi, tặng quà, mừng thọ, mừng sinh nhật, họp mặt** vào 2 dịp Lễ, Tết và kỷ niệm 20/11 được thực hiện tốt và đều đặn ở các cấp Hội.

-Dịp Tết Nguyên Đán, từ năm 2012, Tỉnh hội bồi dưỡng trách nhiệm mang ý nghĩa quà Tết cho các thành viên BCH, đến nay trên dưới 35 triệu và tổ chức chúc Tết một số tiêu biểu. Các Huyện-Thành hội, Hội cơ sở thực hiện đa dạng. Có Hội ưu tiên cho CT Hội cơ sở (Mỏ Cày Bắc, Mỏ Cày Nam), nhiều Hội quan tâm HV bệnh nặng, các Hội cơ sở thăm HV cao niên... Chi hội trực thuộc quan tâm mừng sinh nhật<sup>(1)</sup>.

-Năm 2012, Tỉnh hội và các Huyện hội đã gửi 12 triệu cho thầy cô giáo và học sinh Trường Sa vui Xuân, đón Tết. Chủ tịch danh dự Hội dùng tiền tiết kiệm hỗ trợ 1 triệu giúp HV. Dịp 20/11, hoạt động càng phong phú, nhất là họp mặt. Thành hội tổ chức họp mặt toàn thể HV 1 lần; Bình Đại 3 lần... Nhiều Hội cơ sở, ngoài họp mặt ở trường cũ do UBND địa phương tổ chức, còn họp mặt riêng ở Hội... Đáng nhớ dịp này, Hội CGC tỉnh đã phối hợp với Công ty Nguyên Dung tổ chức Lễ tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu đến lần V (mỗi lần 300 đại biểu với 300 phần quà và 300 suất ăn thân mật) với tinh thần Tôn sư trọng đạo.

### **5. Hoạt động các nhóm sở thích khá sôi nổi.**

-Hoạt động thể dục, thể thao, nhất là các CLB bóng bàn, bóng chuyền, thể dục dưỡng sinh, nổi bật: Đội bóng chuyền (Mỏ Cày Bắc), bóng bàn (Chợ Lách) nhiều lần thi đấu giao lưu, đội bóng chuyền nữ (Ba Tri) thường xuyên tập dợt. Một số CLB dưỡng sinh ở Thạnh Phú, Mỏ Cày... có tham gia biểu diễn ở các ngày lễ hội.

-Tham quan du lịch: đa số là xã hội hóa hoặc trích quỹ, vận động hỗ trợ một phần. Tỉnh hội đã tổ chức 7 chuyến du lịch cho 313 HV và thân nhân, trích quỹ hỗ trợ 411.400.000đ, 2 chuyến xã hội hóa cho hơn 50 HV. Chỉ tính năm 2017, các cấp Hội tổ chức trên dưới 30 lượt, số HV tham gia hơn 600 người.

-Sinh hoạt thơ ca: nổi bật ở Thạnh Phú, đã lập nhóm thơ (chi nhánh của CLB thơ Tao Đàn Phương Nam), nhiều năm dự lễ Nguyên Tiêu ở đình Bạch Mai, sáng tác thơ ca đạt giải nhì, giải khuyến khích; thơ đăng ở nhiều Tạp chí, được Tao Đàn Phương Nam cấp giấy khen; đi giao lưu nhiều nơi trong đó có CLB thơ ca thành phố Cao Lãnh (Đồng Tháp)...

-Thực hiện Tờ Thông tin nội bộ: NK I được 7 số (hình thức, nội dung, số lượng hạn chế). Đến NK II, hình thức đẹp, nội dung phong phú và chất lượng cao (mỗi năm 1 đến 2 kỳ, mỗi kỳ phát hành gần 470 bản, kinh phí 17 triệu). Tờ Thông tin thực sự là “món ăn tinh thần” đặc biệt, có sự cộng tác của CLB Văn học và cán bộ, giáo viên đương nhiệm. Các Huyện hội có thực hiện Tờ Thông tin là Thành hội, Mỏ Cày Bắc. Thạnh Phú có Tập Thơ Xuân. Một số Hội cơ sở cũng có phát hành: Vĩnh Thành (Chợ Lách), Thạnh Ngãi (Mỏ Cày Bắc), Tam Phước (Châu Thành) có Tập Thơ Xuân.

**6. Họp mặt truyền thống** cũng được thực hiện ở nhiều nơi: Mỏ Cày Bắc, Chợ Lách, Thạnh Phú; Châu Thành có Phú Đức. Đặc biệt, việc tổ chức Ngày truyền thống Hội (3/7) được thực hiện ở nhiều Hội, Chi hội. Thành hội tổ chức quy mô với hơn 90 đại biểu.

**7. Công tác thi đua khen thưởng** từng lúc đi vào nề nếp, được các cấp Hội hưởng ứng. Thành tích hoạt động đã được các cấp khen thưởng như sau:

-TW Hội tặng Bằng khen cho 14 tập thể, đơn vị và 33 cá nhân.

-UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 7 tập thể, đơn vị và 13 cá nhân.

-Tỉnh hội tặng Giấy khen cho 33 tập thể và 422 cá nhân.

-Trong Đại hội NK III của Hội, UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 1 tập thể, 2 cá nhân; UB Mặt trận Tổ quốc tỉnh tặng Bằng khen cho 1 tập thể, 2 cá nhân; Sở GD&ĐT tặng Giấy khen cho 2 tập thể, 3 cá nhân. Trong Đại hội III của TW Hội, Tỉnh hội được tặng Cờ thi đua xuất sắc. Thi đua trong Khối, Tỉnh hội được UBND tỉnh tặng 2 Bằng khen (2008 và 2009).

-Việc xét tặng Kỷ niệm chương (KNC) của Hội: có 410 KNC cho cán bộ, HV và 01 KNC cho nhà tài trợ (cô Nguyễn Thị Ngọc Dung)

## **III. Tư vấn giáo dục và hoạt động xã hội.**

### **1. Tư vấn giáo dục.**

Ở NK I, Hội đã kết hợp một số trường cao đẳng, đại học ở TP.HCM nói chuyện chuyên đề “Những nẻo đường đại học” cho khoảng 300 PHHS-HS ở 4 huyện; gợi ý về tư vấn giáo dục ở Bản tin; có trao đổi của CGC và CBGV đương nhiệm tọa đàm; sơ bộ có sự phối hợp hoạt động với ngành. Từ NK II, hoạt động này nâng cao, đi vào chiều sâu từ tỉnh đến cơ sở. Chương trình



*Quang cảnh buổi lễ*

phối hợp hoạt động giữa Hội và Sở GD&ĐT, CDGD tỉnh về các nội dung cùng quan tâm có tính khả thi. Theo đó, sự phối hợp ở cấp huyện, cấp cơ sở cũng được thực hiện khá đồng bộ. Các Hội cơ sở ở Thành hội có văn bản cụ thể về sự phối hợp này với các trường trong địa bàn. Hai công việc nổi bật này là tổ chức Hội thảo giáo dục có chủ đề và thực hiện Kỷ yếu Nhà giáo.

-Về Hội thảo giáo dục có chủ đề, Hội đã chủ động phối hợp với Ngành tổ chức quy mô 4 cuộc hội thảo. Đặc biệt, cuộc hội thảo lần 4 với chủ đề “Nhà giáo Bến Tre trước yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông” tập hợp 23 báo cáo của cán bộ HV và CBGV đương nhiệm. Nội dung hội thảo được Lãnh đạo Ngành chỉ đạo toàn Ngành thực hiện từ năm 2014.

-Về Kỷ yếu Nhà giáo, Tỉnh hội đã phát hành Kế hoạch số 43 về sưu tầm, biên soạn và phát hành Kỷ yếu Nhà giáo các cấp từ đầu NK III. Đến nay, đại bộ phận cấp cơ sở đều có phát hành Kỷ yếu Nhà giáo cấp xã; hai Chi hội cơ quan Sở và Khối Sư phạm đã có Kỷ yếu; cấp huyện có Thành hội, Huyện hội Ba Tri và Giồng Trôm.

Kỷ yếu Nhà giáo tiêu biểu tỉnh Bến Tre tập I là công trình sưu tập và biên soạn của cả hệ thống Hội, đã tập hợp danh sách 183 nhà giáo, phát hành đầu năm 2017, được Nhà

nước hỗ trợ kinh phí hàng trăm triệu đồng, là món quà Xuân Đinh Dậu, bổ sung vào lịch sử giáo dục Bến Tre chân dung những nhà giáo tiêu biểu từng thời kỳ.

Ngoài ra, Tập sách “Giáo dục Bến Tre 1945-2005” xuất bản năm 2009 do Sở GD&ĐT chủ trương và các vị nguyên Giám đốc Sở biên soạn là công trình tập thể có sự đóng góp của nhiều CGC trong Hội

-Hội còn tham gia giáo dục đạo đức học sinh với tư cách chuyên gia tư vấn cho 2 dự án “Giáo dục liêm chính cho Sinh viên-Học sinh Bến Tre” (do Nhóm Sáng tạo trẻ trường Cao đẳng Bến Tre thực hiện) và “Tăng cường dạy chữ - dạy người cho Học sinh-Sinh viên Vĩnh Long-Bến Tre” (do Hội CGC tỉnh Vĩnh Long chủ trì).

-Đối với hoạt động Khuyến học, một số khá lớn cán bộ Hội có tham gia lãnh đạo; đại bộ phận Hội cơ sở tham gia rất tốt; năm 2017 đã tặng học bổng 52 triệu; khuyến học, khuyến tài, xây dựng XHHT 150.400.000đ, 11.860 quyển tập, 50 bộ sách giáo khoa, 250 bộ bút chì màu, 70 áo thun.

#### **2. Hoạt động xã hội.**

Đại bộ phận CGC đều nêu cao đạo đức nhà giáo, sống gương mẫu ở gia đình và cộng đồng dân cư; tích cực tham gia các phong trào cách mạng ở địa phương, các cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây

dựng đời sống mới, nông thôn mới, đô thị văn minh.

Theo số liệu thống kê năm 2017, cán bộ Hội, HV tham gia các công tác: Đảng 140, Chính quyền: 102, Mặt trận Tổ quốc các cấp: 232, Hội Cựu chiến binh: 89 Hội Phụ nữ: 413 và các Hội khác: 2.540 (Hội Khuyến học: 1.411, Hội Người cao tuổi: 1.139) đã góp phần nêu cao vị thế Hội trong hệ thống chính trị ở địa phương.

#### **IV. Xây dựng quỹ và công tác tài chính.**

**1. Về tài chính:** Từ cuối NK I, đầu NK II đến nay, Hội cấp tỉnh và cấp huyện được Nhà nước chi phụ cấp lương cho các chức danh trong Thường trực và hỗ trợ kinh phí hàng năm để hoạt động. Các cấp Hội chi tiết kiệm và quyết toán kịp thời, đầy đủ, chính xác.

#### **2. Về xây dựng quỹ:**

-Tỉnh hội có quỹ bảo trợ ban đầu do Sở GD&ĐT và CDGD tỉnh vận động được 60 triệu. Từ tháng 6/2007 đến tháng 6/2014, quỹ Hội tạo được do mở cơ sở ôn luyện kiến thức và luyện thi ĐH-CĐ, bình quân mỗi năm 60 triệu. Đến nay, quỹ còn không đầy 50 triệu.

-Về Huyện hội, một số Hội có vận động trong CB-GV đương nhiệm (Ba Tri, Giồng Trôm); Mỏ Cày Nam có quỹ “Ôn Thầy” (đến nay còn khoảng 100 triệu); Thành hội có xây dựng quỹ “Mái ấm CGC NK 2016-2020, bước đầu được 30 triệu.

-Hội cơ sở, đa phần có quỹ do tiết kiệm nuôi heo đất; ở Thành hội, các Hội cơ sở có quỹ bình quân 10 triệu. Đặc biệt, có 2 Hội cơ sở ở Châu Thành là Phú Đức, Phước Thạnh, tạo quỹ do cựu học sinh đóng góp (mỗi nơi trên 20 triệu...).

Trên đây là những nổi bật của các sự việc, sự kiện và con người kể từ khi thành lập Hội, xây dựng và phát triển 12 năm qua.

Xin trân trọng ghi nhận và làm quà dâng lên dịp Kỷ niệm 35 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam. ■

# “ĐƯỜNG KÁCH MỆNH”

## NGƯỜI SÁNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

✎ QUỲNH LINH

Lần đầu tiên con đường cách mạng Việt Nam đã được khai quát qua tác phẩm “Đường cách mệnh”. 90 năm - “Đường cách mệnh” đã được thời gian đón nhận bằng một sức sống mạnh mẽ. Việc vận dụng và nghiên cứu những giá trị của tư tưởng này vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đến hôm nay vẫn còn nguyên giá trị. Tôn vinh “Đường cách mệnh” cũng là một lần nữa chiêm ngưỡng đạo đức tuyệt vời của chủ tịch Hồ Chí Minh.

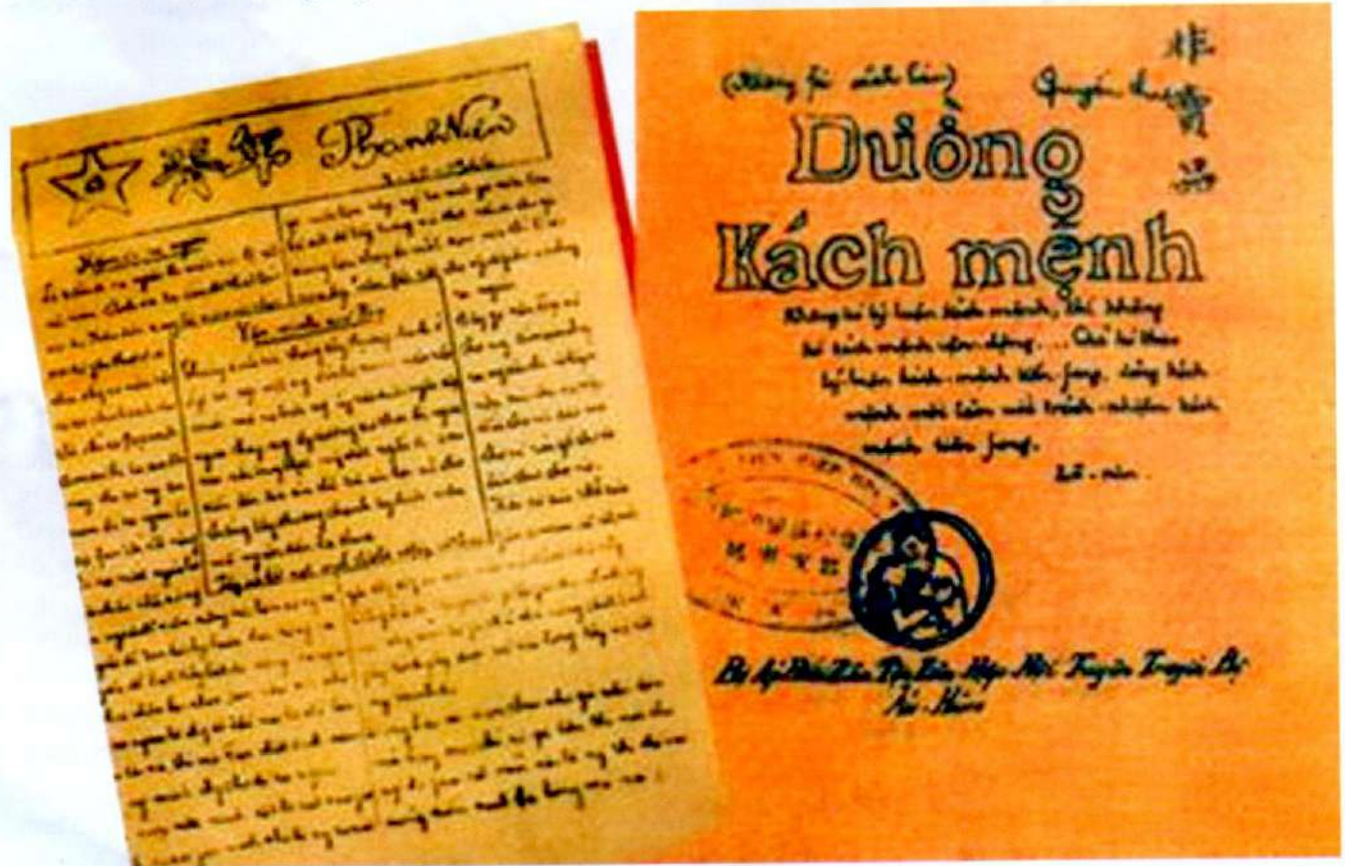
Năm 1927, các bài giảng của

lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc tại các lớp học ở Quảng Châu (Trung quốc) được Bộ Tuyên truyền của hội Liên Hiệp các dân tộc bị áp bức tập hợp lại và xuất bản sách với tên gọi “Đường cách mệnh”. Sách khổ 13x18, in giấy nấn.

90 năm trôi qua, với nội dung cơ bản mà “Đường cách mệnh” đề cập như: Cách mạng, con đường cách mạng, lực lượng cách mạng, đảng cộng sản và tổ chức quần chúng của đảng, phương pháp cách mạng, vấn đề đoàn kết cách mạng... vẫn là cuốn cẩm nang cho cách mạng Việt Nam thắng lợi.

Điều này được chứng minh một cách đầy đủ qua những năm giành chính quyền, qua hai cuộc kháng chiến vĩ đại của dân tộc và cả trong những năm cả nước đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tác phẩm này của Chủ tịch Hồ Chí Minh mang tính chất một cuốn sách giáo khoa, có ý nghĩa sâu sắc cho cách mạng Việt Nam. Người chỉ ra rất rõ sự khao khát của mình là độc lập dân tộc. Cách mệnh - đó là hai thanh âm trong trẻo nhất, lặp đi lặp lại trong tác phẩm của Người, viết bằng chính “gan ruột” của mình. “Đường cách



Tác phẩm Đường Cách mệnh

*Đảng anh minh, trên chính dưới liêm, non nước Việt phồn vinh thịnh vượng  
Dân đoàn kết, ngoài hòa trong thuận, đất trời Nam bền vững trường tồn.*

(ST)

*Đảng yêu dân, muôn sức dân nâng thuyền qua bão táp  
Dân quý Đảng, một lòng Đảng vững lái vượt phong ba*

(ST)

mệnh” trọn vẹn và đầy đủ ý nghĩa, tính chất của tác phẩm dẫn đường cho cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc.

“Đường cách mệnh” là tác phẩm có tính chất chính trị đậm nét, người chú trọng vào vấn đề giác ngộ quần chúng. “Cách mệnh” trước hết là phải làm cho dân giác ngộ.

Về lực lượng cách mạng, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chỉ rõ công nông là người chủ cách mệnh “là vì công nông bị áp bức nặng hơn, là vì công nông là đông nhất cho nên sức mạnh hơn hết, là vì công nông là tay không chân rỗi, nếu thua thì chỉ mất một cái kiếp khổ, nếu được thì được cả thế giới...”.

Tác phẩm đã nêu lên những vấn đề cơ bản của đạo đức mới - đạo đức của người cộng sản. Đó là phải có đạo đức và tài, trí và dũng. Đó là con người một lòng, một dạ, có kỹ thuật, có tổ chức, gắn bó với tổ chức, với đoàn thể, đồng thời biết phát huy năng lực cá nhân.

Về Đảng Cộng sản, Đảng là điều kiện đầu tiên để đảm bảo cho sự thắng lợi của cách mệnh. “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có

vững thuyền mới chạy”. Để lãnh đạo cách mạng, Đảng phải theo chủ nghĩa Mác - Lê nin. “Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam. Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lê nin”.

Hệ tư tưởng của Hồ Chí Minh được phản ánh đậm nét trong các bài phát biểu của Người. Trong đó đặc biệt là tác phẩm “Đường cách mệnh” với những tư tưởng hàm chứa trong đó, sau 90 năm vẫn nguyên giá trị. Không thể phủ nhận rằng để có một đất nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh đang ngày càng phát triển, chúng ta có “Đường cách mệnh” của Chủ tịch Hồ Chí Minh soi đường. Đó chính là những giá trị thực tiễn, đã và đang được tiếp tục khẳng định của tác phẩm “Đường cách mệnh”.

“Đường cách mệnh” được viết một cách mộc mạc, đơn giản, ngắn gọn nhưng nội dung phong phú, hàm chứa những tư tưởng lớn mang tính quốc gia và quốc tế rất sâu sắc của Hồ Chí Minh. Những

lời giản dị, dễ hiểu của Người viết về “vũ khí tư tưởng của thời đại” làm cho lý luận Mác - Lê nin đến với Việt Nam như hạt giống tốt, gặp mảnh đất màu mỡ đã được bồi đắp bằng lòng yêu nước và lòng tự hào dân tộc.

Trong bối cảnh diễn biến phức tạp và mới mẻ của tình hình thế giới, việc nắm vững và vận dụng một cách sáng tạo những nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh, giữ vững độc lập dân tộc, đảm bảo an ninh quốc phòng, phát triển kinh tế, văn hóa, xây dựng đất nước phát triển bền vững, thực hiện thành công mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh” được coi là tiêu chí căn bản khi học hỏi tinh thần của “Đường cách mệnh”.

“Đường cách mệnh” khẳng định con đường giải phóng dân tộc là tiến hành cách mạng vô sản. Sự ra đời của “Đường cách mệnh” cũng đánh dấu cột mốc quan trọng trong lịch sử xuất bản Việt Nam. Đó cũng là một tín hiệu đầu tiên báo hiệu sự ra đời của một nền xuất bản mới, nền xuất bản cách mạng mà đối tượng phục vụ của nó là đông đảo nhân dân lao động. ■



Chủ tịch Hồ Chí Minh

# Khát vọng “DÂN GIÀU NƯỚC MẠNH” của Chủ tịch Hồ Chí Minh

✍️ QUỲNH LIÊN

**T**ư tưởng vì dân và xây dựng đất nước giàu mạnh của Bác Hồ đã được hình thành rất sớm, nhưng thể hiện rõ nét nhất từ Cách mạng tháng 8, 1945. Tại cuộc họp đầu tiên tại Ủy ban nghiên cứu kế hoạch kiến quốc (1-1946), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ”.

Sau đó, trong điều hành, lãnh đạo đất nước, Bác Hồ chỉ thị cho các ban, ngành, địa phương thực

hiện ngay phương châm: Làm cho dân có ăn, làm cho dân có mặc, làm cho dân có chỗ ở, làm cho dân được học hành. Trong thư chúc Tết đồng bào và chiến sĩ Nam Bộ ngày 24-1-1947, Người viết: “Chương trình nội chính của Chính phủ chỉ có 3 điều mà thôi. Tăng gia sản xuất để làm cho dân ai cũng đủ mặc, đủ ăn. Mở mang giáo dục để cho ai lấy cũng biết đọc, biết viết. Thực hành dân chủ để làm cho dân ai cũng được hưởng quyền dân chủ, tự do”.

Như vậy, ngay từ khi đất nước vừa giành được độc lập, Bác Hồ đã hết sức quan tâm đến đời sống nhân dân, khuyến khích động viên

nhân dân tăng gia sản xuất, làm kinh tế để cải thiện đời sống, vừa “kháng chiến” vừa “kiến quốc”.

Sau khi Miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, tiến lên CNXH, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, mục tiêu xây dựng CNXH ở nước ta là làm cho “dân giàu, nước mạnh”. Ở đây quan điểm “dân giàu” không tách rời việc xây dựng XHCN ở Miền Bắc và đấu tranh thống nhất đất nước, vì dân có giàu thì nước mới mạnh. Bác Hồ chủ trương làm cho dân giàu không phải là làm kinh tế đơn thuần mà gắn bó rất biện chứng với chính trị, xã hội. Đây là bài học đắt giá với

những ai cho rằng cứ giàu lên rồi sẽ có tất cả.

Xây dựng đất nước giàu mạnh là tư tưởng phấn đấu suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong diễn văn khai mạc Đại hội III của Đảng (5-10 tháng 9 năm 1960) Bác Hồ khẳng định: Làm cho Miền Bắc nước ta có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa khoa học tiên tiến, làm cho nhân dân ta có một đời sống ngày thêm no ấm, vui tươi.... Người cũng chỉ rõ: Miền Bắc giàu mạnh sẽ là cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà. Trong mọi lúc mọi nơi, tư tưởng này được gắn bó biện chứng giữa cái chung và cái riêng, giữa chiến lược và sách lược cụ thể.

Qua hàng chục năm bôn ba hải ngoại tìm đường cứu nước, trải qua hàng chục nghề lao động, cộng với kinh nghiệm thực tế trong lãnh đạo xây dựng đất nước, Bác Hồ đã sớm hình thành tư duy hạch toán kinh tế sâu sắc. Người cho rằng: Quản lý một nước cũng như một doanh nghiệp, phải có lãi (tăng trưởng). Cái gì ra, cái gì vào, việc gì phải làm, món nào đáng tiêu, người nào đáng dùng, tất cả mọi thứ đều phải tính toán cẩn thận. Bác còn chỉ rõ: Ở các cơ sở sản xuất phải biết quản lý, có quản lý mới biết tiêu vào, tiêu ra, mới biết có lỗ, lãi, mới biết ai làm tốt, ai làm xấu, ai làm vượt mức, ai không làm vượt mức. Để xây dựng đất nước, khuyến khích người lao động tích cực sản xuất kinh doanh, Bác còn quan tâm sâu sắc đến các vấn đề thuế khóa, giá - lương - tiền sao cho phát triển kinh tế có lợi cho người sản xuất. Bác chỉ rõ: Tiền và hàng hóa, phải đi đôi với nhau, nếu tăng lương gấp đôi mà hàng đắt vẫn không ăn thua gì. Đây chính là một chân lý trong việc giải quyết mối quan hệ tiền tệ và hàng hóa.



Để xây dựng đất nước giàu mạnh, theo tư tưởng của Bác Hồ - không thể tách rời sự phát huy cao độ nội lực, ngoại lực. Nội lực là cái của ta, do ta; ngoại lực là ở bên ngoài, của các nước bạn hợp tác, giúp đỡ. Để thu hút ngoại lực xây dựng đất nước, ngay từ cuối năm 1946, Bác Hồ đã đề ra chính sách mở cửa hợp tác, tạo điều kiện cho đầu tư nước ngoài. Trong lời kêu gọi Liên hiệp quốc tháng 12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết: "Nước Việt Nam dành sự tiếp nhận thuận lợi cho nhà đầu tư của các nhà tư bản, nhà kỹ thuật nước ngoài trong tất cả các ngành kỹ thuật của mình". Người nhấn mạnh: "Nước Việt Nam chấp nhận tham gia mọi tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế, dưới sự lãnh đạo

của Liên hiệp quốc".

Sau này, khi lãnh đạo đất nước xây dựng CNXH và đấu tranh thống nhất đất nước, song song với quá trình mở cửa về kinh tế; trong nhiều lời phát biểu, lời kêu gọi, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thể hiện sớm và sâu sắc các tư tưởng về đường lối đối ngoại mở rộng, đa phương hóa hữu nghị và hợp tác với các nước dân chủ vv... Các đường lối chính sách ấy đã tạo điều kiện tốt nhất, hiệu quả nhất để khai thác ngoại lực nhằm xây dựng đất nước.

Ngày nay, tư tưởng Hồ Chí Minh về việc chăm lo đời sống nhân dân và xây dựng đất nước giàu mạnh được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm và nâng lên tầm cao mới. ■

*Xuân sang cõi Phúc sinh hành lộc*

*Tết về cây Đức trở thêm hoa*

(ST)

*Chúc Tết đến trăm điều như ý*

*Mừng Xuân sang vạn sự thành công*

(ST)

# TỈNH HỘI KHẢO SÁT CÁC HUYỆN HỘI

## 1-HUYỆN HỘI BA TRI

Thực hiện Kế hoạch số 285/KH-CGC về việc khảo sát thực tế các cấp Hội Cựu giáo chức năm 2017, ngày 25 tháng 4 năm 2017, Ban Thường trực Tỉnh hội và một thành viên của Ban Kiểm tra đã đến làm việc với Huyện hội và Hội cơ sở An Đức.

Dự làm việc với Huyện hội còn có đại diện Ban Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nội vụ, Mặt trận Tổ quốc huyện (vắng đại biểu Ủy ban Huyện và Liên đoàn Lao động Huyện).

Đoàn khảo sát căn cứ vào các nội dung đã nêu trong Công văn số 285/KH-CGC để làm việc với Huyện hội và Hội cơ sở An Đức.



Sau một buổi làm việc, đoàn có nhận xét như sau:

### **.Huyện hội:**

-Thực hiện tốt báo cáo công tác Hội trình với đoàn khảo sát.

-Thực hiện đúng Điều lệ, hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm, Ban Thường vụ hoạt động tốt, phát triển hội viên đạt chỉ tiêu.

-Số Hội tịch có đủ số liệu hội viên, các chi tiết trong sổ tốt.

-Biên bản kiểm tra tài chính đầy đủ, số người tham gia kiểm tra đúng thành phần.

-Có hồ sơ lưu đủ.

-Hội được UBND huyện cho phép vận động kinh phí gây quỹ Hội trong cán bộ, giáo viên, nhân viên Ngành giáo dục huyện.

-Hoàn thành Tập sách Kỷ yếu Nhà giáo Bến Tre đầu tiên của tỉnh.

### **.Hội cơ sở An Đức:**

Thực hiện được các tiêu chuẩn của Hội cơ sở vững mạnh, phát triển hội viên tốt.

Tỉnh hội đề nghị Hội CGC huyện Ba Tri một số

vấn đề như sau:

1-Cần thực hiện nghiêm túc hơn phong trào “Nuôi heo đất” tiết kiệm trong hội viên để góp phần gây quỹ Hội, nhất là các Hội cơ sở vững mạnh.

2-Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức Hội thảo giáo dục.

3-Phấn đấu xây dựng 80% Hội cơ sở vững mạnh để Huyện hội được công nhận vững mạnh.

4-Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo cần tác động thêm để các trường hỗ trợ kinh phí cho Hội mạnh hơn.

5-Phòng Nội vụ sớm công nhận tư cách pháp nhân cho các Hội chưa có.

### **Cuối buổi khảo sát, đoàn đánh giá chung:**

Cả 2 cấp: Huyện hội và Hội An Đức tổ chức, hoạt động đi vào nề nếp và có hiệu quả.

**Lê Thị Bạch Lựu**  
(CT.Hội CGC Ba Tri)

## 2-HUYỆN HỘI CHÂU THÀNH

Thực hiện Kế hoạch hoạt động năm 2017, Hội Cựu giáo chức (CGC) tỉnh Bến Tre đã khảo sát tình hình và kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm của Hội CGC huyện Châu Thành.

Đoàn khảo sát của tỉnh có 3 thành viên, gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Ủy viên (UV) Ban Thường trực (TT), do ông Nguyễn Thanh Sơn, Chủ tịch Hội làm trưởng đoàn. Về phía huyện có bà Lê Thị Hoàng Diễm, Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo; bà Đỗ Thị Kim Chi, UVTT Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Châu Thành; Chủ tịch, Phó Chủ tịch, UVTT Hội CGC huyện và 3 thành viên Ban Chấp hành (BCH) Hội CGC xã Phước Thạnh cùng tham dự buổi làm việc. Yêu cầu của đoàn khảo sát nhằm để huyện báo cáo kết quả hoạt động của Hội từ tháng 12/2016 đến nay.





Toàn huyện có 22/22 cơ sở Hội, BCH Hội có 15 thành viên, có 611 hội viên (HV)/760 CGC, đạt tỷ lệ 80,39% (tăng 2,03% so với cùng kỳ). Trong tổng số HV, có 103 đảng viên, 247 CGC không có lương hưu trong đó có 4 CGC nghèo, khó khăn được Công ty Dệt May Nguyễn Dung đỡ đầu mỗi tháng 500.000đ

Hoạt động chăm sóc đời sống vật chất, tinh thần của HV được tổ chức Hội quan tâm thực hiện. Từ đầu năm đến nay đã thăm bệnh, chúc Tết 78 HV, mừng thọ 5 HV; chia buồn, viếng tang 8 HV và 13 thân nhân HV qua đời, với tổng số tiền 20.856.000đ.

Cũng trong tháng 9 đầu năm, có 57 HV đi tham quan trong và ngoài tỉnh, có một vài HV tự túc đi du lịch nước ngoài, đặc biệt có 1 HV ở Tân Phú tặng 2.000.000đ tổ chức tham quan.

Song song với những hoạt động trên, nhiều HV CGC còn phát huy tốt vai trò của mình trong việc tham gia công tác ở địa phương như bí thư chi bộ 4, trưởng ấp 1, công tác Mặt trận đoàn thể, 2 chủ nhiệm Câu lạc bộ Hưu trí xã, 3 chủ tịch Hội Người cao tuổi xã. Một số CGC là thành viên của Hội đồng giáo dục huyện, xã, đã đóng góp ý kiến với nhà trường về nội dung, biện pháp giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật cho học sinh (HS). Một số HV ở thị trấn Châu Thành, Phú Đức, Tân Phú và Tân Thạch phụ đạo miễn phí cho 840 lượt cho HS nghèo; phối hợp với đoàn thể và nhà trường vận động 10 HS có nguy cơ bỏ học trở lại lớp.

Vận động tiền, quần áo, học phẩm cho HS nghèo và phát thưởng số tiền 20.000.000đ, nổi bật như Hội xã Phú Đức nhiều năm liền đã tổ chức họp mặt HS cũ vào ngày 30/4 để HS trở về thăm lại trường cũ; đồng thời góp quỹ để thăm hỏi thầy cô và khen thưởng HS nghèo học giỏi. Hội xã Phước Thạnh cũng lần đầu tiên họp mặt HS cũ, các em đóng góp 33 suất học bổng, trị giá 23.610.000đ giúp HS nghèo. Đặc biệt, 1 HV xã Quới Thành đã vận động đỡ đầu cho 9 HS học đến hết bậc phổ thông, mỗi tháng số tiền 108 Euro. Một số HV đã đóng góp giúp đỡ những hoàn cảnh khó khăn vì tai nạn

giao thông, nạn nhân chất độc da cam, bệnh nan y... Ngoài ra, một số HV của xã Tân Thạch, Phú An Hòa, Phước Thạnh đã tham gia nấu cơm từ thiện cho bệnh viện Đa khoa Châu Thành, bệnh viện Tâm thần tỉnh, bệnh viện Đa khoa Hàm Long, ước tổng số tiền là 31.750.000đ. Thành quả trên được Hội CGC tỉnh ghi nhận.

Nhìn chung, tình hình tư tưởng trong HV CGC trên địa bàn huyện luôn ổn định và chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước và Điều lệ Hội. Tin tưởng trong thời gian tới, Hội CGC và HV trên địa bàn Châu Thành sẽ hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình.

**Trần Thị Ngọc Diệu**  
(PCT. Hội CGC Châu Thành)

### 3-HUYỆN HỘI THÀNH PHỐ

Thực hiện Nghị quyết Đại hội III nhiệm kỳ 2015-2020 của Hội Cựu giáo chức (CGC) tỉnh Bến Tre và kế hoạch hoạt động của Hội CGC thành phố Bến Tre năm 2017, sáng ngày 12/10/2017 Đoàn Khảo sát thực tế của Hội CGC tỉnh Bến Tre do Ông Nguyễn Thanh Sơn (Chủ tịch Hội CGC tỉnh Bến Tre) trưởng đoàn; cùng đi có Ông Nguyễn Văn Ba (Phó Chủ tịch Hội CGC tỉnh Bến Tre); Ông Nguyễn Đông Âu (UVTT Hội CGC tỉnh Bến Tre); Bà Hồ Thị Liễu (Chủ tịch Hội CGC huyện Châu Thành) Ủy viên Ban Kiểm tra của Tỉnh hội, đã về thăm và làm việc với Hội CGC thành phố Bến Tre, Hội CGC Phường 7 (đây là đơn vị thứ 8 trong kế hoạch đi thực tế 9 đơn vị Huyện, Thành hội của Tỉnh hội trong năm 2017).



Hội CGC thành phố Bến Tre tổ chức tiếp đoàn khảo sát có Ông Nguyễn Việt Linh, (Phó Trưởng ban Ban Tuyên giáo Thành ủy); Bà Dương Thị Lệ Hằng (Phó Chủ tịch UBMTTQVN thành phố Bến Tre), Ông Nguyễn Thành Dũng (Phó Trưởng phòng Phòng Nội vụ thành phố Bến Tre); Bà Trần Thị Thu Thủy (Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố Bến Tre); Ông Võ Văn Luyến (Trưởng phòng Phòng GD&ĐT thành phố Bến Tre); Thường trực, Ban Thường vụ Thành hội



và Ban Chấp hành Hội CGC Phường 7. Tổng số đại biểu tham dự buổi làm việc gồm 17 người.

Ông Nguyễn Thanh Sơn, Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Hội CGC Việt Nam, Chủ tịch Hội CGC tỉnh Bến Tre có lời thăm hỏi hết sức thân tình đến quý đại biểu và nêu mục đích, yêu cầu chuyến khảo sát thực tế lần này là nhằm xem xét việc triển khai thực hiện Quyết định số 10/QĐ-CGC ngày 27/02/2017 của Trung ương Hội CGC Việt Nam về việc Ban hành Tiêu chuẩn Hội Cựu giáo chức cơ sở vững mạnh. Năm 2016, qua chuyến thăm và làm việc với Hội CGC xã Phú Hưng - thành phố Bến Tre, Thường trực Tỉnh hội nắm được phần nào hoạt động của các Hội CGC cơ sở trực thuộc Thành hội Bến Tre; năm nay 2017 về thăm lại Hội CGC thành phố, nhằm xem xét thực tế, thực trạng tổ chức, hoạt động của các cấp Hội trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội CGC các cấp nhiệm kỳ III (2015-2020), toàn tỉnh Bến Tre phải có 80% Hội CGC cơ sở vững mạnh và tất cả Hội CGC huyện, thành phố đạt vững mạnh.

Tại buổi làm việc, sau khi nghe các báo cáo của Chủ tịch Hội CGC thành phố Bến Tre, của Chủ tịch Hội CGC Phường 7 về tình hình và hoạt động các cấp Hội của thành phố trong năm 2017; về xây dựng Hội CGC cơ sở vững mạnh; về thực hiện các nội dung "4 cùng" (Cùng tham gia phát hiện tình hình giáo dục địa phương; Cùng tham gia góp ý xây dựng chương trình kế hoạch phát triển giáo dục; Cùng tham gia triển khai một số công việc có chọn lọc và Cùng phối hợp chăm sóc đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đã nghỉ hưu).

Dưới sự chủ trì của Thường trực Tỉnh hội, đã đặt ra các vấn đề để tọa đàm trên tinh thần thoải mái, nhẹ nhàng, có trách nhiệm của các đại biểu. Sau đó, được các đại biểu phản ánh, bàn bạc, trao đổi rất nhiệt tình, làm rõ như các việc như: văn bản có liên quan đến tính pháp nhân của các Hội CGC cơ sở; việc công nhận Hội CGC cơ sở là thành viên của MTTQVN tại xã, phường; việc Hội CGC tham gia một số mặt có liên quan đến

lĩnh vực giáo dục tại thành phố, sự quan tâm của Phòng GD&ĐT đối với các CGC tuổi cao; CGC không lương hưu; việc dạy thêm của một số CGC công tác nơi khác về nghỉ hưu hiện thường trú tại thành phố; việc thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Thành ủy Bến Tre thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương (khóa XI) về "Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo", nhất là nhiệm vụ 6 (... Hội Khuyến học, Hội Cựu giáo chức, Hội đồng giáo dục các cấp cần phát huy vai trò nòng cốt trong tuyên truyền vận động các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo..."; đặc biệt việc vận động CGC vào Hội rất được các đại biểu quan tâm và lưu ý trong hoạt động hội cần cải tiến, nâng cao chất lượng nhằm hỗ trợ cho công tác tuyên truyền giúp cho CGC thấy rằng khi vào Hội bản thân CGC sẽ được nhiều hơn là mất. Tranh thủ với thời gian các thành viên trong đoàn đã xem qua một số loại hồ sơ theo quy định: sổ hội tịch, các văn bản pháp quy, hồ sơ lưu, sổ theo dõi việc cấp phát thẻ HV, sổ theo dõi thu - chi tài chính, quỹ hội...

Thay mặt Thường trực Tỉnh hội, trong kết luận, Ông Nguyễn Thanh Sơn đánh giá cao sự quan tâm của lãnh đạo thành phố Bến Tre đối với hoạt động của Hội CGC trên địa bàn thành phố; sự liên kết, phối hợp giữa Thành hội và Hội CGC cơ sở rất chặt chẽ; thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công tác; việc tham mưu đề xuất với lãnh đạo địa phương để có sự chuẩn bị tiếp đón rất chu đáo về điểm nơi làm việc, mời thành phần tham dự đầy đủ theo yêu cầu của Tỉnh hội. Các ý kiến quý báu, chân tình của đại biểu lãnh đạo, phòng, ban ngành, đoàn thể đã ghi nhận công sức đóng góp về giáo dục, hoạt động xã hội, khuyến học của CGC thành phố, là nguồn động lực giúp cho tập thể cán bộ, hội viên an tâm, phấn đấu hơn trong thời gian tới.

Qua đó, Ông Nguyễn Thanh Sơn cũng nhắc nhở các cấp Hội cần đầu tư thêm giải pháp tuyên truyền, vận động cho việc phát triển hội viên mạnh hơn nữa; thực tế con số 472 hội viên tập hợp trong tổ chức Hội CGC thành phố Bến Tre là thấp khi tính tỉ lệ cựu giáo chức nghỉ hưu đang thường trú trên địa bàn, nhưng cũng phải công nhận đây là con số rất quý và đáng trân trọng trong thời kỳ đất nước đang phát triển, hội nhập quốc tế sâu rộng và tiếp tục đấu tranh chống "diễn biến hòa bình" của các thế lực thù địch; lưu ý vai trò của Hội CGC trong việc tuyên truyền về đổi mới giáo dục, thực hiện "4 cùng"; cụ thể hóa nhiệm vụ trong thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Thành ủy Bến Tre về "Đổi mới giáo dục và đào tạo" theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW; tiếp tục tham mưu với lãnh đạo và sự hướng dẫn của Phòng Nội vụ để có kế hoạch "Củng cố pháp nhân" đối với các Hội CGC cơ sở xã, phường.

Thường trực Hội CGC tỉnh và Hội CGC thành phố Bến Tre có lời cảm ơn chân thành đến quý đại biểu lãnh đạo, ban ngành, đoàn thể thành phố đã quan tâm, tạo điều kiện, hỗ trợ nhiều mặt giúp chuyển đi thực tế của Tỉnh hội thành công tốt đẹp./.

*Thường trực Thành hội Bến Tre*

#### **4- HUYỆN HỘI THẠNH PHÚ**

Ngày 26/10/2017, Đoàn kiểm tra Hội cựu giáo chức tỉnh do Ông Nguyễn Thanh Sơn, nguyên Giám đốc Sở Giáo dục & Đào tạo, Chủ tịch Hội và 3 thành viên đi cùng đã đến thăm và kiểm tra Hội CGC Thạnh Phú và Hội CGC cơ sở Giao Thạnh.



Về phía huyện, buổi làm việc có sự tham dự của Lãnh đạo UBND huyện, Lãnh đạo Phòng nội vụ, Lãnh đạo phòng GD & ĐT, Chủ tịch UBMTTQVN huyện, Đài truyền thanh huyện; Hội CGC huyện có nguyên Chủ tịch danh dự, Ban Thường vụ, Ban thường trực, Ban kiểm tra, Chủ tịch các Hội cơ sở. Tổng cộng có 28 đại biểu tham dự.

Sau khi nghe đoàn kiểm tra trao đổi mục đích, yêu cầu, nội dung và phương thức làm việc, Hội CGC huyện, Hội CGC cơ sở Giao Thạnh đã báo cáo hoạt động Hội từ đầu năm đến nay theo tinh thần công văn hướng dẫn số 285/KH-CGC ngày 20/02/2017 của Hội CGC tỉnh về khảo sát thực tế các cấp Hội CGC trong năm 2017.

Đoàn nhất trí cao với 2 văn bản báo cáo và đặt ra một số vấn đề đề nghị Huyện hội, các Hội cơ sở, có giới thiệu, phân tích thêm để làm rõ những mặt mạnh hoặc còn khó khăn hạn chế ( Manh: Vào Hội tỷ lệ cao, cán bộ giáo viên THPT vào Hội, đơn vị học tập, Thành lập nhóm sở thích, Ban liên lạc CB-GV kháng chiến, công tác khuyến học, hoạt động các phong trào, ; khó khăn hạn chế: kinh phí Kỷ yếu huyện, pháp nhân các hội CGC cơ sở, Ngày NGVN đối với CGC...) Lãnh đạo UBND Huyện, Phòng Nội vụ cũng đã có ý kiến sẽ bàn bạc với Phòng Tài chính- kế hoạch huyện để có kinh



phí làm Kỷ yếu cấp huyện. Buổi làm việc cũng được nghe ý kiến của Lãnh đạo Phòng GD&ĐT, UBMTTQVN huyện. Các ý kiến của đại biểu huyện tham dự đều trân trọng những kết quả hoạt động của Hội CGC huyện, ghi nhận những cống hiến của các nhà giáo nghỉ hưu cho sự nghiệp giáo dục địa phương .

Cuối cùng, Đoàn đi đến đánh giá, nhận xét, kết luận:

Hội CGC Huyện Thạnh Phú có các mặt mạnh:

- Phát triển hội viên cao.
- Quan tâm chăm lo đời sống hội viên qua nhiều phong trào, việc làm.
- Luôn đồng hành với sự nghiệp giáo dục.
- Tham gia tốt công tác ở địa phương.
- Xây dựng nhiều nhóm sở thích, mang lại niềm vui hữu ích.

Những mặt cần quan tâm, làm tiếp:

- Tiếp tục vận động vào Hội
- Đẩy mạnh phong trào “ Nuôi heo đất ” vì đang ở khoảng 50% hội viên hưởng ứng.
- Xây dựng thêm nhiều Hội cơ sở vững mạnh ( Chỉ mới có 7-8/13 Hội cơ sở đăng ký đạt vững mạnh năm 2017 ), hoàn thành Kỷ yếu cấp huyện .

Thay mặt Hội CGC huyện, Ông Nguyễn Văn Dợn, Chủ tịch ghi nhận các ý kiến phát biểu của Lãnh đạo huyện, góp ý đánh giá của Đoàn kiểm tra, Huyện hội sẽ nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nhất là việc xây dựng Hội cơ sở vững mạnh, việc hoàn thành Kỷ yếu cấp huyện khi có kinh phí .

Hội CGC Huyện xin chân thành cảm ơn văn phòng UBND huyện, MTTQ huyện, phòng Nội vụ, phòng GD&ĐT đã đến dự, phát biểu và hỗ trợ các điều kiện tiếp đón đoàn. Cảm ơn Đoàn kiểm tra Tỉnh hội đến thăm và khảo sát Huyện hội, Hội cơ sở để nắm bắt tình hình thực tế và đánh giá sâu sát giúp Huyện hội thấy được điểm hạn chế trong công tác Hội. Lần đến thăm năm này của Tỉnh hội là nguồn động viên lớn tiếp thêm sức mạnh cho Hội CGC Thạnh Phú hoạt động tốt hơn./.

**Nguyễn Thị Điện**  
(PCT. Huyện hội Thạnh Phú)

# HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 35 NĂM NGÀY NGVN HUYỆN CHÂU THÀNH

✍ Nguyễn Thành Vinh  
(PCT.Huyện hội Châu Thành)

## 1-LÃNH ĐẠO HUYỆN CHÂU THÀNH THĂM HỎI, CHÚC MỪNG CÁC NHÀ GIÁO NHÂN NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20-11-2017

Nhân kỷ niệm 35 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20-11-1982 – 20-11-2017), chiều ngày 17 tháng 11 năm 2017 Phó Chủ tịch UBND huyện Châu Thành cùng với Phó Trưởng phòng GD&ĐT, Chủ tịch Hội Cựu giáo chức và Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện đã đến thăm và chúc mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 3 cựu Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường tiểu học và trung học cơ sở trong huyện đã

nghỉ hưu, bệnh nặng.

Chuyến thăm của Lãnh đạo huyện và ban, ngành, hội CGC huyện đã góp phần làm vơi đi nỗi đau của quý thầy, cô, đồng viên tinh thần của đội ngũ thầy, cô giáo đã nghỉ hưu; cổ vũ cho đội ngũ thầy, cô giáo đang đứng lớp rất nhiều trong việc vượt qua mọi khó khăn, thi đua dạy học thật tốt

## 2-CỰU GIÁO CHỨC XÃ HỮU ĐỊNH VỚI NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM

Sáng ngày 18 tháng 11 năm 2017 vừa qua, tại hội trường UBND xã Hữu Định, huyện Châu Thành, Hội Cựu giáo chức xã Hữu

Định đã tổ chức họp mặt Kỷ niệm 35 năm ngày Nhà giáo Việt Nam (20-11-1982 - 20-11-2017) kết hợp với việc tổng kết hoạt động hội năm 2017. Đến dự họp mặt, có Bí thư đảng ủy xã, Phó Chủ tịch UBND xã, Phó Chủ tịch UBMTTQ xã, Lãnh đạo các đoàn thể chính trị của xã, Hiệu trưởng trường mẫu giáo, trường tiểu học và 24 hội viên cựu giáo chức xã Hữu Định.

Sau khi nhắc lại những truyền thống tiêu biểu của nhà giáo Việt Nam, Chủ tịch Hội Cựu giáo chức xã đã báo cáo tóm tắt các hoạt động nổi bật của hội trong năm 2017 vừa qua: tập hợp được đội



Tình hội khảo sát Huyện hội Châu Thành

ngũ nhà giáo, đoàn kết, thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của hội; thăm bệnh có quà 3 hội viên với số tiền 300.000 đồng, không quà 4 hội viên; viếng tang một hội viên và cha chồng một hội viên với số tiền 2.300.000 đồng; mừng thọ một hội viên với phần quà trị giá 310.000 đồng; chúc Tết âm lịch 4 hội viên. 100% hội viên tiết kiệm nuôi heo đất; khai heo được 3.100.000 đồng, đã trích tặng quỹ hội 2.356.000 đồng. Trong những lần dự Lễ Tổng kết năm học 2016-2017, Lễ Khai giảng năm học 2017-2018, Chủ tịch Hội đã trao đổi với Ban giám hiệu hai trường trong xã về các biện pháp nâng cao chất lượng giảng dạy của thầy, cô giáo để giữ vững sĩ số học sinh. Hội đã phối hợp với UBND xã vận động nhân dân tiền làm nhà banh cho trường mẫu giáo và sửa chữa bếp ăn bán trú cho học sinh trường tiểu học. Hội đã vận động một mạnh thường quân ở thành phố Hồ Chí Minh tặng 1.000 quyển tập để giúp đỡ học sinh nghèo và phát thưởng. Hội giúp ba học sinh nghèo có nguy cơ bỏ học 600.000 đồng. Hội viên đã tích cực tham gia hoạt động ở địa phương: một hội viên làm Bí thư chi bộ ấp, một làm Trưởng ấp, một làm Chủ tịch Hội người cao tuổi xã. Cả ba đều hoàn thành tốt nhiệm vụ. Có 17 hội viên tham gia Hội người cao tuổi xã, 6 hội viên đã đóng góp 12 ngày công làm lộ.

Trong buổi họp mặt này còn có thầy Trần Văn Thương, tuy đã 79 tuổi, hiện sống cùng con cháu ở thành phố Hồ Chí Minh, nhưng năm nào Thầy cũng về dự họp mặt với hội. Ngoài ra, thầy, cô đã nuôi dạy con thành đạt; còn động viên con đóng góp cho địa phương rất nhiều. Vừa qua, con gái của Thầy là bác sĩ, cựu học sinh của xã- đã cùng với đoàn y, Bác sĩ của Bệnh viện nhân dân 115 thành phố Hồ Chí Minh về xã khám bệnh và phát



*Tình hội khảo sát Huyện hội Châu Thành*

thuốc miễn phí cho 220 người, trong đó có nhiều người thuộc gia đình chính sách, người cao tuổi và cựu giáo chức. Trị giá thuốc khoảng 32.000.000 đồng. Lãnh đạo xã và Hội đang trao đổi với một người con khác của Thầy về việc thành lập Ban liên lạc cựu học sinh của xã.

Được biết, sáng ngày 17 tháng 11 năm 2017, Lãnh đạo UBND xã, Hiệu trưởng trường mẫu giáo và tiểu học, cùng với Chủ tịch Hội Cựu giáo chức xã đã đến thăm, tặng quà (trị giá tổng cộng 450.000 đ) và chúc mừng Ngày Nhà giáo

Việt Nam một thầy giáo cao tuổi (92 tuổi), một thầy giáo tích cực đóng góp vào các phong trào của xã và một thầy giáo bệnh nặng, gặp khó khăn về kinh tế.

Việc làm này đã thể hiện tinh thần tôn sư của lãnh đạo địa phương; sự quan tâm tích cực phối hợp cùng với Hội Cựu giáo chức chăm lo đời sống vật chất, tinh thần nhà giáo đã nghỉ hưu của Hiệu trưởng trường mẫu giáo và tiểu học xã Hữu Định, góp phần thực hiện tốt hoạt động “Bốn cùng” giữa ngành Giáo dục – Đào tạo và Hội Cựu giáo chức cùng cấp. ■

*Lộc biếc, mai vàng, Xuân hạnh phúc*

*Đời vui, sức khỏe, Tết an khang*

(ST)

*Xuân an khang đực tài như ý*

*Niên thịnh vượng phúc thọ vô biên*

(ST)



Quang cảnh Lễ

nhiệm vụ của nhiệm kỳ (từ 2017 đến hết 2020); thảo luận của các hội viên và phát biểu ý kiến của đại biểu tham dự. Các ý kiến phát biểu xung quanh việc kết nạp thêm hội viên, việc thu nộp hội phí, tổ chức họp mặt ngày 20/11; đặc biệt có các ý kiến rất trách nhiệm mang tính tư vấn giáo dục, vận động đóng góp cho nhà trường, góp phần giáo dục lý tưởng sống, kỹ năng sống cho học sinh, tham gia công tác khuyến học.

Trong phần phát biểu chỉ đạo, ông Nguyễn Thanh Sơn – Chủ tịch Tỉnh hội – hướng dẫn một số nội dung về hồ sơ thành lập Chi hội; nhấn mạnh và tỉ mỉ phương pháp, nội dung hoạt động; việc xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, việc phân công phân nhiệm, việc thực hiện các hoạt động tổ chức, chăm sóc đời

# LỄ RA MẮT CHI HỘI CỰU GIÁO CHỨC TRƯỜNG THPT TRẦN VĂN KIẾT

✍ Vũ Nguyên

**L**úc 8 giờ sáng ngày 23-9-2017, Trường THPT Trần Văn Kiệt (Chợ Lách) tổ chức Lễ ra mắt Chi hội Cựu giáo chức của trường. Nhân vật trung tâm buổi lễ gồm có 18/21 cựu giáo chức (CGC), có đủ các đồng chí nguyên là Trưởng Ban điều hành trường lúc mới sau giải phóng và các đồng chí nguyên là Hiệu trưởng trường. Phối hợp tổ chức có các đồng chí trong Ban Giám hiệu đương chức của trường.

Khách mời dự lễ có Thường trực Tỉnh hội, dẫn đầu là ông Nguyễn Thanh Sơn, Chủ tịch Tỉnh hội; ông Trần Anh Tuấn, nguyên là Trưởng phòng Giáo dục Trung học Sở Giáo dục và Đào tạo, hiện là Chi hội phó Chi hội CGC cơ quan Sở; bà Đặng Thị Hanh, Chủ tịch Huyện hội CGC Chợ Lách (cũng là hội viên Chi hội).

Buổi lễ gồm có 2 phần lớn:

**Phần một:** Thực hiện các nội dung thuộc thủ tục thành lập Chi hội: lý do buổi họp mặt, đơn xin vào Hội, quyết định thành lập Ban Vận động của Chi hội; giới thiệu Ban Chấp hành dự kiến của Chi hội:

-Thầy Nguyễn Văn Hùng – Chi hội trưởng

-Thầy Trương Quốc Phát – Chi hội phó

-3 ủy viên: Thầy Lê Hữu Hồng, Cô Trần Thị Kim Ngân và Cô Nguyễn Thị Thanh Thảo.

Tập thể đồng ý 100% thành phần Ban Chấp hành như trên.

Kết thúc phần I là Ban Chấp hành ra mắt và phát biểu nhận nhiệm vụ.

**Phần hai:** Thông qua báo cáo “Phương hướng

sống vật chất – tinh thần hội viên, tư vấn giáo dục và xây dựng quỹ. Ông cũng lưu ý tổ chức họp mặt hàng năm nên cố gắng tập hợp được cựu học sinh của trường (như một số nơi đã làm có hiệu quả).

Thầy Trần Văn Phụng – Hiệu trưởng trường – đã bày tỏ niềm vui được hình thành Chi hội CGC, bày tỏ lòng cảm ơn các đại biểu và sự có mặt gần đầy đủ các CGC của trường; đồng thời hứa hẹn một cách thâm tình sẵn sàng giúp đỡ, tạo điều kiện cho Chi hội hoạt động để Chi hội đồng hành với nhà trường trong sự nghiệp trồng người cao cả.

Buổi lễ kết thúc lúc 10h30 cùng ngày trong sự vui tươi, phấn khởi, thâm tình của mọi người. ■



Ban Chấp hành Chi hội nhiệm kỳ I

# NĂM TUẤT - TẢN MẠN CHUYÊN CON VẬT CẨM TINH (CON CHÓ)

✍ T.A

**N**ăm 2018, ứng với năm âm lịch là Mậu Tuất nên Xuân 2018 là Xuân Mậu Tuất. Năm Tuất, hay tuổi Tuất, cầm tinh là con chó. Cũng như năm vừa qua, năm Đinh Dậu, tuổi Dậu cầm tinh là con gà.

Không hiểu từ hồi nào, người Phương Đông đã kết hợp Thập Thiên con (Giáp-Ất-Bính-Đinh-Mậu-Kỷ-Canh-Tân-Nhâm-Quý) và Thập nhị địa chi (Tý-Sửu-Dần-Mẹo-Thìn-Tỵ-Ngọ-Mùi-Thân-Dậu-Tuất-Hợi) để tạo thành tên gọi năm-tháng-ngày-giờ. Có năm Tuất, tháng Tuất, ngày Tuất, giờ Tuất. Tên năm thì cứ chu kỳ 12 năm đảo lại, không trùng thiên con (Mậu Tuất rồi Canh Tuất, Nhâm Tuất...) và chỉ trùng khi đảo lại 60 năm một lần (Ví dụ: Mậu Tuất là năm 2018 thì 60 năm sau, Mậu Tuất là năm 2078). Tháng Tuất luôn luôn là tháng 9 âm lịch, giờ Tuất là giờ từ 19 đến 21 đêm.

Đặc biệt, con người sinh ra vào năm nào thì ứng với con vật cầm tinh của năm đó và nói rằng tuổi con vật đó. Ví dụ: sinh năm Tý thì “Tuổi con chuột”, sinh năm Tuất thì “Tuổi con chó”... Có lẽ dựa vào quan niệm nào đó, sự tích nào đó mà người xưa lấy tên 12 con vật để cầm tinh cho 12 địa chi. Không phải nói Tý là chuột, Tuất là chó, mà nói tuổi Tý cầm tinh con chuột; tuổi Tuất cầm tinh con chó. Vì theo tiếng Hán Việt, chuột là Thử, chó là Khuyển hoặc Cẩu (Thử là chuột; Khuyển, Cẩu là chó).

Bàn về tuổi con gì, sống thọ hay không, đường học vấn, công danh, sự nghiệp, nhân duyên, gia đạo, hậu vận... không sách vở nào mà ghi cho hết. Đó là chuyện của các nhà tướng số, tử vi...

Thực tế thì các con vật cầm tinh, con vật nào cũng có điểm tốt, tích cực và điểm hạn chế, tiêu cực. Vậy nên, con người sinh ra ở năm

cầm tinh con vật nào, cũng có những điểm tốt, tích cực và điểm hạn chế. Phần đầu khắc phục các hạn chế bằng các nỗ lực thăng bản thân; tích đức, nâng cao các mặt tốt, tích cực.

Trở lại chuyện con vật cầm tinh năm Tuất: con chó.

Trong ngôn ngữ, trong thơ ca, trong truyện... đều có sử dụng “hình tượng con chó” (ở đây, người viết chú ý cách trung tính và tích cực). Ví dụ:

*“Chó giữ nhà, mèo bắt chuột”*

*Con mèo, con chó có lông*

*Ông tre có mắt, nồi đồng có quai”*

Mây trời biến dạng nhiều hình thù, có lúc có hình như con chó, rồi thay đổi. Có tác giả đã viết:

*Bức tranh vân cẩu vẽ người tang thương* (vân cẩu: mây chó)

Xét về tính cách, phải nhìn nhận rằng chó là loài vật trung thành vào bậc nhất đối với chủ, chịu cực chịu khổ vì chủ và hy sinh tính mạng vì chủ - vì chủ có ơn nuôi dưỡng chúng. Bởi



# ĐỘI QUÂN KHUYỂN CỦA TƯỚNG NGUYỄN XÍ THỜI LÊ

Nguyễn Việt Dân

Năm hết Tết đến, những ngày cuối cùng của Đinh Dậu 2017 trôi qua, nhường chỗ cho những ngày đầu Xuân Mậu Tuất 2018 về với chúng ta.

Ngày Xuân Con Chó, xin được kể cho quý thầy cô nghe về đạo quân chó của tướng Nguyễn Xí dưới thời Bình Định Vương Lê Lợi.

Tướng Nguyễn Xí vốn trong nhà có nuôi một bầy chó tới hơn trăm con, sớm chiều dùng tiếng nhạc ngựa làm hiệu lệnh. Ông rèn luyện chúng thuần thục, khi nghe hiệu lệnh, nhất cử nhất động đều rầm rập.

Được tin cuộc Khởi nghĩa Lam Sơn của Lê Lợi bùng nổ, Nguyễn Xí đem cả đội quân Khuyển của mình theo về với Lê Lợi. Trải qua nhiều trận đánh, nhờ đội quân Khuyển mà Nguyễn Xí lập được nhiều công lớn. Bầy chó của Nguyễn Xí đã lẫn xả theo nhịp nhạc ngựa của Nguyễn Xí xông vào cắn xé quân thù tới tấp, làm cho nhụt nhuệ khí của quân thù, làm cho chúng trở tay không kịp.

Mã Kỳ, tướng giặc Minh rất sợ bầy chó của Nguyễn Xí. Có lần, Nguyễn Xí lập chiến công khi dùng bầy chó để nghi binh, cho mỗi con đeo một chiếc lục lạc, tức là đeo nhạc chuông. Trong đêm tối, bầy chó nhảy xổ vào doanh trại của bọn giặc Minh. Phía ngoài, Nguyễn Xí chỉ cho vài người đánh trống tiến quân. Bọn giặc Minh, suốt đêm không dám ngủ vì tưởng bị đại đội



binh mã tấn công. Suốt đêm không ngủ, quân Minh mệt mỏi bắn phí khối lượng tên lớn mỗi khi nghe tiếng chuông nhạc thúc điệu tiến quân. Nhưng tên cứ bắn trên không, trong khi đó chó thì chạy dưới mặt đất, nhạc rung lên mỗi lúc gặp sự va chạm, tiếng chuông khi gần khi xa làm cho giặc Minh rất là hốt hoảng.

Sáng sớm, khi buổi mai về, mặt trời thức dậy, bọn mật thám của quân Minh chỉ thấy toàn vết chân chó ở quanh trại giặc. Khi bọn chúng báo lại với Mã Kỳ thì kiểm điểm lại, quân Minh đã bắn ra hàng chục vạn mũi tên rồi. Nghĩa quân đi nhặt số tên đó, bắn vào quân Minh xâm lược. Quả là “Gậy ông đập lưng ông”.

Mùa Xuân nghe kể chuyện chó cũng thú vị chứ quý vị. Thôi, chúc các thầy cô ngọt môi bên cục thèo lèo và bên tách trà đầu Xuân nhé. Trân trọng kính chào! ■

vậy, người xưa, khi thọ ơn ai, lúc còn sống chưa trả được, nguyện lúc thác đi rồi, đến kiếp sau làm thân khuyển-mã (chó-ngựa) để đáp đền. Văn học nước ngoài có câu chuyện cậu chó cứu chủ trong hoàn cảnh cực kỳ nguy hiểm, rất cảm động. Truyện cổ của ta, do đặc điểm trung thành của con vật, có một số câu chuyện rất thâm thúy. Đây xin giới thiệu hai truyện: “Con chó đá và cậu học trò” và “Giết chó khuyển chồng”.

Truyện “**Con chó đá và cậu học trò**” kể rằng có người học trò đi học với thầy đồ trong xóm. Mỗi ngày cậu đều đi qua ngôi đền, bên ngoài có con chó đá. Cậu học trò nổi tiếng thông minh, nổi tiếng học giỏi, gần đến kỳ thi học rộng rã mong chiếm

được bằng vàng. Lúc ấy, mỗi lần đi qua ngôi đền, con chó đá gật đầu chào. Thấy lạ, cậu học trò hỏi tại sao, chó trả lời rằng anh sắp đỗ đạt cao nên tôi kính và chào anh. Chẳng ngờ, qua đó, cậu học trò vênh vang, kiêu ngạo nên chó đá không chào anh nữa. Cậu lại hỏi chó và vỡ lẽ ra, cậu khác phục sai lầm, trở lại như ban đầu: điềm đạm, khiêm tốn. Chó đá lại tiếp tục chào cậu mỗi lúc qua đền. Khoa đó, cậu học trò đỗ đạt cao.

Truyện “**Giết chó khuyển chồng**” kể rằng có anh nọ khá sang giàu, giao du rộng rãi, ngày nào cũng tiếp nhiều bạn xa gần, tiệc tùng liên tục. Người vợ hiền thực, thương chồng, chiều chồng vẫn lo phục vụ cho chồng tiếp khách nhưng không

vui vì cảm thấy các bạn bè hay lui tới không có ai đúng đắn, chân thật, học thức, làm ăn đàng hoàng... nên suy nghĩ cách khuyển chồng.

Một bữa, nhân lúc chồng đi vắng, người vợ bàn với một số người thân tín giết con chó đang nuôi và cho vào bao bố đem ra vườn chôn cất vào buổi tối.

Sáng hôm sau, trong số bạn bè của chồng, nhiều kẻ rủ nhau đi tố với quan rằng họ đã giết người và chôn xác trong vườn.

Quan cho người quật mồ lấy xác lên. Lạ thay, không phải xác người mà là xác chó!

Người vợ mới thuật đầu đuôi câu chuyện và phân trần rằng: giết chó để khuyển chồng. ■



Lễ trao học bổng Hồ Hảo Hồn

# HỌC TẬP SUỐT ĐỜI XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP

✍ Huệ Cúc

(UVTT. Hội Khuyến học tỉnh)

“Học hỏi là một việc phải tiếp tục suốt đời. Suốt đời phải gắn liền lý luận với công tác thực tế. Không ai có thể tự cho mình đã biết đủ rồi, biết hết rồi”- Bác Hồ đã căn dặn như thế. “Học tập và học tập suốt đời”, trong một đời người có thể xem như một câu chuyện có khởi đầu và không hồi kết thúc.

Học tập, làm việc, cống hiến, hưởng thụ của mỗi con người được xem là một nhu cầu tất yếu trong xã hội. Học tập được xem là chiếc nôi của tri thức để đi đến sự thành công, Dân tộc Việt Nam với truyền thống hiếu học, truyền thống được hun đúc qua nhiều thế hệ, những tấm gương

lớn các danh nhân học tập suốt đời như: Lê Quý Đôn, Đào Duy Từ, Lê Hữu Trác, Hồ Chí Minh, Trần Đại Nghĩa, uyên thâm bác học Trương Vĩnh Ký... Cẩn cù chịu khó, học tập suốt đời để phụng sự tốt nhất cho Tổ Quốc, cho nhân dân.

Giai đoạn quan trọng có ý nghĩa lớn lao trong quá trình phát triển thể lực, trí lực cũng như hoàn thiện nhân cách, tài năng của mỗi con người thường phụ thuộc vào nhà trường. Nhưng nhu cầu và trách nhiệm của mỗi công dân đối với xã hội là cả một đời nên việc tiếp tục nâng cao tri thức, tiếp thu kiến thức là không thể dừng lại, phải “Học,

học nữa, học mãi”... Bác Hồ là một tấm gương sáng về tinh thần học tập suốt đời: “Thế giới tiến bộ không ngừng, ai không học là lùi”.

Trong thời đại kinh tế tri thức, khoa học kỹ thuật trở thành động lực mạnh mẽ phát triển xã hội thì việc học tập suốt đời đã trở thành mối quan tâm chung của toàn Đảng, quân, dân và Hội Khuyến học trở thành một trong những nhân tố góp phần thúc đẩy phát triển mạnh mẽ ý thức học tập suốt đời, tạo điều kiện để phong trào thấm sâu vào từng gia đình, dòng họ, từng vùng, miền ... Học tập suốt đời là nền tảng xây dựng xã hội học tập- xây dựng các

mô hình học tập tại địa bàn dân cư.

Trong tiến trình chung, Hội Khuyến học tỉnh Bến Tre đã tham mưu cho UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch số 13/KH-HKH về triển khai đại trà các mô hình học tập... công nhận các danh hiệu: Gia đình học tập, Dòng họ học tập, Đơn vị học tập, Cộng đồng học tập ấp, khu phố giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Trên cơ sở mục tiêu chung phù hợp với Kế hoạch số 3799/KH-UBND của UBND tỉnh về việc "Xây dựng xã hội học tập tỉnh Bến Tre giai đoạn 2016-2020" và Kế hoạch 3968/KH-UBND về việc đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ và cộng đồng đến năm 2020", Hội Khuyến học tỉnh đã xây dựng các mục tiêu cụ thể phù hợp với thực tế từng năm. Qua hai năm thực hiện, về cơ bản các mô hình học tập trên từng huyện thành đều mang lại hiệu quả thiết thực; các chỉ tiêu thể hiện kết quả đạt và vượt kế hoạch:

**Về Gia đình học tập:** Có 197.950 hộ gia đình đăng ký "GDHT", đã công nhận 161.815 hộ, đạt **45,42%** so tổng số hộ dân; **Dòng họ học tập:** đăng ký là 180 dòng họ. Công nhận được 37 dòng họ, đạt tỷ lệ **20,55%**; **Cộng đồng học tập ấp khu phố:** đăng ký 592/983 ấp/khu phố, đạt tỷ lệ 60,22% số ấp/khu phố toàn tỉnh, công nhận 431 ấp/khu phố, đạt tỷ lệ **43,85%** so tổng số ấp/khu phố; **Đơn vị học tập:** toàn tỉnh có 872 đơn vị đăng ký, trong đó các đơn vị cấp tỉnh là 27, cấp huyện 207, cấp xã 552 và 86 đơn vị cơ sở thờ tự. Đã công nhận 415 đơn vị (tỉnh 17, huyện 168, xã 157, cơ sở thờ tự 73), đạt tỷ lệ **47,59%** so số đăng ký.

Đồng thời phối hợp thực hiện "Cộng đồng học tập" cấp xã: Thường trực Ban chỉ đạo xây dựng XHHT triển khai trên toàn tỉnh về xây dựng Cộng đồng học tập cấp

xã, các địa phương đã công nhận được 94/164 đơn vị đạt danh hiệu "Cộng đồng học tập" cấp xã, tỷ lệ **57,32%** so với tổng số xã, phường, thị trấn.

Trung tâm học tập cộng đồng là một hình thức giúp người dân học tập ở nhiều lứa tuổi, tranh thủ được thời gian, địa điểm, phong phú về nội dung - Hội Khuyến học cơ sở phối hợp ngành Giáo dục và Đào tạo đẩy mạnh hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng. Các Trung tâm học tập cộng đồng, năm 2017 đã tổ chức 2.393 lớp với 110.858 lượt người tham dự. Nội dung của các lớp học cung cấp kiến thức cho học viên về nhiều lĩnh vực: vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe, chuyển giao khoa học kỹ thuật về cây trồng, vật nuôi, giáo dục pháp luật... Qua xem xét đánh giá để nâng cao chất lượng hoạt động có 161/164 trung tâm đạt mạnh, khá - chiếm tỉ lệ trên 98%.

Kế thừa, phát huy truyền thống văn hóa giáo dục của quê hương, nhận thức và quán triệt những quan điểm về phát triển giáo dục - đào tạo của Đảng và Nhà nước nhất là từ khi có Chỉ thị số 11 - CT/TW ngày 13-4-2007 của Bộ Chính trị về "Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập", Đảng bộ, chính quyền, nhân dân tỉnh Bến Tre đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, dành sự quan tâm chăm lo đặc biệt cho công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; triển khai đồng bộ nhiều giải pháp phát triển toàn diện công tác khuyến học, khuyến tài trong toàn tỉnh.

Tổ chức Hội Khuyến học hoạt động đều khắp trên 9 huyện/thành, 164 xã, phường, thị trấn với 240.901 hội viên đã huy động lập quỹ Khuyến học khuyến tài bằng nhiều phương thức phù hợp, nhân rộng các mô hình khuyến học có

hiệu quả. Trong năm qua, toàn tỉnh đã huy động được 86,866 tỷ đồng (tiền mặt và hiện vật - bình quân đầu người đạt 69.000 đồng); nuôi 63.744 con heo đất khuyến học và 1.713 sổ tiết kiệm khuyến học. Trao 27.385 suất học bổng; khen thưởng 50.974 suất; tặng 73.332 suất học phẩm, xe đạp, máy tính... với tổng số tiền, hiện vật gần 70 tỷ đồng.

Nguyên lý truyền thống của Việt Nam: "Nhân tài là nguyên khí quốc gia, đạo học là gốc của giáo hóa"; xác định: "Giáo dục là quốc sách hàng đầu, đầu tư cho giáo dục là đầu tư cho phát triển". Xây dựng xã hội học tập và học suốt đời không chỉ là xây dựng phong trào mà mục tiêu của xây dựng xã hội học tập là để mọi người được học suốt đời, là thực hiện quan điểm của Đảng "Giáo dục - đào tạo là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân". Tập trung mọi nguồn lực chăm lo giáo dục cho thế hệ trẻ, chăm lo việc học hành cho tất cả mọi người, huy động sức mạnh tổng hợp để có được một phong trào học tập sâu rộng, xây dựng một xã hội học tập suốt đời.

Xin nhờ nhận định của một nhà khoa học để làm lời kết cho bài viết: "Xã hội học tập và học tập suốt đời được coi như giải pháp hữu hiệu nhất của việc tự hoàn thiện cá nhân mỗi người với quá trình phát triển kinh tế-xã hội. Vì không cần phải có một mô hình giáo dục riêng biệt, không cần trường lớp chính quy theo kiểu truyền thống, mà nó tận dụng tất cả các phương thức, hình thức học tập chính quy, không chính quy và phi chính quy. Con đường học tập cho mọi người hoàn toàn được rộng mở. Con người, dù bất cứ là ai, ở đâu, lúc nào, muốn học gì, muốn học bao nhiêu và học bằng cách nào đều được tạo điều kiện tốt nhất để học trong xã hội học tập". ■

# Một chút với đời

Kính tặng "Lê Huỳnh – một chút với đời" (\*)

✍ Nguyễn Đông Thảo

Chỉ là một chút với đời  
Cho xanh màu lá, cho ngời sắc hoa  
Biển đời một cõi bao la  
Có cần một chút xót xa đáy lòng.

Chỉ là một chút với đời  
Cũng nghe ấm áp tình người nguyên sơ  
Nuôi nguồn khát vọng, ước mơ  
Nâng con thuyền nhỏ xô bờ vướn khơi.

Chỉ là một chút với đời  
Thêm hương cho nắng, thêm lời cho hoa  
Nắng nào ấm mãi lòng ta  
Hoa nào lời mãi ngân xa cuối trời.

Chỉ là một chút - người ơi!  
Chỉ cần một chút - cho đời thêm tươi!

(\*) Nhân đọc tập sách "Lê Huỳnh – một chút với đời".

# Ơn thầy

(Kính tặng Thầy nhân Ngày NGVN)

✍ Lê Ý Thu

(THCS. Nhuận Phú Tân-Mỏ Cà Bặc)

Ơn Thầy nối mạch nguồn thơ  
Đưa em tìm đến bến bờ văn chương  
Một tia nắng - Một làn hương  
Những cung bậc - Những yêu thương với đầy  
Tháng năm in bóng hình Thầy  
Chiếc xe đạp cũ đáng gầy ung dung  
Sớm trưa giáo án bạn cùng  
Cặp da bạch thếch thủy chung đi về  
Trong gian khó - Vẫn yêu nghề  
Thầy truyền ngọn lửa đam mê cho trò.

# Biển

✍ Dạ Thu

Sóng vỗ, cát bồi...  
Dã tự bao giờ! Xếp thành bờ cõi  
Dẹp làm sao! Đất nổi quê em.  
Mùa chướng gọi  
Nắng bóng chân non  
Điều du dương ru ngàn cây chắn biển  
Giục hoa đậu phộng - nở lòng vàng ối  
Chen nhau, ôm ngực con giồng...đợi đêm lên.  
Mộng đông ken lạ lắm khác thường  
Đưa hấu tai phe phẩy cười híp mắt  
Lố nhố  
Tròn căng  
Khoe mình  
Đến chắc nich màu son đỏ Tết.  
Dậy lòng anh!  
Sắn, khoai, xoài rộn ràng mê mẩn  
Màu đất cồn tháng tám, tháng tư.  
Và ngoài kia!  
Ngẩn mặt đũa ánh trăng  
Di tích Bến tự hào kiêu hãnh  
Chạm yêu thương bên Bến tình thơ mộng  
Người về thăm ngọt nước mắt, xé lòng.  
Về anh nhé! Tháng mười mùa ốc diết  
Giữ tình trao, em bắt tặng đôi con  
Nàng ốc mượn hồn, chú còng chạy lon ton  
Ganh tị lắm! Đêm nay mình ra biển.  
Yêu biết mấy! Dấu chân trần ngập cát  
Tàu ra khơi, diều thuốc bập ăm lòng  
Bao trái tim cùng dòng máu Lạc Hồng  
Giữ biển đảo, giữ góc trời Tổ quốc.

# Nhớ mẹ ngày xuân

✍️ Đức Vinh  
(THCS Tân Phong - Thanh Phú)

Chỉ còn ngày nữa giao thừa  
Mai vàng nôn nụ chờ đưa Xuân về  
Lòng con ngưng đọng mãi mê  
Hoa cười trước ngõ đẹp ghê mẹ à!  
Nhớ mẹ câu hát ơi à  
Sớm hôm vất vả thiết tha chu toàn  
Trong ngoài tay mẹ lo toan  
Thơm bát canh ngọt, môi son mẹ cười  
Con về tới!...ới!...mẹ ơi!  
Thăm quê, thăm mẹ cả đời long đong  
Trời cao đất rộng, biển Đông  
Sao bằng tình mẹ nhớ chồng, thương con  
Dẫu bao sóng gió núi non  
Vượt qua trở ngại vì con đâu nề  
Xuân tràn trái ngập đường quê  
Con sau lưng mẹ mân mê tiếng cười  
Chúc mẹ đẹp như tiên trời  
Xuân không có tuổi tuyệt vời mẹ tôi!

# Suy gẫm

(Kính tặng các nhà giáo lão thành)

✍️ Trúc Mai  
(CLB.Văn học Tỉnh hội)

Lối trúc thềm mai vững gậy già  
Chân mòn sỏi đá tóc sương pha  
Phong trần áo rũ vai còn nặng  
Án nguyệt nghiêng đầy tứ lại xa  
Nợ nước ơn nhà... suy đã vẹn  
Tình sư nghĩa đệ... gẫm chưa nhòa  
Mím cười tiễn cuộc trăm năm mộng,  
Vỗ giấc bình yên ta biết ta.



# Cô giáo nghỉ hưu

(Thân tặng bà xã và các cô giáo nghỉ hưu)

✍️ Đặng Nguyễn  
(CGC huyện Ba Tri)

Em là cô giáo nghỉ hưu  
Việc trường xếp lại, lu bu việc đời  
Có cô buồn bán giữa trời  
Nắng mưa mặc kệ, mặc lời thị phi  
Có cô chẳng ngại ngần chi  
Tuổi cao sức yếu vẫn đi suốt ngày  
Tham gia công tác dài dài  
Phụ nữ, khuyến học, khuyến tài, dưỡng sinh...  
Có cô chăm sóc gia đình  
Thay con giữ cháu trọn tình mẹ cha  
Có cô chẳng ngại tuổi già  
Vẫn siêng kèm trẻ đến nhà học thêm  
Biết bao công việc chung riêng  
Giao lưu bè bạn xóm giềng gần xa  
Một thời tuổi trẻ đã qua  
Tóc xanh óng ả mượt mà còn đâu!?  
Bây giờ tóc đã bạc màu  
Sống vui, sống khỏe trọn câu nghĩa tình  
Cầu mong tất cả yên bình  
Các cô mãi mãi đẹp xinh tuổi già.

# Thường mặt trời con

(Kỷ niệm lần tham quan lớp lá Trương Mẫu giáo Bà Nhứt.  
Thân tặng cô giáo Cao Thị Phương Quyên và 34 Mặt trời con)

✍ T.T.Giang Viên  
(Bình Đại)

Ba bốn mặt trời con  
Sáng ngời ngời lớp học.  
Vành môi thơm sữa ngọt  
Đôi mắt nhung tròn tròn.  
Những ngón tay măng non  
Nấn nót từng nét chữ.  
A, e, l, o, u...  
Đêm, rủ vào giấc ngủ.  
Giờ ra chơi vui nhộn  
Tùng tốp, từng tốp đùa,  
Bên vườn hoa bướm lượn,  
Thoang thoảng hương thắm đưa.  
Những nụ cười thơ ngây,  
Rộn ràng làn gió mới.  
Nắng đậu vàng vườn chuối  
Cũng tưng bừng vui lây.  
Sang năm vào lớp một,  
Ba bốn mặt trời con,  
Là những rường, những cột,  
Cho ngôi nhà quê hương.

# Thương thầm

✍ Đỗ Hữu Tín  
(TT.Chợ Lách)

Sáng em thon thả đẹp sân trường  
Nón lá nghiêng che nổi vắn vương  
Tha thướt dịu dàng tà áo trắng  
Mượt mà óng ả tóc đưa hương  
Nụ cười rạng rỡ mùa Xuân thắm  
Ánh mắt mơ màng gợi nhớ thương  
Xinh quá em còn giỏi nhất lớp!  
Anh nào dám ngỗ...tiếng yêu thương!

# Giai điệu xuân

✍ Lê Nguyễn Hàm Luông

Trào dâng bất ngờ Xuân về giai điệu mới  
Xuân thắm, Xuân hồng, Xuân cửa vạt long dân  
Giai điệu Xuân. Đẳng gọi sáng niềm tin  
Đi khởi nghiệp ta lên đường giành chiến thắng.  
Giai điệu Xuân. Tuổi trẻ quyết vươn lên  
Trường lớp cũ những gì ta gửi lại  
Thôi nhé, hè sang sau mùa Xuân diễm tuyệt  
Như chị anh ta, tất cả lại lên đường.  
Giai điệu Xuân, Bến Tre đồng khởi nghiệp  
Công nghiệp vững tin vào sức trẻ tài trai  
Nhớ những ngày xưa ta vì nước quên thân  
Giờ khởi nghiệp nước nhà cần hiện đại.  
Ta chào nhau, trên cành chim vui hót  
Từ biển xa người chiến sĩ nhắn tin về  
Thư nhắn rằng: "Tuổi trẻ khắp làng quê  
Bạn khởi nghiệp, chúng tôi cầm súng giữ".



# Bến Tre quê tôi

✍ Lê Văn Trung  
(Mỏ Cà Nam)

Bến Tre màu mỡ đất đai  
Quê hương quả ngọt, trái sai trĩu cành  
Ruộng vườn mướt một màu xanh  
Hương hoa thơm ngát, trái lành khắp nơi.  
Từ thành phố đến biển khơi  
Đâu đâu cũng thấy cuộc đời tươi vui  
Dân ca tài tử thật mùi  
Người người sống khỏe, sống vui suốt đời  
Đồng khởi thắng Mỹ rạng ngời  
Bây giờ xây dựng hơn mười lần qua  
Cầu cao thay thế cho phà  
Nhà xây thay thế cho nhà đơn sơ.  
Thực tại mà ngỡ trong mơ  
Từ một tỉnh lẻ bây giờ trung tâm  
Từ vùng Thạnh Hải xa xăm  
Bây giờ phát triển gấp năm bảy lần.  
Nông dân khuya sớm chuyên cần  
Hàng hóa nông sản tăng dần hàng năm.  
Mỗi lần du khách đến thăm  
Thương người mến tỉnh hơn trăm nghìn lần  
Những ai thích sống phong trần  
Bến Tre là chỗ dừng chân tuyệt vời.

Dưới ánh đèn điện sáng ngời  
Công nhân sản xuất không ngơi lúc nào.  
Ngoài sông sóng vỗ lao xao  
Tàu đầy hàng hóa ra vào cảng sâu.  
Không còn cày đất bằng trâu  
Máy cày đi khắp ruộng sâu đồng gò.  
Ba Tri ta có vườn cò  
Bình Đại tôm, cá, nghêu, sò thiếu chi  
Giồng Trôm đồng lúa xanh rì  
Chợ Lách cây trái kém gì cõi tiên  
Thạnh Phú vùng đất thiêng liêng  
Đón nhận vũ khí đoàn thuyền Bắc Nam  
Kẹo dừa ở Mỏ Cà Nam  
Vùng Mỏ Cà Bắc bưởi, cam lên đời  
Châu Thành công nghiệp gọi mời  
Đầu tư xây dựng khắp nơi đi vào  
Bến Tre thành phố đẹp giàu  
Đường rộng phố đẹp, nhà cao nhiều tầng.  
Hòa hợp ý Đảng lòng dân  
Khó khăn gian khó bước chân chẳng lùi  
Mỗi ngày thêm trọn niềm vui  
Mỗi ngày thêm ngọt thêm bùi tình quê.



# Cậu tám nét

✍ Phạm Thị Cần  
(Giồng Trôm)

“Nét” là một chú chó gốc Phú Quốc màu vàng sậm, đuôi dài. Nó có vóc dáng cân đối khỏe và đẹp. Ông ngoại tôi xin Nét về nuôi vào giữa năm 1946. Nó rất hiền và rất khôn : không ăn hỗn, không ăn vụng, biết chơi thân với ba chị em tôi, biết giữ nhà và bắt chuột rất giỏi.

Qua đầu năm 1947, Pháp tiến hành tái chiếm Việt Nam. Đúng ngày mồng 7 tháng giêng âm lịch tức đầu tháng hai năm 1947 Pháp ồ ạt tiến chiếm tỉnh Bến Tre bằng hai đường, một từ An Hóa qua và hai từ Sài Gòn xuống. Dưới đường xe nhà binh Pháp chạy âm âm. Trên đầu máy bay “Đầm Già” bay sà gần sát đất, gầm thét như sấm. Lúc ấy tôi mới 12 tuổi, lần đầu tiên thấy máy bay gần sát đất nên quá kinh hoàng, tay chân run bần bật. Cả gia đình tôi có 7 người ( ông bà ngoại tôi, ba má tôi và ba chị em tôi) được các bác cán bộ đưa xuống một chiếc ghe vừa đủ chỗ ngồi và cho người bơi theo đoàn ghe về phía Tây Kinh để lánh vào các xẻo lá dừa nước. Tây Kinh là một ấp bên kia sông Giồng Trôm, chần chịt rạch xẻo. Hai bên bờ rạch xẻo người dân ở đây trồng dừa nước rậm như rừng. Người dân cũng thường gọi vùng này là “bưng”. “Bưng” này đã từng là nơi đóng nhiều cơ quan Cách Mạng từ huyện đến tỉnh trong thời gian chống Pháp và chống Mỹ.

Trong lúc nguy kịch, gia đình tôi chỉ lo cho người mà quên con Nét. Khi ghe của tôi đã vào

“bưng” bằng con xẻo nhỏ, tôi phát hiện ra con Nét lồm bồm lội theo cách ghe khoảng 5m. Thương quá, tôi kêu nó nhỏ nhỏ : Nét ơi, bơi nhanh đi”. Bất thần chiếc đằm già lại hạ cánh sát đầu ngọn lá, gây tiếng ào ào kinh dị. Tôi và hai em tôi ôm nhau co rúm lại, nghĩ rằng chắc chết đến nơi rồi. Qua cơn sợ hãi tôi quên luôn con Nét. Nó lạc mất rồi. Ghe tôi theo đoàn ghe của các bác và dân chợ Giồng Trôm luôn lách trong bưng bốn ngày trời. Đến ngày thứ tư ghe tôi được về nhà, chỉ có ba tôi ở lại trong bưng với các bác.

Về nhà vắng Nét, má tôi thương nhớ nó. Mỗi lần nhắc đến Nét, mắt bà rơm rớm. Cả nhà đình ninh rằng Nét bị lạc và đã chết đói giữa rừng rồi. Hơn một tháng sau, vào một buổi sáng nắng ấm, từ bờ sông phía trước nhà, một con chó ốm nhom đẫy mình ướt đẫm bùn đất, gượng gạo bước đi một cách chậm chạp khó nhọc vào nhà tôi.

Em trai tôi la lớn: “ Con Nét về, con Nét về kìa!” Nét cố gắng gượng bước thêm vài bước rồi quy hai chân trước và nằm luôn trước thêm nhà tôi. Ông Ngoại tôi chạy lại ôm nó lên, vào nhà lấy áo cũ lau bột bùn đất trên mình nó, Ông lấy nước cơm pha chút muối rồi đưa vào miệng nó cho nó liếm từ từ cho đến hết nước cơm. Một lúc sau, đôi mắt nó bớt lờ đờ, Nét bắt đầu gượng đứng dậy và ngoắt nhẹ đuôi mừng cả nhà. Má tôi lấy áo cũ khác lau tiếp cho lông nó sạch bùn và thật khô. Bà ôm nó vào lòng và nói bên tai nó : “ Con bị lạc giữa rừng lá mà biết đường tìm về nhà, con giỏi quá, con ngoan quá, con đói lắm phải không. “Má” thương con lắm Nét ơi !!” Rồi nước mắt bà đầm đìa. Tiếng “ Má” của bà tự nhiên và đột xuất bật lên thể hiện tấm lòng của “con người” cảm và nhận được sự yêu thương sự trung thành của con vật biết đáp lại sự cư mang của chủ.

Mười một năm sau, tôi có cháu gái đầu lòng, để tỏ rõ tình yêu thương của gia đình đối với Nét, bà ngoại thương bảo vui cháu phải gọi Nét là “cậu Tám” vì em gái út tôi thứ bảy và nét đã được bà xem như con của bà. ■



# GIÁO DỤC KHÁNG CHIẾN BẾN TRE THỜI KỲ CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC

(Tiếp theo)

✍ Nguyễn Thanh Sơn

**2-Thành quả nổi bật thứ hai của giáo dục kháng chiến Bến Tre là chất lượng và hiệu quả giáo dục rất tốt**

Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Trường học của chúng ta là trường học của chế độ dân chủ nhân dân, nhằm mục đích đào tạo người công dân tốt, người lao động tốt, người cán bộ tốt, người chiến sĩ tốt, người chủ tương lai tốt của nước nhà”. Nhà trường thời chống Mỹ, cứu nước ở Bến Tre đã thực hiện tốt những chỉ dạy quý báu của Người.

Sau chiến thắng Điện Biên Phủ vang dội năm châu, nhân dân ta lại bước tiếp vào cuộc trường chinh chống Mỹ, cứu nước vĩ đại. Hàng ngày, hàng giờ, đồng bào và chiến sĩ ta đã anh dũng đứng lên đánh trả lại kẻ thù hung bạo để giành từng tấc đất quê hương. Anh hùng lắm, vẻ vang lắm, song mất mát, đau thương thì cũng không sao kể xiết! Bối cảnh cuộc kháng chiến lịch sử, liệt oanh đó đã thật sự trở thành **một môi trường giáo dục vô cùng quý giá**. Nó không ngừng cổ vũ, động

viên thầy và trò hãy anh dũng xông lên dạy thật tốt, học thật tốt và chiến đấu thật tốt. Nhờ đó, tuy trình độ, năng lực thầy, cô có hạn; cơ sở vật chất trường lớp, phương tiện dạy học nói đúng ra là chẳng có gì, song chất lượng dạy và học dưới những mái trường kháng chiến chống Mỹ không ngừng được nâng cao.

Học sinh của trường là con em của nhân dân lao động và cán bộ, chiến sĩ cách mạng. Hàng ngày, hàng giờ, các em và gia đình đã từng chứng kiến và chịu nhiều



Họp mặt học sinh – sinh viên vùng giải phóng

dau thương, mất mát bởi bom đạn Mỹ và bè lũ tay sai. Cho nên trong lòng mỗi em đều hận thù quân xâm lược và nung nấu quyết tâm sớm được trưởng thành để góp phần đánh đuổi giặc Mỹ. Chính hoài bão thật tự nhiên, thật trong sáng ấy đã trở thành **mục đích, động cơ học tập thật chính đáng** của các em; và nguồn động lực mạnh mẽ này luôn nhắc nhở, động viên các em vượt qua mọi khó khăn, thử thách để học tập và rèn luyện. Hoài bão ấy, động lực ấy càng tỏa sáng ở khối học sinh cấp 2-3 phổ thông và bổ túc văn hóa, ở các trường lớp thoát ly để học tập.

Nhà trường sống trong lòng dân; song để có chỗ học hành, việc đầu tiên các em phải cùng thầy cô và nhân dân xây dựng trường lớp: cất trường, làm bàn ghế, đào hầm, đào giao thông hào, đắp tường đất chống đạn bom, đào hầm bí mật. Để có cái ăn, hàng ngày, cùng việc học tập, các em phải lao động tự túc, cải thiện cuộc sống. Hầu hết các trường đều được địa phương cho mượn đất để tự túc. Nhiều trường, chẳng những đảm bảo được bữa ăn hàng ngày, mà lao động tự túc còn dôi ra, thầy trò đem bán gây quỹ cho trường. Đã tạm ổn cái ở, cái ăn, các em tập trung cao độ cho những giờ lên lớp quý giá. Do xuất phát từ hoàn cảnh bản thân và gia đình giống nhau; do cùng chung một ý chí, một quyết tâm là học để lên đường đánh Mỹ, nên các em đã sớm đoàn kết, thương yêu, gắn bó với nhau như anh em một nhà; sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ để cùng nhau tiến bộ. Vì thế, tất cả các em đều đạt kết quả tốt khi kết thúc mỗi khóa học.

Một đặc điểm nổi bật, là ở các trường lớp học tập trung, thầy



**Bia căm thù giặc Mỹ sát hại 6 nữ sinh lớp 7/10  
tại xã An Định- Mỏ cày Nam**

trò đã được tổ chức và sinh hoạt theo nền nếp quân sự hóa; thầy cô và học sinh được trang bị súng trường bá đờ (trừ những em nhỏ) để bảo vệ; khi có địch càn quét thì phối hợp với du kích, địa phương quân chống càn, gây nhiều tổn thất cho địch.

Khi các chiến lược chiến tranh đặc biệt, cục bộ đứng trước nguy cơ bị phá sản, giặc Mỹ điên cuồng đánh phá vùng giải phóng, và trường học là một trong những mục tiêu chúng nhằm hủy diệt: 3

giờ 45 phút chiều ngày 8-7-1964, máy bay Mỹ đã ném bom miểng và bom napalm xuống Trường cấp 1 Linh Phụng (xã Long Mỹ-huyện Giồng Trôm) thui chết 14 em, cô giáo và 29 em khác bị thương nặng (trong đó có em Hồ Văn Bột, một nhân chứng tội ác chiến tranh của giặc Mỹ). Hồi 1 giờ chiều ngày 13-7-1964, 2 chiếc trực thăng chiến đấu Mỹ đã phóng hàng loạt rocket, bắn hàng tràng đại liên, sau đó chi khu Mỏ Cày nã tiếp hàng loạt đạn pháo

105 ly vào Trường cấp 1 Tân Đức (xã Tân Bình - huyện Mỏ Cày) làm chết 17 em và một bà mẹ đang mang thai chạy đến cứu con, 28 em khác bị thương nặng. Ngày 29-5-1967 (âl), binh lính sư đoàn 7 nguy đi càn quét ở xã Phước Long-huyện Giồng Trôm, chúng phát hiện, khai hầm bí mật, kéo lên 5 nữ học sinh lớp 8/10, thay phiên nhau hãm hiếp và tra tấn đến chết. 6 giờ 3 phút ngày 30-9-1967, để mở màn cho trận càn quét qui mô lớn vào xã An Định-huyện Mỏ Cày, máy bay phản lực Mỹ dội bom nhiều đợt để dọn bãi đổ quân, làm sập hầm, giết chết 6 học sinh nữ lớp 7 Trường trung học Vĩnh Phúc cùng nhiều dân thường vô tội... Và còn rất nhiều, rất nhiều học sinh và thầy cô trong tỉnh đã chết vì đạn bom và phi pháo của địch.

Những vụ thảm sát học sinh vừa nêu, chẳng những không làm nao núng ý chí của các em, mà càng nung nấu thêm lòng căm thù giặc, càng làm dấy lên phong trào biến đau thương thành sức mạnh, bất giặc phải đền nợ máu để trả thù cho các bạn của mình. Quyết tâm biến đau thương thành sức mạnh đã được thể hiện ngay trong học sinh các trường cấp 2, 3. Học sinh lớp 8 Phước Long cùng thầy cô anh dũng chống càn, bắn bị thương máy bay ném bom. Em Khanh, học sinh lớp 7 Lương Hòa-Giồng Trôm sát cánh cùng bộ đội địa phương, đánh trả tàu Mỹ đổ quân lên càn, diệt 5 tên Mỹ, được tặng danh hiệu "Dũng sĩ diệt Mỹ". Học sinh lớp 7 Trường Vĩnh Phúc xã An Định cùng thầy cô anh dũng chống càn, bắn rơi máy bay trực thăng Mỹ rút quân...

Chuẩn bị đi vào cuộc tổng

tấn công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, thực hiện chỉ đạo của Tiểu Ban Giáo dục tỉnh, các trường lớp cấp 2, 3 phổ thông và bổ túc văn hóa tổ chức lực lượng theo biên chế bộ đội, có vũ trang. Đồng thời, tổ chức đưa 36 thầy trò có điều kiện hợp pháp vào trước trong Thị xã để làm nội ứng cho các mũi tấn công. Khi cuộc tổng tấn công và nổi dậy nổ ra, một tiểu đoàn thầy trò cánh bên Bảo đã sát cánh cùng bộ đội chiếm lĩnh xã Phú Hưng, sát nội ô Thị xã, rải truyền đơn, tuyên truyền Chính sách 10 điểm của Mặt trận, truy lùng nguy quân, nguy quyền. Ở các mũi tấn công vào Thị xã đều có một tổ 3 đến 5 em học sinh nòng cốt của ta trong trường địch và lực lượng nội ứng dẫn đường. Em Đạt, học sinh trường Tân Dân mới 16 tuổi, đã dẫn đường cho cánh quân đánh vào Sở Chỉ huy Trung đoàn 10, Sư đoàn 7 nguy tại Thị xã. Em đã hy sinh ngay hàng rào của Sở Chỉ huy địch.

Rõ ràng, các nhà trường kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở Bến Tre đã thực hiện rất tốt phương châm: **Học đi đôi với hành, giáo dục kết hợp với lao động sản xuất, tự lực và chiến đấu**. Chính điều này đã trực tiếp tạo nên chất lượng và hiệu quả giáo dục thật sự!

Chất lượng và hiệu quả cao nhất của giáo dục kháng chiến lúc bấy giờ là khi kết thúc mỗi lớp học, khóa học, tất cả nam nữ học sinh đều tình nguyện thoát ly lên đường công tác và chiến đấu; hầu hết nam sinh đều xung phong vào bộ đội; có em chưa đủ tuổi hoặc vóc dáng nhỏ, cũng tranh thủ mọi cách để được thu nhận lên đường. Rõ ràng, nhà trường kháng chiến đã thành công trong thực hiện

mục tiêu đào tạo; các em đã thực sự trở thành "**Người lao động tốt, người chiến sĩ tốt, người chủ tương lai tốt của nước nhà**" như lời Bác Hồ dạy ngay khi còn trên ghế nhà trường!

Chính do chất lượng và hiệu quả cao như vậy, nên giáo dục Bến Tre thời chống Mỹ đã xóa mù chữ và nâng cao trình độ văn hóa cho hàng vạn nhân dân lao động và cán bộ, chiến sĩ; đã cung cấp hàng nghìn nhân lực ưu tú, đáp ứng tốt cho nhu cầu kháng chiến và xây dựng, kiến tạo quê hương sau ngày giải phóng.

Hầu hết các em xuất thân từ nhà trường cách mạng của tỉnh đều thành đạt trong cương vị và lĩnh vực công tác của mình. Trong đó, nổi bật lên các học sinh: Hà Thanh Niên, nguyên Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; Nguyễn Thái Xây (Hữu Tâm), nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Chủ tịch UBND tỉnh; Hồ Văn Riếp (Quốc Việt), Thiếu tướng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Công an tỉnh; Vũ Hồng Thanh, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Trần Thanh Phong, nguyên Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nguyên Bí thư Huyện ủy Mỏ Cày; Lê Thị Hồng, Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân... và còn rất nhiều các đồng chí đương nhiệm hoặc nghỉ hưu là lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh, huyện. Đồng thời, cũng đã có rất nhiều cán bộ, chiến sĩ nguyên là học sinh kháng chiến đã anh dũng hy sinh vì độc lập, tự do cho dân tộc; đã để lại biết bao cảm phục và tiếc thương trong lòng đồng đội, thầy cô và đồng bào trong tỉnh.

(còn tiếp)

# NHÀ GIÁO NAM CHI BÙI THANH KIÊN VỚI TÌNH YÊU PHƯƠNG NGỮ NAM BỘ

✍ Thạch Trung

**Đ**ất Bến Tre từ xưa được coi là “Đất học”, đã sản sinh nhiều cây bút say mê nghiên cứu và sáng tạo. Đặc biệt, các nhà giáo tiền bối ở xứ dừa, ngoài nhiệm vụ trồng người, nhiều vị còn cống hiến tất cả tâm huyết của mình cho nghiệp bút, nghề văn.

Ngay từ khi chữ quốc ngữ còn phôi thai, ngay tại trường tiểu học trong tỉnh lỵ Bến Tre, thầy giáo Nguyễn Văn Vinh đã vào nghiệp bút, ngậm mượn văn chương làm phương tiện giáo dục lòng yêu nước cho lứa tuổi thiếu niên. Tiếc thay, quyển tiểu thuyết “Cô Lê trò Lý” của thầy đã bị thực dân tịch thu và tác giả phải vào tù.

Trong lãnh vực biên khảo, nhà giáo Ca Văn Thỉnh đã cho ra đời nhiều công trình nghiên cứu xuất sắc gây tiếng vang lớn trong học giới.

Riêng nhà giáo Nguyễn Duy Oanh vừa sáng tác vừa nghiên cứu. Tập truyện ngắn “Sóng gợn hồn quê” của thầy đã được nhiều độc giả nhiệt tình hâm mộ. Sách giáo khoa thầy soạn như “Tập làm văn”, “Giảng văn” đã từng là sách gối đầu giường của nhiều thế hệ học sinh. Ngoài ra, thầy còn hai công trình nghiên cứu lớn về “Lịch sử Bến Tre” và về một danh nhân của địa phương này.

Một bạn đồng nghiệp đương thời của chúng ta cũng đi theo con đường của lớp thầy giáo tiền bối Bến Tre và vừa xuất bản một công trình nghiên cứu khá đồ sộ dày 2.375 trang về phương ngữ Nam bộ, bộ sách mà anh đã bỏ ra gần cả cuộc đời mình để hoàn thành.

Nhà giáo giàu tâm huyết và nghị lực ấy là Nam Chi Bùi Thanh Kiên, cựu giáo viên trường Trung học Kiến Hòa và nhiều tư thực lớn ở tỉnh lỵ thời đó. Về sau, anh dạy ở trường Trung học Cheguevara thuộc huyện Mỏ Cày.

Khi còn là học sinh trung học, Bùi Thanh Kiên đã say mê văn chương, thích sưu tầm ca dao, tục ngữ, điệu lý, câu hò ở địa phương. Lên đại học, anh gia công chuyên chú về ngôn ngữ. Trong thời gian đi dạy, anh tiếp tục sưu tầm văn nghệ dân gian để tích lũy lời ăn tiếng nói của cư dân vùng sông nước Cửu Long. Anh còn đến các làng nghề truyền thống để học tập đặc ngữ của từng nghề. Đặc biệt, anh còn đọc sách báo xưa xuất bản ở Nam bộ để thu gom ngôn ngữ địa phương và ghi vào thẻ.

Anh làm việc cần cù như con ong tìm hoa hút mật và cuối cùng công lao vất vả ấy đã đem lại cho anh một công trình nghiên cứu mà giới chuyên ngành ngôn ngữ cho là đầy đủ nhất so với các công trình cùng loại.

Bộ sách “Phương ngữ Nam bộ – ghi chép và chú giải” của Nam Chi Bùi Thanh Kiên có một ưu điểm nổi



*Nhà giáo Nam Chi Bùi Thanh Kiên nhận hoa trong buổi họp mặt*

bật hơn hết là anh đã giải thích theo từ nguyên, một chủ trương độc đáo của nhà ngôn ngữ học Lê Ngọc Trụ ở trường Đại học Văn khoa, vì thầy mà anh ngưỡng mộ và quyết học tập, noi gương. Lối giải thích theo từ nguyên rất thích hợp vận dụng cho phương ngữ Nam bộ vì tiếng nói vùng này là kết quả của một sự giao thoa văn hóa của nhiều tộc người: Kinh, Khơ me, Quảng Đông, Triều Châu, Chăm và sau này còn có tiếng Pháp, tiếng Anh được việt hóa nữa.

Bộ sách được nhà xuất bản Hội Nhà văn phát hành chưa được bao lâu đã gây được tiếng vang trong dư luận chuyên ngành. Nhiều báo, đài đã giới thiệu rộng rãi. Nhiều Việt kiều định cư ở nước ngoài cũng chú ý tìm anh.

Riêng Đài Phát thanh và Truyền hình thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện một cuộc phỏng vấn soạn giả và đưa lên sóng.

Sau khi đọc qua bộ sách, Giám đốc Nhà xuất bản Tổng hợp tại thành phố Hồ Chí Minh đã liên hệ với Nam Chi Bùi Thanh Kiên để đặt hàng. Và kết quả là một hợp đồng xuất bản vừa được ký kết.

Theo dự kiến, một công trình mới của Nam Chi Bùi Thanh Kiên có nhan đề là “Nghệ thuật nói lái trong phương ngữ Nam bộ” sẽ được in ấn và phát hành ngay trong năm 2017 này.

Thành công bước đầu của anh Bùi Thanh Kiên là niềm vui chung của cựu giáo chức Bến Tre và là một tấm gương hiếu học, một tinh thần lao động trí tuệ cần mẫn, một ý chí, nghị lực phi thường của một kỹ sư tâm hồn đối với các thế hệ học sinh mà anh đã góp phần đào tạo. ■

# NGUYỄN NGỌC NHỰT

(1918 - 1952)

✍️ **Trần Anh Tuấn**

(Chi hội CGC cơ quan Sở GD&ĐT)



*Nguyễn Ngọc Nhựt*

**N**guyễn Ngọc Nhựt sinh ngày 15 tháng 09 năm 1918 tại làng An Hội (nay là phường 5 Thành phố Bến Tre). Ông sinh trưởng trong gia đình thuộc tầng lớp trên. Cha ông là Đức giáo tông Nguyễn Ngọc Tương, người có nhiều công lao đóng góp trong 9 năm kháng chiến chống Pháp và được tặng huân chương kháng chiến. Ông đã từng đi du học ở Pháp và đỗ bằng kỹ sư tạo tác I.P.C đã nhiều năm làm chuyên viên kỹ thuật cho các hang kinh doanh lớn ở Pháp. Vợ ông là con của một kỹ sư người Pháp giàu có và có nhiều uy tín, thế lực trong xã hội Pháp.

Là một kỹ sư trẻ, có tài lại được cha vợ giàu có, quyền thế đỡ đầu, tất cả những thứ đó cho phép Nguyễn Ngọc Nhựt đủ điều kiện để sống một cuộc sống giàu sang phú quý. Sau cuộc gặp gỡ của Chủ tịch Hồ Chí Minh với giới trí thức

Việt kiều tại Pháp năm 1946, Nguyễn Ngọc Nhựt đã tự nguyện xin về nước để góp phần nhỏ của mình vào việc xây dựng đất nước.

Mặc dù bị nhà cầm quyền Pháp tìm mọi cách ngăn cản sự trở về nước của ông, song với quyết tâm của mình, lại được sự giúp đỡ của người anh là Nguyễn Ngọc Bích nên sự trở về Tổ quốc của ông cuối cùng được toại nguyện. Sau một thời gian ngắn thăm hỏi gia đình và người thân, đầu năm 1947 Nguyễn Ngọc Nhựt nhanh chóng bắt liên lạc với cơ sở cách mạng. Nhận nhiệm vụ tại công binh xưởng khu 8, ông đã mang tri thức của mình tổ chức, hướng dẫn anh chị em công nhân sửa chữa vũ khí, sản xuất đạn dược phục vụ cho nhu cầu của cuộc kháng chiến.

Với uy tín và tài năng của mình, năm 1948 ông được mời làm ủy viên Ủy ban kháng chiến hành chính Nam Bộ. Ngày 02 tháng 06 năm 1949, trên đường đi công tác ở

Đồng Tháp Mười ông bị địch bắt. Biết ông là người có tài, thực dân Pháp đã tìm cách dụ dỗ, mua chuộc khuyên ông đầu hàng và sẽ được trọng dụng với chức vụ Bộ trưởng công chánh của Chính phủ Nam kỳ tự trị. Ở bên Pháp khi được tin ông bị bắt, vợ ông tức tốc đáp máy bay sang Việt Nam để thuyết phục ông đầu hàng, can thiệp để bảo lãnh nhưng đều bị ông cự tuyệt. Thấy không thể mua chuộc, dụ dỗ được, địch đã dùng mọi thủ đoạn tra tấn đánh đập cực hình đối với ông. Tàn ác và hèn hạ hơn chúng đã tiêm thuốc để gây rối loạn thần kinh hòng khai thác những điều bí mật ở ông. Sau khi tra tấn, hành hạ về thể xác và tinh thần vẫn không khuất phục được ông, chúng đã đưa ông vào nhà thương điên Biên Hòa và giam lỏng ông tại đây.

Ngày 16 tháng 05 năm 1952, sau những cơn đau dữ dội, không thuốc thang, Nguyễn Ngọc Nhựt, một trí thức Việt kiều yêu nước đã vĩnh viễn ra đi. Được tin ông mất, Chính phủ đã gửi điện chia buồn tới gia đình ông và truy tặng liệt sĩ Nguyễn Ngọc Nhựt huân chương kháng chiến hạng nhất.

Hiện nay, ở Thành phố Bến Tre có một con đường từ phường 4 qua phường 6 mang tên Nguyễn Ngọc Nhựt. ■



**C**hia tay Trường THPT Lê Anh Xuân với nhiều kỉ niệm, tháng 9 năm 2017, tôi đến Trường THPT Ngô Văn Cấn thuộc xã Tân Thanh Tây, huyện Mỏ Cày Bắc để tiếp tục cuộc hành trình dạy học của mình.

Trường mới, học trò mới, mọi thứ với tôi đều mới, chỉ có phần trắng, bảng đen là thân thuộc, gần gũi. Những ngày mới đến đây tôi rất đối ngạc nhiên :“ Sao ở phòng giáo viên mỗi sáng đều có tàu hủ ngọt ăn với đường vậy ?”. Hai ba hôm sau, tôi lặng lẽ đọc các thông báo của trường. Rồi bất ngờ thấy ở một góc thông báo của Công Đoàn, đại để là giáo viên của Trường có bán các sản phẩm thức ăn sạch được làm tại nhà, giáo viên nào có nhu cầu liên hệ ... Và một số địa chỉ của các thầy cô trong trường với những món thức ăn hàng ngày. Lúc đầu, tôi cảm thấy buồn cười . Nhưng sau một tháng hòa vào nếp sinh hoạt ở ngôi trường mới, tôi cảm thấy thật thú vị. Các món ăn chỉ có từ năm đến mười, hai mươi nghìn đồng. Vậy mà các thầy cô hôm nào cũng gói ghém đem đến trường để đồng nghiệp “mua dùm”. Ai có trứng thì bán trứng, có quýt thì bán quýt, có cam thì bán cam, có mật ong thì bán mật ong, có tàu hủ thì bán tàu hủ... Thức ăn vừa rẻ vừa an toàn nên quý thầy cô bán rất “chạy”. Và mặc dù trao đổi hàng hóa qua tiền tệ nhưng tôi cảm nhận được điều ấy làm cho mọi người trong trường gần gũi nhau hơn.

Rồi nào là hội không lời- Điều đặc biệt là đến hai ba đây. Ai cũng lẳng lặng bắt thăm . Rồi phá lên cười khi mình hốt thắng gần nhất. Niềm vui rạng rỡ trên gương mặt. Lúc ấy trông thầy cô như một đứa trẻ con vậy.

Tháng chín trôi qua. Đến tháng mười lần này- Nhân dịp ngày lễ của Phụ Nữ Việt Nam 20-10,



Trường THPT Ngô Văn Cấn (từ ngoài nhìn vào)

## NÉT MỚI TỪ MỘT ĐƠN VỊ CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

✍ Nguyễn Thị Mỹ Hạnh  
(THPT Ngô Văn Cấn)

Công đoàn trường đã tổ chức hai hoạt động: dạy nấu trà sữa Trân Châu và dạy nhảy điệu Tango cho giáo viên nữ. Tập trung là 15h15 phút. Thế nhưng 15h khi tôi đến trường thì các thầy cô đã đến đông đủ. Các cô từng nhóm, mỗi nhóm làm một công đoạn. Cuối cùng thì món trà sữa Trân Châu vừa ngọt, vừa béo cũng được ra mắt. Sau khi khai mạc, nêu lí do buổi lễ, ý nghĩa của Ngày Phụ Nữ Việt Nam là chương trình văn nghệ, ăn bánh, uống trà sữa. Lễ kỉ niệm Ngày phụ nữ Việt Nam của Trường THPT Ngô Văn Cấn diễn ra gọn nhẹ nhưng vui và ấm áp bởi có sự chung tay của các thầy. Người thì gọt ổi, người thì sắp bánh, mang nước. Ai cũng nói cười rôm rả. Và cuối cùng là màn dạy nhảy điệu Tango do giáo viên môn thể dục hướng dẫn. Đây

là nét mới. Nó chứng minh được thầy cô đều đang phấn đấu để thành một thầy cô toàn diện. Các thầy cô, đặc biệt là các cô vừa biết những gì thuộc về truyền thống như may áo, thêu thùa, trồng trọt, chăn nuôi vừa tiếp cận với những nền văn minh của phương Tây. Dù điều này đã du nhập vào nước ta từ lâu nhưng với thầy cô mình hiện tại thì hoạt động ấy có thể coi là đã thêm một bước văn minh . Nó là một minh chứng cho mục tiêu phấn đấu vì sự tiến bộ của chị em phụ nữ mà các trường THPT ở tỉnh Bến Tre đang phấn đấu đạt đến.

Buổi lễ kỉ niệm Ngày Phụ nữ Việt Nam 20 tháng 10 ở Trường THPT Ngô Văn Cấn kết thúc nhưng cho đến nay dư âm của nó vẫn còn vang mãi trong tôi. Ngày 20 tháng 11 sắp đến, chưa biết Ban Chấp Hành Công đoàn của Trường

*Người tốt việc tốt*

# NHỮNG CỤ GIÁO CHỨC TIÊU BIỂU

**BCH. Hội CGC xã An Định**

**H**ội Cựu giáo chức (CGC) xã An Định có nhiều hội viên (HV) nữ rất tích cực trong công tác Hội; đồng thời cũng là những HV đảm đang và hiếu thảo trong gia đình, rất được biểu dương, tiêu biểu như:

Cô Lê Thị Thúy, HV Hội CGC sống độc thân, tích cực trong công tác Hội, được Ban Chấp hành (BCH) công nhận là HV gương mẫu năm 2017. Với tấm lòng hiếu thảo, cô thường xuyên túc trực chăm sóc mẹ già trên 90 tuổi rất chu đáo, được họ hàng ngợi khen, anh chị em quý mến!

Cô Võ Thị Ngọc Hoa, HV Hội CGC tích cực, được BCH bình chọn là HV gương mẫu năm 2017. Ngoài nhiệm vụ công tác Hội, cô Ngọc Hoa còn tận tình chăm sóc cha già gần 100 tuổi rất chu đáo, được xóm giềng ngợi khen, anh chị em yêu quý!

Cô Nguyễn Thị Hồng, Ủy viên BCH, đã nhiệt tình đóng góp công của, góp phần cùng tập thể giữ vững danh hiệu Hội CGC cơ sở vững mạnh nhiều năm liền, được tập thể xét, đề nghị Ủy ban nhân dân xã An Định khen thưởng năm 2017. Đối với gia đình, cô là thành viên đảm đang và hiếu thảo, đã tích cực chăm sóc mẹ già trên 90 tuổi thay cho các chị em ruột do gia cảnh, được gia đình và họ hàng quý mến!

Đặc biệt là cô Huỳnh Thị Nổi, Ủy viên BCH Hội CGC, đã đóng góp nhiều công của, cùng tập thể hoàn thành xuất sắc công tác Hội nhiều năm qua, được BCH Hội đề nghị Ủy ban nhân dân xã khen thưởng năm 2017. Đối với gia đình, cô Nổi là người con hiếu thảo, người nội trợ đảm đang, nhất là việc nuôi dưỡng cha già trên 100 tuổi rất chu đáo, được anh chị em quý yêu, bà con khen ngợi!

Hội CGC xã An Định rất tự hào vì có được những tấm gương tích cực công tác, đảm đang việc nhà, hiếu thảo với cha mẹ của những HV được giới thiệu như đã nêu trên. ■



tổ chức điều gì. Thế nhưng, nhìn lại những gì hai tháng qua ở trường mới THPT Ngô Văn Cấn, tôi cảm nhận được nguyên nhân mà nhiều năm rồi Trường THPT Ngô Văn Cấn đạt được thành tích Công đoàn Vững Mạnh Xuất Sắc, Ban Nữ Công Xuất Sắc, nhiều năm liền được giấy khen từ Ban Chấp Hành Công đoàn Giáo Dục tỉnh.

Viết về một đôi nét của Công đoàn Trường THPT Ngô Văn Cấn-Mỏ Cày Bắc, bản thân tôi muốn gửi đến mọi người một thông điệp rằng dù là ở thời đại nào, nơi đâu, thầy cô cũng luôn phấn đấu để trở thành một con người toàn diện.

Hoạt động của Công đoàn Cơ Sở Trường THPT Ngô Văn Cấn mỗi năm mỗi đổi mới. Điều đó tạo điều kiện cho các giáo viên của Trường phát huy sở trường, sở đoản của mình. Mặt khác, các hoạt động như trên nó càng tạo ra sự khăng khít, gắn bó hơn giữa các thành viên của đơn vị.

Sắp đến 20 tháng 11, thay mặt Quý Thầy Cô của Trường THPT Ngô Văn Cấn, tôi xin gửi đến tất cả Quý Thầy, Quý Cô những lời yêu thương chân thành nhất, đặc biệt là những Thầy Cô đã cống hiến cho Ngành Giáo Dục mà hôm nay đây đã không còn nữa. Mong rằng việc

phấn đấu để mỗi thầy cô giáo trở thành một tấm gương cho học sinh noi theo là nhiệm vụ của mỗi thầy cô. Và Công đoàn là lực lượng nòng cốt, là nơi hun đúc thêm sức mạnh để thầy cô chúng ta hoàn thành nhiệm vụ “trồng người” của mình. Mỗi năm mỗi đổi mới, đó là điều mà mỗi Công đoàn Cơ Sở phải hướng đến. Tôi tin chắc rằng càng ngày Công đoàn Cơ Sở Trường THPT Ngô Văn Cấn nói riêng và các đơn vị khác của Ngành Giáo Dục nói chung sẽ có thêm “những bông hoa quý” nở rộ giữa khu vườn hoa tuyệt đẹp-khu vườn hoa tri thức. ■

**L**ê Thánh Tông là vị vua nổi tiếng thương dân, thông minh lại rất uyên bác và có tài văn chương, thi phú, câu đối. Vị vua này sống vào thế kỷ XV.

Nhân dịp Tết Nguyên Đán, vua cải trang, bí mật đến các phố của kinh đô vào lúc sẩm tối để viếng thăm nhà dân, xem họ chuẩn bị đón Tết như thế nào.

Vua vào nhà của một bà bán nước chè nghèo khó ven đường, không có câu đối dán ở cửa. Lúc hỏi ra, nhà vua được biết chồng bà làm phu khiêng kiệu. Vua bảo hộ giá đưa tiền cho bà để bà đi mua giấy đỏ, bút lông và mực. Sau đó, vua Lê Thánh Tông viết một câu đối:

*“Tam nhân đồng hành tất hữu ngữ*

*Thiên lý nhi lai diệt lợi ngô”*

Nghĩa là:

*“Ba người cùng đi, tất nhiên trong bọn họ có tôi*

*Những người từ ngàn năm tới, chắc chắn điều đó có lợi cho tôi”.*

Ở vế đối thứ nhất tả người chồng khiêng kiệu, cùng với người đồng hành của anh ta, tức người ngồi kiệu.

Vế thứ hai chỉ người vợ bán nước chè cho khách qua đường.

Viết xong, vua thăm tiếp nhà khác. Đến một nhà trông có vẻ nghèo khổ quá, vua vào nhà chẳng thấy có sự chuẩn bị gì cho ngày Tết cả. Hỏi ra, vua mới biết đây là nhà của một người làm nghề nhặt rác. Vua ban cho người chủ nhà nghèo khổ ấy một nén bạc và bảo ông tìm giấy mực để viết tặng câu đối. Nội dung câu đối như sau:

*“Đội nhất nhung y nắm thế gian chi nhân sự*

*Trị tam xích kiếm thu thiên hạ chi nhân tâm”*

Dịch nghĩa:



## CÂU ĐỐI NỔI TIẾNG CỦA VUA LÊ THÁNH TÔNG

✎ Lê Nguyễn Xuân Giang

*“Mặc chiếc áo bào, tôi trông nom những việc khó trên đời*

*Cầm ba thước kiếm, tôi thu vào tay tấm lòng của mọi người trên thế giới này”.*

Ở vế thứ nhất, ý nói người làm vua chịu trách nhiệm khó khăn cho thế gian.

Vế thứ hai, ý nói người làm nghề nhặt rác làm việc cho mọi người bằng cái gậy dài, dọn tất cả những cặn bã trên đời.

Qua câu đối trên, ta thấy tấm

lòng của vua Lê Thánh Tông không có phân biệt đối xử với người làm cái nghề hèn hạ, thấp nhất trong xã hội, cũng có những khó khăn như công việc của một vị làm vua trị quốc.

Sáng hôm sau, một đại thần đã đọc được hai câu đối trên và vào cung xin vua hãy trừng phạt kẻ có khẩu khí nghịch ngôn, phạm thượng. Vua Lê Thánh Tông mỉm cười, lắc đầu, không duyệt lời tâu đó. ■

# Soạn chương trình xóa mù giới tính cho học sinh

✍ Lư Thế Nhã

*Cô Lê Thị Bé Nhung giáo viên dạy môn sinh và Công nghệ trường THPT Phan Ngọc Tông ở Ba Tri, Bến Tre là tác giả của công trình “xóa mù giới tính” cho học sinh. Công trình này được vào chung kết nhận giải thưởng của chương trình “Trí thức trẻ vì giáo dục” do Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Bộ Giáo dục- Đào tạo, Báo Tuổi Trẻ và Tập đoàn Thiên Long phối hợp tổ chức.*

Theo cô Lê Thị Bé Nhung, hiện nay, từ gia đình đến nhà trường đều ít quan tâm đến giáo dục giới tính. Phụ huynh thì cho đây là chuyện không nên nói sớm cho trẻ biết vì sẽ làm chúng hư hỏng; có bậc cha mẹ đến ngày cưới của con cái, mới gọi con lại nói chút chút về “chuyện ấy” cho con nghe nhưng có người cũng nói chưa đúng vì chính bản thân họ cũng chưa hiểu biết tường tận về giới tính con người.

Ở trường học hiện nay giáo dục giới tính thường là theo phương pháp lồng ghép, ngoại khóa, mitting...nên kiến thức về lĩnh vực này của học sinh cũng “lỗ chỗ” thiếu hệ thống.

Từ thực trạng thiếu hiểu biết về giới tính, Bộ Y tế ước tính trong năm 2015 có hơn 1 triệu ca lây nhiễm về tình dục và theo Tổng cục Cảnh sát, trung bình mỗi năm Việt Nam có khoảng 800 vụ xâm hại tình dục trẻ em...

Ở Việt Nam chưa có trường đại học nào đào tạo chuyên ngành giáo dục giới tính và hiện tại chương trình giáo dục từ tiểu học đến THPT chưa có môn học riêng biệt có tên giáo dục giới tính. Trong khi đó, nhiều nước trên thế giới đã đưa giáo dục giới tính là môn học trong chương trình giáo dục chính khóa cho học sinh.

“Tại sao chúng ta học quá nhiều thứ, trong khi những vấn đề liên quan đến chính bản thân mình chúng ta lại chưa được học tập bài bản. Để từ những kiến thức giới tính, chúng ta có thể hiểu rõ hơn về bản thân mình; biết mình cần gì, tránh làm gì; biết bảo vệ sức khỏe mình và người khác như thế nào và biết sống tốt như thế nào?” Cô Nhung bức xúc bày tỏ.

Chuyện “đi lữ”, bệnh lây lan qua đường tình dục, trẻ em ngây thơ bị kẻ xấu dụ dỗ và xâm hại tình dục... sẽ giảm nhiều nếu gia đình, nhà trường và xã hội làm tốt việc giáo dục giới tính. Cô giáo Nhung

tin tưởng như vậy. Cô đề xuất nhiều bước giáo dục giới tính cho học sinh từ lớp 3 đến lớp 12 với chương trình thích hợp cho từng cấp học. Theo cô, học sinh lớp 3 thường ở độ tuổi: 8-9. Ở tuổi này, cơ thể các em chuẩn bị vào giai đoạn dậy thì nên cần có hiểu biết về giới tính ở tuổi của mình, nên cần đưa môn học về giới tính từ lớp 3. Nội dung giáo dục giới tính được cô Nhung biên soạn theo từng đơn vị bài học và liên tục từ lớp 3 đến lớp 12: Đại cương về giới tính và vệ sinh giới tính ở trẻ em dành cho học sinh lớp 3 gồm 4 tiết học; đại cương về sự sinh sản ở người dành cho học sinh lớp 4 gồm 4 tiết học; đại cương về tuổi dậy thì, phòng tránh xâm hại tình dục ở trẻ em dành cho học sinh lớp 5 gồm 5 tiết học; một số hiện tượng sinh lý thường gặp ở tuổi dậy thì, vệ sinh tuổi dậy thì dành cho học sinh lớp 6 với 5 tiết học; phòng tránh thai và bệnh truyền nhiễm qua đường tình

*Xem tiếp trang 49*



# Châu Hưng – Bình Đại,

## Địa danh có nhiều bài học về truyền thống lịch sử

✍ Nguyễn Đông Âu  
(UVTT. Tỉnh hội)

Ở Bến Tre và các nơi người ta biết nhiều về Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát, nhưng ít người biết đến quê hương của Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát – xã Châu Hưng, huyện Bình Đại là một địa danh xứng tầm một “địa chỉ đỏ” mà những người làm công tác giáo dục truyền thống lịch sử và cách mạng của quê hương cần quan tâm.

Xã Châu Hưng cách trung tâm huyện Bình Đại 26 km và cách thành phố Bến Tre khoảng 24 km về phía tây theo đường tỉnh 883. Phía Đông giáp xã Thới Lai và xã Vang Quới Tây, phía Tây giáp xã Long Hoà, phía bắc giáp xã Phú Thuận và đường tỉnh 883, phía nam giáp sông Ba Lai, bên kia sông là các xã Phong Mỹ và Châu Hoà của huyện Giồng Trôm. Địa hình xã Châu Hưng là vùng đất được bồi đắp bởi phù sa sông Ba Lai có những dải đất cao hơn các khu vực xung quanh từ 1-1,5m nên không bị ngập úng vào mùa mưa và khô cứng vào mùa khô. Đó là những con giồng, di tích của mỗi giai đoạn bờ biển được sát nhập vào đất liền (nay thuộc ấp Hưng Chánh), có độ cao trung bình từ 2-2,5m; dài khoảng 1,5 km. Xã Châu Hưng có tổng diện tích 1.106ha, trong đó có 410ha trồng lúa, 448ha trồng cây lâu năm, 5ha vườn tạp, 42ha nuôi thủy sản và 78ha sông rạch chưa được khai thác sử dụng.

Xã Châu Hưng có nhiều điều kiện thuận lợi về giao thông: đường thủy có sông Ba Lai là con đường giao lưu với các xã khác trong huyện, các huyện khác



*Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Phan Văn Mãi viếng đền thờ KTS Huỳnh Tấn Phát, chụp ảnh lưu niệm cùng Bà Huỳnh Xuân Thảo, con út của KTS*

trong tỉnh như Giồng Trôm, Ba Tri, Châu Thành... và các tỉnh khác. Bên cạnh đó là những con rạch tự nhiên lớn và các con kênh, tất cả hợp thành mạng lưới giao thông thủy thuận lợi, vừa là hệ

thống cấp nước sinh hoạt và tưới tiêu cho nông nghiệp. Đường bộ: tuyến đường trung tâm dài 1.000m, rộng 3m từ đường tỉnh 883 đến ngã tư đình Châu Hưng được trải nhựa. Các tuyến đường



### *Mộ phần cụ Huỳnh Văn Thiệu, cụ cố KTS Huỳnh Tấn Phát*

liên xã, ấp, xóm được rải đá dăm hoặc trải sỏi đỏ. Xã Châu Hưng có 4 đơn vị hành chính là: ấp Hưng Chánh, ấp Hưng Thạnh, ấp Tân Hưng và ấp Hưng Nhơn; trụ sở UBND xã đặt tại ấp Hưng Chánh,

Châu Hưng là 1 xã có hệ thống giáo dục hoàn chỉnh với 4 cấp học có các trường Mẫu giáo Ánh Sao; trường tiểu học Huỳnh Tấn Phát; trường Trung học cơ sở Huỳnh Tấn Phát và trường Trung học phổ thông Huỳnh Tấn Phát. Về tín ngưỡng, tôn giáo, có khoảng 80% dân cư trong xã theo đạo Phật, xã có một ngôi chùa lớn là Hưng Phước Tự được xây dựng năm 1940, tọa lạc tại ấp Hưng Chánh bên cạnh chợ trung tâm xã hiện nay. Hai đình thần và hai miếu ở ấp Hưng Chánh, Tân Hưng là nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng hiện nay

vẫn còn được bảo tồn nguyên vẹn. Ngoài đạo Phật, người dân Châu Hưng còn theo đạo Cao Đài (khoảng 15% dân số) và đạo Tin Lành (khoảng 5% dân số).

Đình Tân Hưng tọa lạc tại ấp Tân Hưng, xã Châu Hưng, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Đình được dân làng Tân Hưng xây dựng năm 1905 và phong ông Huỳnh Văn Thiệu làm Thành hoàng Bổn cảnh của làng; ông là người yêu nước, chống Pháp, có công trong việc tập hợp người dân khai phá vùng đất Bình Đại ngày nay, là cụ cố của Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát, ông được người Pháp mời ra làm làng tại Tân Hưng nhưng đã thẳng thừng từ chối và có hành động chống đối nên bị giặc Pháp chặt đầu. Chính vì hành động chống giặc này nên về sau nhân dân ấp

Tân Hưng và ông nội của Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát là Hương chủ Huỳnh Văn Lâu lập đình thờ và phong "Thần làng" nhằm ghi ơn ông đã có công lập làng và bảo vệ dân. Đình Tân Hưng được UBND tỉnh Bến Tre ra quyết định công nhận là Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh về lưu niệm danh nhân ngày 12/4/2001. Đây là ngôi đình làng duy nhất của Bến Tre thờ một nhân vật có công với dân làng do chính người dân suy tôn và phong thần và đưa vào thờ trong đình, chính tín ngưỡng dân gian này đã góp phần vun đắp xã Châu Hưng trở thành 1 vùng đất địa linh nhân kiệt, nơi sản sinh ra một nhà trí thức nổi tiếng trong giới học thuật Bến Tre và cả nước đó là Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát, Cụ sinh ngày 15 tháng 2 năm 1913, tại xã Châu Hưng, huyện

Bình Đại, tỉnh Mỹ Tho (nay thuộc tỉnh Bến Tre). Thuở nhỏ học trung học, ông học trường Pétrus Ký, Sài Gòn. Năm 1933, ông thi vào học khóa 8 Trường Cao đẳng Mỹ thuật Đông Dương và tốt nghiệp thủ khoa năm 1938. Cuối năm 1938 khi vừa có tấm bằng kiến trúc sư (đồ thủ khoa), ông trở về Sài Gòn và làm việc tại văn phòng kiến trúc sư Chauchon, người Pháp tại số 68-70 đường Mayer. Năm 1940, ông là kiến trúc sư Việt Nam đầu tiên mở văn phòng kiến trúc tư nhân ở Sài Gòn. Năm 1941, ông đoạt giải nhất cuộc thi thiết kế khu Trung tâm hội chợ triển lãm Đông Dương do Toàn quyền Đông Dương Jean Decoux tổ chức. Các biệt thự do kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát thiết kế trước năm 1943 ở Sài Gòn đến nay vẫn còn giữ nguyên vẻ đẹp cổ kính rất phù hợp với khí hậu nóng, ẩm ở Việt Nam. Một số biệt thự vẫn còn đến ngày nay như Biệt thự số 7 Lê Duẩn; biệt thự số 151 Nguyễn Đình Chiểu; biệt thự số 6 Nguyễn Huy Lượng... Trước Cách mạng tháng Tám 1945, ông là chủ nhiệm báo Thanh Niên, hoạt động trong phong trào Thanh niên Tiền Phong, truyền bá quốc ngữ, cứu tế nạn đói ở Nam Bộ. Ông được bí mật kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương ngày 5 tháng 3 năm 1945. Cách mạng tháng Tám bùng nổ, ông cùng một số trí thức Nam Bộ tham gia cướp chính quyền ở Sài Gòn-Chợ Lớn. Ông đã thiết kế và chỉ đạo thực hiện công trình Kỳ đài cao 15 m ghi tên 11 vị trong Lâm ủy Nam Bộ tại ngã tư Nguyễn Huệ - Lê Lợi chỉ trong đêm 24 tháng 8 năm 1945. Năm 1946, ông được bầu làm đại biểu Quốc hội khóa I Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, được bổ sung làm ủy viên dự khuyết Ban Thường trực Quốc hội. Chiến tranh Đông Dương bùng nổ, ông công tác bí mật ở Sài Gòn, bị

Pháp bắt giam ở Khám lớn Sài Gòn. Năm 1949, ông ra chiến khu, giữ chức Ủy viên Ủy ban Kháng chiến Hành chính Nam Bộ, Giám đốc Sở Thông tin Nam Bộ, trực tiếp phụ trách Đài phát thanh Tiếng nói Sài Gòn-Chợ Lớn tự do. Sau Hiệp định Genève, ông ở lại Sài Gòn, làm việc tại văn phòng của kiến trúc sư Nguyễn Hữu Thiệp. Năm 1954, đồ án thiết kế của ông tham dự cuộc thi thiết kế nhà văn hóa dự kiến xây dựng ở Khám lớn Sài Gòn đã đoạt giải II (không có giải I) và Thư viện Sài Gòn (đồng tác giả với Nguyễn Hữu Thiệp) là một trong những công trình đẹp nhất Sài Gòn được giới chuyên môn và công chúng đánh giá rất cao. Thời gian này, ngoài hoạt động chuyên môn, ông còn tham gia các phong trào đòi hòa bình, tự do, dân chủ, thống nhất đất nước, đòi thi hành Hiệp định Genève. Năm 1960, ông bí mật thoát ly khỏi Sài Gòn, tham gia Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, giữ chức vụ Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Ủy ban Trung ương, đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Dân tộc Giải phóng khu Sài Gòn-Gia Định. Tháng 6 năm 1969, ông được Đại hội đại biểu quốc dân miền Nam bầu làm Chủ tịch Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam và giữ chức vụ này cho đến ngày Việt Nam thống nhất.

Nước Việt Nam thống nhất năm 1976, Kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát được cử làm Phó Thủ tướng Chính phủ kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Xây dựng cơ bản Nhà nước, Phó Chủ tịch Hội Kiến trúc sư Việt Nam. Ông làm Trưởng ban chỉ đạo Quy hoạch Thủ đô và Chủ nhiệm đồ án thiết kế xây dựng thủ đô Hà Nội, chỉ đạo và góp ý kiến các dự án thiết kế quy hoạch các đô thị trong cả nước

như: Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Phan Thiết, Nha Trang, Vũng Tàu - Côn Đảo, Tây Ninh... Ông còn đảm trách các chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước, Chủ tịch Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ông mất ngày 30 tháng 9 năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Sau khi ông mất, những người con của kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát đã thực hiện nguyện ước của ông lúc sinh thời - muốn làm thật nhiều việc có ích cho quê hương đất nước. Các con ông đã lập quỹ khuyến học Huỳnh Tấn Phát, nhiều suất học bổng đã được trao tặng, hỗ trợ các em học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn biết vươn lên trong học tập và cuộc sống, được biết tổng số tiền quỹ khuyến học huy động từ gia đình của kiến trúc sư Huỳnh Tấn Phát và của các tổ chức, cá nhân đã lên đến hơn một tỷ đồng, riêng ở xã Châu Hưng quê hương ông, tính đến năm 2017 gia đình đã đóng góp cho địa phương 100 lạng vàng và gần 300.000.000đ để xây trường học, thư viện, mua đất làm sân bóng cho học sinh.v.v... cũng như lập quỹ khuyến học xã nhà...

Ngày nay, đến xã Châu Hưng vì vậy chúng ta không chỉ được viếng thăm một ngôi đình làng có một không hai của Bến Tre mà còn được nghe người dân nơi đây tự hào kể về những những người con ưu tú của quê hương, những nhân vật đã đi vào lịch sử với những bài học sâu xa cho hậu thế về lòng yêu nước, tinh thần hiếu học và dấn thân bằng con đường học thuật, chuyên môn, khởi nghiệp, lập nghiệp bằng con đường học vấn và lòng yêu nước, tinh thần cách mạng... đó là một dấu son cho vùng đất địa linh nhân kiệt - quê hương Châu Hưng thân yêu! ■



*Cột mốc Quốc gia 0 độ*

# VỀ THĂM ĐẤT MŨI CÀ MAU

*✍ Nguyễn Đông Âu  
(UVTT. Tỉnh hội)*

**K**hác với mọi năm, tham quan thường hướng đến miền Trung đầy nắng gió. Năm 2017, thể theo đề xuất và nguyện vọng của hội viên muốn tham quan về hướng cực nam của tổ quốc, Hội Cựu giáo chức tỉnh tổ chức chuyến tham quan về miền đất mũi Cà Mau cho 20 hội viên và thân nhân. Hội kết hợp với Công ty Sao Việt tổ chức chương trình chuyến đi. Thời gian 3 ngày 2 đêm ( Từ 25/3 đến 27/3 ). Lịch trình chuyến đi phải qua nhiều tỉnh miền Tây nên đoàn tham quan có nhiều cơ hội được thăm nhiều điểm, lộ trình như sau:

Sáng 25/3/2017: Sau khi ổn định chỗ ngồi, 6 giờ 30 xe bắt đầu khởi hành, ghé ăn sáng tại ngã ba Trung Lương, 7 giờ 30 tiếp tục hành trình.

Sau 3 tiếng, xe đến tỉnh Sóc Trăng, đoàn được ô tô điện đưa đến thăm chùa Mã Tộc ( Chùa dơi ). Tên gọi là Chùa dơi vì trong khuôn viên chùa trồng nhiều cây cao, nơi trú ngụ tốt cho dơi. Rời Chùa dơi, đoàn được xe đưa đến thăm Bửu Sơn tự ( Chùa đất sét ). Đặc điểm của chùa này là tất cả tượng thờ trong chùa được làm bằng đất sét. Trong chùa có 8 cây nến, tổng cộng nặng hơn 1,4 tấn

sáp, các cây nến này được đúc từ đèn sáp của các phật tử đem cúng chùa. Nhiều cặp đèn sáp được đốt hơn 40 năm mà vẫn còn cháy sáng.

Rời Chùa đất sét, đoàn dùng cơm trưa, trong lúc ăn cơm đoàn được thưởng thức các bài ca và múa của các nghệ sĩ trẻ người Khmer. Dùng cơm xong, đoàn tiếp tục hành trình đến tỉnh Bạc Liêu. Từ xưa, Bạc Liêu nổi tiếng là vùng đất ruộng cò bay thẳng cánh, nhiều đại điền chủ sở hữu hàng ngàn mẫu ruộng. Điểm ghé thăm đầu tiên là Nhà công tử Bạc Liêu, dân địa phương gọi nơi đây là Nhà lớn (gọi Nhà lớn không sai vì trong

thành phố chưa có ngôi nhà nào to như vậy ). Nói đến Công tử Bạc Liêu, là con thứ 3 của ông Hội đồng Trạch, một người giàu có nổi tiếng ở miền Nam, sở hữu số ruộng là 145.000 mẫu, chưa kể hàng chục ngàn mẫu muối. Nhà lớn được xây dựng từ năm 1919, theo kiến trúc Pháp, vật liệu xây dựng được chở từ Pháp sang. Dù thời gian tính đến nay gần 100 năm, ngôi nhà vẫn kiên cố, hiện trong nhà còn trưng bày nhiều hiện vật rất quý hiếm. Nói về công tử Bạc Liêu, có tên Trần Trinh Huy, được cha cưng chiều cho sang Pháp học, không thành công trên đường học vấn, khi về nước với gia tài sản có của gia đình nên tiêu xài nổi tiếng.

Sau khi rời Nhà lớn, đoàn đến thăm khu lưu niệm đờn ca tài tử ( Di tích Cao Văn Lầu ) người cha đẻ của điệu “ Dạ cổ hoài lang”, khu di tích khá rộng, diện tích hơn 4 mẫu, trong phòng trưng bày có tượng ông bằng sáp đang ngồi đàn kìm giống như người

thật. Theo đề nghị của đoàn, cô hướng dẫn sau khi thuyết minh xong liền ca 6 câu vọng cổ khá mùi mẫn. Tạm biệt khu di tích Cao Văn Lầu, đoàn đến thăm Nhà mát, so với 15 năm về trước, quang cảnh hiện nay không còn vẻ hoang sơ mà được thay thế bằng hàng quán và nhựa hóa. Sau khi thăm Nhà mát, trên đường về Cà Mau, cả đoàn được thăm Chùa Mẹ Nam hải, tọa lạc trên một khu đất rất rộng, tọa lạc hai ngôi chùa khá to, nằm giữa hai ngôi chùa có tượng quan thế âm cao 11m. Đây là nơi tâm linh đối với những người sống bằng nghề đi biển, dù là ngày thường nhưng khách thập phương đến viếng rất đông. Đến Cà Mau gần 6 giờ chiều, sau khi bố trí chỗ nghỉ, đoàn dùng cơm tại vườn Uyên ương.

Sáng ngày 26/03/2017: Sau một đêm nghỉ tại khách sạn Hải Châu để lấy lại sức khỏe, đoàn điểm tâm sáng trước khi lên đường thăm Đất mũi Cà Mau. Để đến được Đất mũi, xe phải đi từ Cà Mau về Năm Căn, ngồi xe 90 phút

trên quảng đường 55km, đến Năm Căn lúc 9 giờ. Từ Năm Căn tới Đất mũi, xe trên 16 chỗ không thể lưu thông được nên đoàn phải sử dụng phương tiện ca nô cao tốc mất thêm 90 phút, chiều dài đường sông hơn 50km, khung cảnh hai bên bờ sông là rừng ngập mặn, thỉnh thoảng có những nhóm nhà ngư dân nằm dọc bờ sông khá đông đúc. Ca nô dừng ở bến đò Đất mũi, đoàn phải đi bộ khoảng 1km mới đến được cột mốc 0 độ. Tại đây, nhìn xung quanh là rừng. Cột mốc được xây kiên cố xác định chủ quyền lãnh thổ phía cực Nam Tổ quốc. Đoàn tập trung chụp ảnh lưu niệm. Dọc theo bờ biển cách tọa độ 100m, chính quyền cho xây bờ kè rất dài, kiên cố bao quanh mũi Cà Mau hiện đang bị nước biển xoáy lở. Sau khi thăm Đất mũi, đoàn dùng cơm tại nhà hàng nổi xây trên biển, ăn hải sản, đón gió mát từ biển thổi vào là một kỷ niệm khó quên trong chuyến đi. Trở lại bến đò, về lại thị trấn Năm Căn, lên xe về lại Cà Mau. Được nghỉ vài tiếng, tranh thủ thời gian, một số thành viên đi chợ mua đặc sản. Chiều trước khi dùng cơm, đoàn được đi thăm vườn chim nằm trong thành phố.

Sáng 27/03/2017: Sau khi trả phòng, ăn sáng xong, lúc 7 giờ 30, đoàn từ giả Cà Mau về lại Bến Tre. Trên đường về, đoàn ghé thăm nhà thờ Tắc Sậy ( Huyện Hồng Dân ), đây là nơi hành hương của người công giáo. Sau khi rời Huyện Hồng Dân, đoàn về Sóc Trăng, ghé thăm Tân huê viên, nơi sản xuất bánh pía nổi tiếng. Tiếp tục trên đường về, ghé thăm chùa Chén kiểu, một ngôi chùa của người Khmer với những cột, tường được căn bằng mảnh vỏ chén kiểu. Rời chùa, đoàn tiếp tục lên đường về lại Bến Tre, đến nơi lúc 4 giờ 30. ■



Đoàn chụp ảnh lưu niệm

**M**ột mùa đông nữa lại về. Mùa đông mang đến cho tôi nỗi nhớ về một ngôi trường giữa rừng, ở Suối Bà Chiêm, chiến khu Dương Minh Châu 42 năm về trước.

Tôi về trường cuối năm 73, được phân công dạy lớp 2. Lớp học tôi có 21 học sinh tuổi từ 7 đến 11. Ngôi trường mang tên Lý Tự Trọng, nó có đủ 3 cấp lớp: I, II, III. Mỗi cấp lớp được xây dựng cách xa nhau như một ngôi trường biệt lập để tránh địch đánh phá. Từ năm 71 đến 75, trường có 571 học sinh. Học sinh các trường là con của chiến sĩ, liệt sĩ, cán bộ đi tập kết miền Bắc của Khu Sài Gòn-Gia Định (còn gọi là I<sub>2</sub>). Các em được chọn để đưa ra miền Bắc học tập, đào tạo đội ngũ cán bộ ưu tú cho miền Nam sau ngày giải phóng.

Những năm 70, chiến trường miền Nam cực kỳ ác liệt, nhất là mùa hè đỏ lửa năm 72 là cơn ác mộng của bọn Mỹ-Ngụy. Do đó, chúng đã trút bom đạn xuống đường Trường Sơn, cộng thêm mưa dầm, nước lũ, các em không thể vượt Trường Sơn cùng bộ đội, cũng không có một phương tiện nào để đưa đi. Số học sinh đọng lại ngày càng đông. Khu Ủy I<sub>4</sub> quyết định thành lập một ngôi trường để chăm sóc và nuôi dạy các em, chờ thông đường sẽ tiếp tục đi...

Lúc đầu, trường thành lập ở nước bạn Cam pu chia. Năm 73 thì dời về Việt Nam. Về Việt Nam 2 năm, trường phải dời địa điểm đến 3 lần để tránh địch đánh phá.

Mọi hoạt động của trường, ngoài học tập văn hóa, tất cả tập trung rèn luyện cho các em có



## Nhớ về ngôi trường ở chiến khu

✍ Nguyễn Thị Thu Hằng  
(Chi hội trưởng Khối Sư phạm)

một nền nếp, tác phong quân đội thời chiến: từ mùng, vông, tư trang đều phải nằm gọn trong ba lô, (bòng bột) sẵn sàng có lệnh là hành quân, bất kể đêm hay ngày. Kềng là hiệu lệnh. Các em phải thuộc: kềng báo động, báo thức, thể dục, học tập, lao động, vui chơi...

Ngoài học tập là chính, các em còn lao động rất giỏi, nhất là lao động xây dựng căn cứ hết sức nặng nề, gian khổ. Thầy cô cũng phải sợ, nói gì đến lứa tuổi các em, nhất là các nhóc ở khối cấp I: từ việc đốn cây (học sinh nam lớn), cắt tranh đánh thành tấm lợp (học sinh nữ). Vì là trường học nên phải có: nhà ở, lớp học, hội trường, bàn ghế, bếp ăn... Nhưng nặng nhọc nhất là đào hầm trú ẩn. Đất miền Đông cứng như bê-tông, vậy mà xây xong cứ phải di

dời để tránh bị đánh phá.

Lao động thích nhất đối với các em là lao động trồng lúa. Mỗi lớp tìm một miếng đất trống (trảng). Thầy cô hướng dẫn kỹ thuật. Các em trồng nhiều loại rau: bầu, bí, cải, rau muống, ... loại nào cũng rất tốt nhưng không dám trồng ngay hàng thẳng lối vì sợ máy bay phát hiện. Chỉ có những bông hoa vàng rực rỡ của những đàn bí, đàn bầu đua nhau khoe sắc, chẳng cần phải sợ ai... Kết quả lao động góp phần cải thiện bữa ăn tập thể hàng ngày.

Ngoài trồng các loại rau xanh, trường cũng như các đơn vị bạn trồng khoai mì, khoai lang, bắp, đậu xanh để ăn độn vì miền Đông lúc bấy giờ rất thiếu gạo. Thức ăn thường ngày là măng le luộc, đậu phộng rang muối thật mặn.

## Soạn chương trình...

dục ở tuổi vị thành niên dành cho học sinh lớp 7 với 6 tiết học; thời kỳ nổi loạn của lứa tuổi vị thành niên dành cho học sinh lớp 8 gồm 6 tiết học; tình yêu tuổi học trò dành cho học sinh lớp 9 gồm 6 tiết học; những vấn đề xoay quanh tình yêu tuổi học trò dành cho học sinh lớp 10 gồm 8 tiết học; tình yêu, tình dục và hôn nhân dành cho học sinh lớp 11 gồm 8 tiết học và những vấn đề xoay quanh cuộc sống vợ chồng dành cho học sinh lớp 12 gồm 8 tiết học.

Cô Bé Nhung đề xuất: Môn học giới tính cần được bổ sung, phân phối vào chương trình học các cấp, lớp và áp dụng đại trà trong trường học. Việc giảng dạy đảm bảo đầy đủ thiết bị, dụng cụ, mô

Bọn địch chặn tất cả các cửa khẩu vào vùng giải phóng để triệt đường tiếp tế cho “Việt Cộng”. Tội nghiệp các nhóc ở tuổi ăn, tuổi lớn mà sống quá kham khổ nên các bé gầy nhom. Được cái là chúng cũng khỏe nhưng sốt rét ác tính thì nó không chữa một ai...

Còn một hoạt động đáng sợ nữa đối với học sinh khối I, nhất là các lớp 1, 2, 3, đó là hành quân giả. Hành quân thật chỉ diễn ra khi đi tới căn cứ, đi tải gạo. Còn hành quân giả thì đang ngủ nửa đêm, keng báo động, tất cả ngồi bật dậy, giật mình, võng, tư trang nhét vội vào bông cột lại. Có nhóc rơi bịch xuống đất ngủ tiếp..., các bạn phải dựng dậy, hỗ trợ mọi thứ để kịp đến nơi tập hợp, bất kể trời đang mưa hay mùa đông lạnh cóng. Đất rừng nhão nhét, rần rít rình rập.

hình phù hợp với nội dung và giới tính ở các cấp, lớp. Môn này nên xem là một môn điều kiện như môn học thể dục nhưng không cần tính điểm để học sinh được tâm lý thoải mái.

Đề tài “Sự cần thiết của việc xây dựng chương trình và đưa giáo dục giới tính vào trường học” của cô giáo Lê Thị Bé Nhung, trường THPT Phan Ngọc Tông, (Ba Tri, Bến Tre) là một trong ba công trình sáng kiến được tuyển chọn vào chung kết cuộc thi “Tri thức trẻ vì giáo dục” từ 16 công trình sáng kiến dự giải. Cô được nhận kỷ niệm chương và giải thưởng 100 triệu đồng.

Các thành viên ban giám khảo cho rằng chương trình sáng kiến của cô giáo Lê Thị Bé Nhung “có thể hoàn thiện để đưa vào thực hiện ngay trong trường phổ thông”. Cô Nhung cho biết:

Đã vậy, bọn mối càng, kiến nhọt ta ơi là ta, săng săng cắn vào chân, gờ ra là mất theo một miếng thịt. Chúng khóc thút thít nhưng vẫn không dám rời hàng ngũ... Đi như thế trên dưới hai tiếng thì trở về chỗ cũ, tập hợp, điểm danh, rả hàng, ngủ tiếp. Có đêm hành quân đến 2 lần cho đến khi thành thực. Giáo viên chủ nhiệm là B, C trưởng.

Thầy trò chúng tôi đã sống, lao động, học tập như thế... Cho đến một ngày...

30/4/1975. Giải phóng! Giải phóng Miền Nam! Một niềm vui vỡ òa. Cùng với cả nước, thầy trò chúng tôi mừng đến rơi nước mắt. Cứ tưởng như trong mơ...

Những chiếc xe quân sự đầy cờ hoa đưa chúng tôi về thành phố. Hai thầy Xuân và Hùng treo lá cờ Cách mạng trên đỉnh cột cờ của trường “Quốc gia nghĩa tử”

Tôi thực sự rất vui và hạnh phúc. Niềm hạnh phúc của tôi không phải vì tôi nhận được giải thưởng trị giá 100 triệu, mà niềm hạnh phúc chính ở sự chiến thắng bản thân chính tôi, hạnh phúc vì nhiều người trong xã hội cùng có suy nghĩ giống tôi và ủng hộ tôi, hạnh phúc vì các em học sinh sẽ có thêm một môn học thật sự cần thiết cho bản thân và có tác động tích cực đến xã hội. Tôi mong rằng sự ủng hộ của xã hội dành cho công trình sáng kiến của tôi không chỉ dừng lại ở giải thưởng này, mà nó sẽ được tiếp tục nghiên cứu để có thể ứng dụng vào việc giảng dạy thực tế ở trường học nhằm tạo niềm tin vững chắc cho các tri thức trẻ như chúng tôi. Tôi đang cố gắng hoàn thiện chương trình giáo dục giới tính, cho ra sản phẩm hoàn hảo để Bộ giáo dục - Đào tạo xem xét đưa vào giảng dạy. ■

(ngôi trường dành nuôi dạy con của ngục quyền chết trận). Nơi đây, trường chúng tôi tiếp quản.

Ngày mai, thầy trò chúng tôi sẽ được trở về trong vòng tay thân yêu của những người thân trong gia đình sau bao nhiêu ngày xa cách, nhớ thương... Và các em sẽ trở lại nơi đây, ngôi trường đã được đổi tên “Trường nuôi dạy con liệt sĩ Lý Tự Trọng”, sau đó là trường phổ thông cấp I, II, III Lý Tự Trọng ở 390 Hoàng Văn Thụ, Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh. Ngôi trường đặc biệt dành để chăm sóc, nuôi dạy các em với mọi điều kiện tốt đẹp nhất mà Đảng và Nhà nước dành riêng để đào tạo các em thành những người con ưu tú, phục vụ tốt cho khu, giờ đây đã trở thành những kỷ niệm đẹp không thể nào quên trong mỗi chúng tôi. ■

# Nhà giáo dục đại tài

Nguyễn An Cư

Má nói má còn người em gái bà con bạn đi ở Thành phố Hồ Chí Minh, tên Oanh. Thành San đang dán mắt xem truyền hình vội quay lại nói:

- Học giỏi lắm phải không má?

Bà Thanh, má của San, liếc đứa con trai:

- Con nhảy vào họng má rồi còn hỏi gì nữa!

Thành San bảo:

- Thì con dư biết má sắp nói gì, khuyên gì. Câu chuyện nào của má kết cuộc cũng đều có bài học luân lý mà!

Tôi cười má lẫn thành San. Ủ, chắc là má muốn mượn đi Oanh để khuyên bảo điều gì đây. Tính má là như vậy. Thành San thì nghĩ là má sắp khuyên nó chăm học như đi Oanh nên mới hỏi vắn má như thế.

Má cười cười:

- Thôi các con biết ý má rồi, không kể nữa.

Tôi nài nỉ:

- Thì má kể hết chuyện đi Oanh đi.

Má tôi trầm giọng:

- Đúng là như thành San đoán, đi Oanh học rất giỏi. Má muốn khuyên các con nên bắt chước đi Oanh!

Thành San nhìn má cười ha hả:

- Con đoán có sai đâu!

Rồi nó quay sang tôi:

- Thấy em "tài" chưa chị Hai?

Vậy là thành San đã đi guốc

trong bụng má. Thật ra nó cũng không có gì là "tài" như nó tự hào. Sống với má mười mấy năm trời, chị em tôi làm sao không hiểu tính má. Má ưa kể chuyện người này người kia, toàn là những người tài giỏi, nhất là học giỏi để định hướng cho chị em tôi bắt chước.

Rồi má kể tiếp chuyện đi Oanh:

- Đi Oanh các con đẹp gái lắm. Hồi mới mười sáu mười bảy tuổi, đi đi đâu trai tráng trong làng theo tò tò. Nhưng đi đâu có chịu. Đi đẹp mà học giỏi nữa. Đi Oanh con đậu tú tài loại giỏi, vô đại học ngon ơ. Bây giờ nghe nói đi khá giàu, cuộc sống rất ấm êm.

Thành San lại chen vào:

- Đó, chị Hai thấy chưa. Em nói có sai đâu. Má muốn chị em mình sau này cũng đậu tú tài loại giỏi và vào thẳng đại học để được giàu có và gia đình êm ấm như đi Oanh vậy đó. Con nói thật với má, không biết chị Hai như thế nào, riêng con không những đậu một trường đại học mà còn đậu cả hai trường.

Má gật đầu cười, run run bờ vai nhỏ:

- Nếu được vậy thì tốt. Nói phải nhớ lấy lời nghe con.

Tôi nhìn thành San cười mỉm:

- Bị má gài bẫy rồi thấy chưa? "Một không" nghe em!

Thành San lắc đầu:

- Má thắng mình là chuyện bình thường. "Ba bốn không" nữa là...

Tôi thì lại nghĩ không những má muốn khuyên chúng tôi học giỏi như đi Oanh mà má còn ngụ ý khuyên tôi đừng có bạn trai sớm. Thành San lại quay sang má:

- Đến đây bài học luân lý của má đã xong chưa? Con xem truyền hình tiếp à?

Bà Thanh nạt yêu con trai:

- Tổ cha mày! Chưa.

Rồi má kể đi Oanh nào là, nào là... Đủ thứ hết, chị em tôi nghe đầy lỗ tai!

Nghe má kể, chúng tôi háo hức muốn một lần được gặp mặt đi Oanh.

Ước vọng ấy rồi cũng thành. Đi Oanh điện báo tết sẽ về thăm má con chúng tôi.

Tôi tưởng tượng, đẹp như đi chắc khi về sẽ chưng diện quần áo sang trọng, vòng vàng đỏ cổ.

Tết đến. Đi về thật. Lần đầu tiên tôi biết mặt đi, bởi vì trong nhà không có ảnh của đi. Năm mười tuổi đi vẫn còn đẹp, đúng như má nói. Đi không lờ lệt lưa là cũng không vòng vàng đỏ cổ như tôi tưởng. Đi mặc chiếc áo sơ mi trắng, cái quần sọt cũng trắng. Thật phong phanh đơn giản! Vậy mà xem đi rất sang trọng mới lạ! Vai đi mang cái vali bự chảng, hai tay xách hai giỏ xách nặng trĩch.

Đi ôm lấy má, ôm lấy tôi và vuốt tóc thành San hỏi không ngớt miệng. Chị Ba khỏe không? Khỏe không Giang, khỏe không San? Đi nói, gặp lại được chị Ba, biết Giang và San là đi hạnh phúc lắm rồi.

Đì chia quà cho má, cho tôi, cho thằng San; mỗi người thật nhiều thứ. Thế mà đì còn nói nặng quá không mang nhiều được.

Không hiểu đì có điện hỏi má trước hay không mà hầu hết quà của đì cho tôi, tôi rất mê.

Một ngày rảnh, đì Oanh bảo:

- Giang nè, đem tập vở ra cho đì xem thử coi.

Đì xem vở, khen tôi viết chữ đẹp, làm bài đúng. Mũi tôi nở to.

Đì vuốt tóc tôi, nói là cắt tóc như thế này, thế này... sẽ đẹp hơn. Đì nói con gội chai dầu đì cho vài tuần là tóc sẽ mượt lên. Rồi đì chỉ tôi đủ mọi cách làm đẹp. Đì nhìn quanh quất, thấy không có ai ở gần, đì kể tai tôi hỏi nhỏ:

- Giang nè! Có người yêu chưa con?

Tôi ấp úng không trả lời đì. Tôi thấy nóng bừng hai bên má. Chắc là mặt tôi lúc đó đỏ lắm! Sự thật là tôi chưa có người yêu nhưng đã... để ý một người. Tôi chờ đì giảng đạo đức như má đã từng giảng. Nhưng tuyệt nhiên không! Đì nói, hồi học cấp 3 như con, mấy chị bạn đì có người yêu gần hết. Cũng có mấy anh bạn thích đì nhưng đì từ chối. Đến năm cuối đại học đì mới đáp lại lời dượng con bây giờ. Nhờ vậy mà đì học hành suôn sẻ, không rơi rớt lại như một số chị bạn.

Tôi dư biết đì lại ngầm khuyên tôi đừng có người yêu sớm sẽ ảnh hưởng chuyện học hành. Đì đúng là bản sao của má!

Đì nấu cơm, làm bánh, nói là để thưởng chúng tôi. Đì hỏi tôi:

- Giang nè, con muốn ăn món gì, cứ nói đi, đì sẽ nấu.

Tội nghiệp, chắc má con ít bánh trái cho các con lắm phải hôn?

Đì hỏi thằng San:



- Mấy thứ đì cho con có thích hôn?

Tôi thấy thằng San gật đầu lia lịa. Giọng nói của đì ngọt làm sao! Mở miệng ra là chị Ba nè, con Giang nè, thằng San nè, đì đì, con con...

Đì trở về Thành phố, còn cho chị em chúng tôi mỗi đứa một ít tiền...

Tiền đì ra xe, ai nấy đều bị rịn. Má, tôi và thằng San vẫy tay chào đì mãi. Đì cũng chồm ra kiếng xe vẫy tay cho đến khi

khuyết bóng. Thằng San quay sang má nói:

- Đì Oanh nhà mình... trên tuyệt vời phải không má!

Má cười, kết thúc bài học luân lý của mình một cách ngọt xớt:

- Ủ. Má mời đì Oanh về, chủ yếu để cho các con học theo tính tình của đì mà cư xử với đời.

Tôi ngẩn người. Thì ra vậy. Má đúng là một nhà giáo dục đại tài. Lại thua má! "Hai không" rồi San ơi! ■

*Dân trung kiên theo Đảng tiến lên  
Non nước Việt vững bền thịnh vượng*

(ST)

- Thầy ơi, Thầy có ở nhà không?

Nghe tiếng gọi, tôi từ nhà sau bước lên, một người trung niên rần rỏi như con nhà binh

- Thầy nhớ em không?

Tôi bắt tay em, cố nhớ mà chưa nhận ra!

- Nhìn em quen lắm, để thầy tra lại ký ức coi

Từ em toát ra vẻ thất vọng:

- Với Thầy, em có một kỷ niệm sâu sắc, nói đúng hơn là em thọ ơn thầy lớn lắm

Tôi dạy ở nhiều nơi, cả chuỗi năm dài, nhiều học trò, nhiều sự việc, ngay tức thời chưa nhớ được, nhưng nhìn em quen lắm

- Em đang công tác tại bộ chỉ huy quân khu 9 ở Thành Phố.

- Thầy có nghe em vào bộ đội lâu lắm rồi phải không?

- Năm 1982 em tốt nghiệp cấp 3, rồi đi bộ đội, ở trong quân ngũ đến nay.

- Cấp bậc gì rồi Thơ?

- Em sắp lên đại tá

- Thầy mừng cho em, Thơ được mấy con? Học gì? Làm gì rồi?

- Em có vợ muộn chỉ có 1 con gái đang học lớp 9.

- Cháu học giỏi không?

- Trái với em trước kia, con em ham học, nên giỏi lắm, cấp 1, cấp 2, toàn đạt giỏi, xuất sắc.

lớn của Thầy làm ở báo Tuổi trẻ. Con trai nhỏ ở nhà làm vườn với Thầy cô.

- Thầy sắp xếp vậy cũng tiện, có người chăm sóc Thầy Cô lúc tuổi già.

- Thơ ơi, ba em tám mấy rồi? sức khỏe thế nào?

- Cám ơn thầy, ba em 86, còn khỏe, nhưng đi đứng hạn chế lắm, chỉ quanh quẩn trong nhà

- Mới đó mà đã gần 40 năm. Người già hay nhớ chuyện xưa. Năm Thầy dạy ở Thị Trấn, ba em còn trẻ lắm, có lần ba dẫn em đến nhà Thầy trọ ở Mỏ Cày.

- Em nhớ rất rõ, không có lần ấy, chưa chắc em được như

# TRÒ CŨ VỀ THĂM

✍️ Trần Văn Thơ

(CT.Hội CGC xã Bình Khánh Tây)

- Già cả hay quên! Có thể nói học với Thầy ở trường nào không?

- Thưa thầy, ở trường Thị Trấn Mỏ Cày.

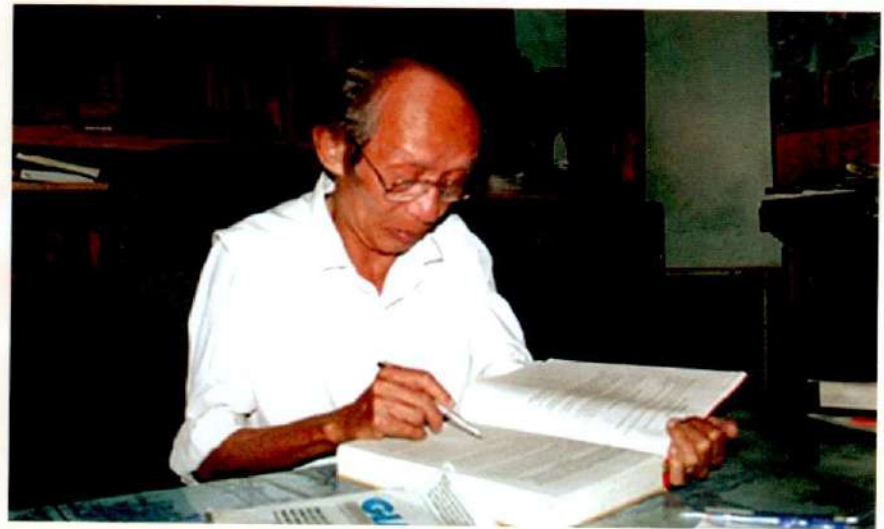
Em vừa nói vừa nhìn tôi chờ đợi tin tưởng, nhưng tôi vẫn chưa nhớ ra. Dường như cảm thông với người đã nghỉ hưu nhiều năm, em nói:

- Em là Thơ, học văn với Thầy năm học 78-79. Năm đó Thầy làm chủ nhiệm lớp em.

- Thầy nhớ rồi, em là con anh Chín ở ngã tư Rạch Ranh. Gần 40 năm rồi, các em thay đổi nhiều quá.

- Đúng rồi Thầy. Thầy có khỏe không? Nhìn Thầy rất ốm, ốm nhiều so với ngày trước

- Già rồi, không được như xưa, nhưng thầy vẫn thương. Thơ ơi, giờ em làm gì? ở đâu?



- Có con ham học, học giỏi là phước phần của cha mẹ. Vợ em có làm gì không Thơ?

- Trước vợ em có buôn bán nhỏ, sau này chỉ tề gia nội trợ thôi. Thầy ơi, chắc Cô cũng đã nghỉ hưu rồi? còn các em?

- Thầy nghỉ hưu cuối năm 2005, đến cuối 2006 cô nghỉ. Gái

hôm nay.

\*\*\*\*

Năm học 1978-1979, tôi từ trường C2 Thanh Tân chuyển về trường C2.3 Thị Trấn Mỏ Cày. Nhà trường bố trí tôi dạy văn khối 9 và chủ nhiệm lớp 9/5, là lớp "quậy" mà giáo viên nào cũng "ngán". Tôi nói với chị Ngọc



(Hiệu trưởng) là sợ kết quả cuối năm không cao, chị nói:

- Em là trưởng ban điều hành trường xã, năng lực em dư sức cảm hóa học sinh cá biệt mà.

- Do em chưa có kinh nghiệm làm chủ nhiệm lớp, mong được chị và quý Thầy Cô lớn tuổi hỗ trợ.

- Được thôi, chị biết em làm tốt mà!

Ngày đầu tiên, anh ba Diêu (Phó hiệu trưởng) đi với tôi xuống lớp 9/5. Dù là trưởng ban điều hành trường C2 xã, tôi không tránh khỏi cảm giác lo sợ bâng quơ, khi thấy số đông học sinh cao lớn hơn mình. Chắc anh Diêu cũng cảm nhận được điều này, nên tạo thế cho tôi:

- Hôm nay, Thầy giới thiệu với các em Thầy Trần, đang học đại học khoa văn - Hiệu trưởng trường C2 Thanh Tân, được phòng giáo dục điều về trường ta giảng dạy văn khối 9 và là giáo viên chủ nhiệm lớp các em.

Tiếng vỗ tay rần rần, có vài em vỗ lên mặt bàn. Tất cả nhìn tôi ánh lên vẻ gì như kính trọng, như

thách thức (thử coi ổng có chủ nhiệm nổi lớp này không?)

Anh Diêu đã trở lại văn phòng. Tôi biết ấn tượng đầu tiên với các em rất quan trọng. Nó quyết định phần lớn thuận lợi hay khó khăn cho công việc của tôi sắp tới. Tôi tự tin tiến lại bàn viết. Vài tiếng cười rúc rích nổi lên. Tôi nói rất rõ, rất chậm.

- Các em thân mến, Thầy rất vui được nhà trường phân công làm việc với các em trong năm học này. Đây là năm cuối bậc phổ thông cơ sở của các em. Cuối năm các em phải qua 1 thời kỳ thi công nhận trình độ sau 9 năm học tập. Thầy tin là các em đã có sự chuẩn bị nghiêm túc ngay từ đầu năm, sự thành công chỉ đến với những ai luôn biết vượt khó để vươn lên. Trước khi đi dạy, Thầy cũng là học sinh như các em và ngay bây giờ, Thầy cũng còn đi học, nên thầy nghĩ thầy có sự cảm thông với tâm trạng của các em, Thầy mong các em hãy nghĩ một ngày nào đó cũng đi dạy như thầy để không ít thì nhiều có sự cảm

thông với thầy. Có cảm thông nhau thì lo gì không gặt hái được nhiều thành quả trong năm học này. Các em có đồng ý như vậy không?

Cả lớp vỗ tay, nhưng có một em ngồi ở cuối bàn 2 bên phải, nói oang oang như chỗ không người.

- Nếu năm nay không đậu thì sao?

Chờ cho cả lớp yên lặng tôi từ tốn:

- Không sao cả, em sẽ học lại một năm nữa, nếu em thấy rõ học vấn là chìa khóa mở mọi cánh cửa vào đời. Có điều, em sẽ chậm hơn các bạn cùng lớp một năm - ba trăm sáu mươi lăm ngày.

Theo phân phối chương trình, không thể dừng lâu, tôi nói với các em:

- Thầy nhận lớp cũng hơi muộn, nên chương trình cũng đã bị chậm. Hôm nay, theo thời dụng biểu là tiết văn. Tôi nói chưa hết ý, một em ngồi giữa bàn ba bên trái, có vẻ lăm lăm đứng dậy:

- Thầy trò mới biết nhau, dùng tiết này để tâm sự đi Thầy. Học văn để làm gì hở Thầy?

- Đến tiết sinh hoạt lớp, Thầy sẽ trả lời. Giờ hãy ổn định, chúng ta bắt đầu làm việc.

Tôi tiến hành kiểm tra bài cũ, rồi vào bài mới. Các em chưa có sự chuẩn bị kỹ, ít tập trung. Tôi tự tạo tâm thế cho mình. Cách giảng của tôi thuyết phục dần các em.

Tiếng kẻng báo hết giờ, cũng là lúc tôi kết thúc bài. Tôi hài lòng vì tự thấy mình đã chuyển tải được ý trọng tâm của bài, đã khơi gợi để các em nhận dần ra từng lời hay, từng ý đẹp mà tác giả đã gói gắm qua đoạn trích từ tác phẩm văn học

Về sau, tôi biết em Thơ đã

phát biểu câu tiêu cực đầu, và em Thọ đã phát biểu câu sau. Hai trong số năm học sinh cá biệt của lớp.

\*\*\*\*

Một hôm, anh Chín – Cha của Thọ, dẫn em đến gặp tôi tại nhà trọ.

- Chú Tư ơi, cháu nó bỏ học lâu, tôi bận làm ăn không hay. Nay mới biết, đến nhờ chú có cách nào giúp cháu vào học lại.

Trường hợp của Thọ, tôi đã cho cán bộ lớp đến nhà gọi em 2 lần, lần 3 tôi cùng đến, cũng không gặp. Lớp trưởng báo là Thọ ở nhà một mình, theo bạn xấu đi chơi suốt không có ở nhà, tôi nói với anh Chín:

- Xin cho Thọ học lại thì em có thể, nhưng ngại là Thọ nghỉ lâu, không nắm bài, mất căn bản, chán, rồi bỏ học nữa.

Anh Chín nói với con:

- Con thấy hậu quả chưa? Giờ phải làm sao?

Tôi nhìn Thọ, nét bướng bỉnh có giảm đôi phần.

- Sao năm thi, mà em học lồi thoi vậy Thọ? Cuối năm, các bạn thi đậu lên C3 hết. Còn em nếu tốt, học lại 1 năm nữa, thấy sao?

Anh Chín nói:

- Mấy năm trước nó học cũng khá, năm nay tôi đi buôn suốt, không theo dõi, nhắc nhở, nên ra nông nỗi này. Chú có cách nào giúp cháu không chú Tư?

Tôi nhìn Thọ:

- Ba thì tha thiết muốn em học lại. Em muốn làm vui lòng ba, hay muốn nghỉ học để làm gì?

Anh Chín giận con:

- Đang tuổi ăn, tuổi học, mà không học thì sau này làm được gì. Dưới vườn có anh chị nó lo, đi buôn thì có tôi với mẹ nó. Nói

thiệt với chú, nếu nó nghỉ học, tôi bắt về vườn, mua bò nuôi, cho nó giữ.

Như hiểu được tính cương quyết của cha, Thọ quay qua tôi.

- Thưa Thầy, em muốn học lại.

Tôi hỏi:

- Bài vở các môn trong thời gian em nghỉ, làm sao để nắm lại?

- Em hỏi các bạn, nhưng khó, do em vô kỷ luật làm cho thành tích thi đua của lớp thấp, nên nhiều bạn không thích em, nhất là những bạn khá giỏi

Thì ra, Thọ nghịch phá, bỏ học, nhưng cũng biết cốt lõi vấn đề nằm ở đâu và cũng biết cách gợi ý tôi nhờ các bạn cán sự bộ môn lấp lỗ hổng kiến thức cho mình. Thế là nó đã có chuyển biến bước đầu. Tôi nói với Thọ

- Nếu em thật sự sửa đổi thì các bạn cũng thay đổi cách nhìn đối với em. Thầy sẽ nhờ em Nguyên( 1 học sinh giỏi đều các môn, ngồi gần Thọ) kết thành đôi bạn học tập với em, và các cán sự bộ môn giúp em chép lại bài và giải đáp những chỗ em chưa hiểu. Em cũng biết, Thầy mới được bổ về trường, nay xin cho em vào học, mà em không ráng hoặc bỏ học nữa, thì Thầy mất uy tín lắm, biết không?

Anh Chín kéo Thọ đến trước mặt tôi:

- Con hứa với Thầy đi!

Thọ có vẻ biết lỗi:

- Em xin hứa sẽ cố học cho Thầy và ba được vui lòng

\*\*\*\*

Thầy trò cách biệt quá lâu, khi nhắc lại kỷ niệm xưa, khoảng cách như xóa dần, Chúng tôi còn nói một vài chuyện thời sự bức xúc. Thọ nói về việc học thêm

của con gái mình. Tôi hồi nhận định của giới quân nhân về tình hình Biển Đông.

Mãi chuyện trò, quên mất thời gian, bỗng Thọ nói:

- Thầy ơi, em phải đi rồi. Em định đến thăm Thầy từ lâu lắm. Gặp Thầy để nói lời cảm ơn là tâm nguyện của em, Không có Thầy năm ấy, thì em không được như hôm nay.

- Thầy vui lắm, xúc động lắm, Thọ ơi! Lâu như vậy mà em vẫn không quên Thầy cũ. Xa như vậy, bận vậy mà còn tranh thủ đến thăm Thầy,

Thọ xuống nhà sau chào vợ tôi, rồi dắt xe qua cổng, ra đường. Tiếng máy xe xa dần mà vẫn còn vọng lại.

\*\*\*\*

Gần 40 năm rồi, nếu Thọ không đến thăm. Thì chuyện năm xưa này chắc không có cơ gì khiến tôi nhớ lại. Những chuyện gắn với dòng chảy công tác của đời mình. Tình huống vậy, và trái tim người Thầy chỉ ra mình phải làm vậy. Rồi thôi. Cuộc sống còn bao điều, đâu làm sao nhớ hết. Nhưng đâu phải tất cả chìm vào quên lãng, như trong tro còn lửa vậy mà.

Thọ đến thăm sáng nay, chỉ có vậy mà nó lan tỏa trong tôi một niềm vui, tuy âm thầm nhưng kéo dài lâu lắm, như sau nhiều ngày mưa, bất chợt hôm nay trời nắng, làm vàng cả một buổi chiều.

Sống trên đời, làm Thầy hay làm bất cứ việc gì, mà hết lòng, điều ấy không mất đi mà thăng hoa thành giá trị tinh thần tô đẹp thêm cho cuộc sống, có phải không quý Thầy Cô có trò cũ về thăm? ■

# BÁNH LỘT QUÊ NHÀ

✍ Kim Chi

(THCS. Phước Mỹ Trung)

**N**gày trước, cứ mỗi độ mai tàn sau mùa Tết là quê tôi chuẩn bị đón một loại bông trắng xóa bay khắp nơi mà chẳng ai yêu thích đó là mùa bông gòn. Những thớ bông lần lượt bay theo gió rồi rơi ra thành những cọng siêu mảnh cứ xà quần quanh cái lỗ mũi chực chờ đi vào phế quản như một thứ ô nhiễm không khí. Phần vỏ còn lại thì đóng đũa trên cành chờ cơn gió để rơi xuống. Bọn trẻ chúng tôi thường tranh nhau lượm đem về cho má đốt lấy tro lóng nước làm bánh lọt. Đó là cách làm truyền thống từ xưa đến tận bây giờ. Bánh lọt được gọi là thức ăn hay uống gì cũng đúng bởi bánh lọt vừa có nước vừa có cái. Nó rất ngon, đặc biệt là vào những buổi trưa nắng gắt chén bánh lọt sẽ làm cho người ta cảm thấy vừa đã khát vừa no bụng bởi cái ngọt của đường, vị béo của nước cốt dừa và mùi thơm đặc biệt của lá dứa và một chút hăng hăng của nước tro vỏ gòn làm cho con bánh dai dai, dòn dòn... ngon khó mà tả được.

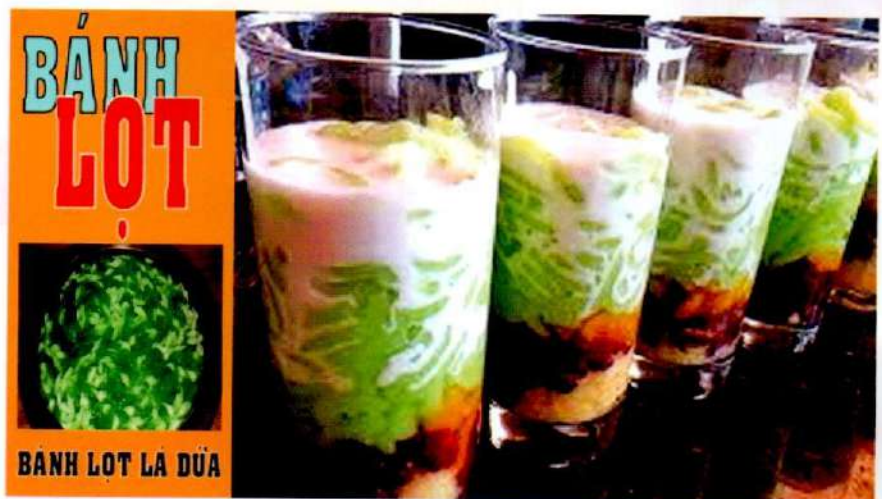
Những năm gần đây, khi công nghệ cao su đã thật sự lên ngôi thì nệm mouse Kimdan và gối hơi siêu bền siêu rẽ đã lần lượt len lõi vào từng ngõ ngách cuộc sống đưa người ta vào giấc ngủ thay cho nệm gòn và gối gòn. Từ đó, cây gòn không còn chỗ đứng ở vùng nông thôn này nữa, có còn chăng thì chỉ là thức ăn cho dê cho gia súc như bò, dê và chó. Thế cho nên cây gòn không còn cơ hội để đơm hoa kết trái bởi khi cây lên

cao sẽ khó chặt hơn là ở dưới thấp và còn tránh được cái nạn bị gòn bay khắp nơi trông chẳng đẹp mắt và sạch sẽ tí nào. Cũng từ chỗ đó mà món bánh lọt truyền thống đã dần dần mất đi và thay vào đó là bánh lọt được làm bằng nước tro tàu có nhiều hóa chất cũng như hương vani thơm lừng rất hấp dẫn nhưng mùi vị thì gắt hơn so với nước tro vỏ gòn.

Thời tiểu học, đến mùa gòn thì bọn trẻ trong xóm thường canh mấy cây gòn rút vỏ để lượm đem về làm bánh lọt. Sau khi lóng nước tro mấy ngày, má tôi chắt nước trong ra ngâm gạo. Hôm sau má vo gạo thật sạch, đem xay và khuấy phân nửa với nước lá dứa được mài và lượt sẵn. Bột khuấy chín bốc mùi thơm phưng phức. Má lấy một cái khuôn, (nói là cái khuôn chứ thực ra đó là cái nắp vun được ba tôi đục thành những lỗ tròn nhỏ để dành chà bánh lọt) đặt lên trên thao nước sạch và múc từng giá bột đổ lên trên đó. Má dùng một cái sạn để ép bánh xuống. Từng

đàn bánh lọt chui ra và rút xuống thau nước lạnh nên chúng hoàn toàn tách rời nhau. Và má cứ làm như thế cho đến khi hết phần bột màu dứa sẽ chuyển sang phần bột không có màu. Thế là chúng ta có được một thau bánh lọt với hai màu xanh và trắng trong veo thật đẹp mắt. Dừa khô nạo xong má đem vắt bằng nước nấu chín vì nước cốt dừa ăn bánh lọt là nước cốt sống không qua giai đoạn nấu chín rồi thêm bột như bán ngoài chợ bây giờ. Đường thì thắng cho trở về thể lỏng và thêm vào một tí vani cho thơm. Khi chị em tôi ăn, má vắt bánh lọt ra chén, chan nước cốt dừa và đường vào rồi trộn lên ăn. Thường thì khi làm xong, má múc ra từng tô lớn và bảo chị em tôi mang sang biếu cho hàng xóm mỗi nhà một tô. Đó là cái lệ ở quê tôi nên vào mùa bánh lọt là cứ vài ngày chúng tôi lại có bánh ăn. Mỗi lần má làm bánh là tôi rất vui mừng rủ rê cả đám bạn về nhà ăn bánh. Má tôi thích nhất là đứng đó múc từng

*Xem tiếp trang 58*



# MÂM NGŨ QUẢ MỪNG XUÂN

✍ Lê Phú Thành

(CT. Hội CGC xã An Định – Mỏ Cày Nam)

Tết Mậu Tuất sắp đến!

Để chuẩn bị cho ngày Xuân thêm đậm đà ý nghĩa, Thầy Hai, cựu giáo chức, bèn gọi các cháu đến để tham gia hội thi “Chung mâm Ngũ quả Mừng Xuân”. Ông ra đề rằng: “Hãy chọn năm loại trái cây trong vườn chung thành mâm Ngũ quả, sao cho tên của các trái cây hợp thành một Câu văn có ý nghĩa trong cuộc sống”. Ông cho biết, mâm nào hay sẽ có thưởng. Các cháu hiểu ý và reo mừng hưởng ứng. Thầy Hai quyết định mười giờ ngày mai sẽ chấm thi và sẽ có kết quả ngay sao đó. Các cháu dạ rân và chia nhau đi tìm ngũ quả.

Đúng theo lịch thi, mười giờ ngày hôm sau, hai mâm trái cây “biết nói” được các thí sinh trân trọng trình “Ban giám khảo”. Chánh chủ khảo chính là Thầy Hai, phụ tá chủ khảo là cựu giáo chức – phu nhân của Thầy. Thư ký là Cô Út, cô giáo dạy Văn Cấp 2 – con Thầy! Tuy là cuộc thi Vui Xuân trong gia đình, nhưng tất cả thí sinh đều lo lắng và chờ đợi kết quả.

Cuộc chấm thi bắt đầu: Cô thư ký bước tới gỡ từng chiếc khăn đậy trên mâm. Hai mâm trái cây được bày trí thật hài hòa. Ngoài năm loại quả “chủ lực” còn có những trái cây khác và bông hoa phụ họa, làm thành

mâm ngũ quả mừng Xuân rực rỡ.

Chỉ tay vào mâm thứ nhất, Cô Út nói:

- Mâm này có năm loại trái cây chủ chốt là: Mãng cầu - đu đủ - quả Xoài - quả Dừa và quả Sung. Ngụ ý của mâm này là: Trong cuộc sống, ai cũng cầu mong cho kinh tế gia đình được đầy đủ (Mãng cầu - Đu đủ). Việc tiêu xài cũng vừa phải (Xoài - Dừa) thì cuộc đời sẽ sung túc (quả Sung) và lên hương! (cùng vỏ tay).

Tiếp đến mâm thứ hai, Cô Út cho biết:

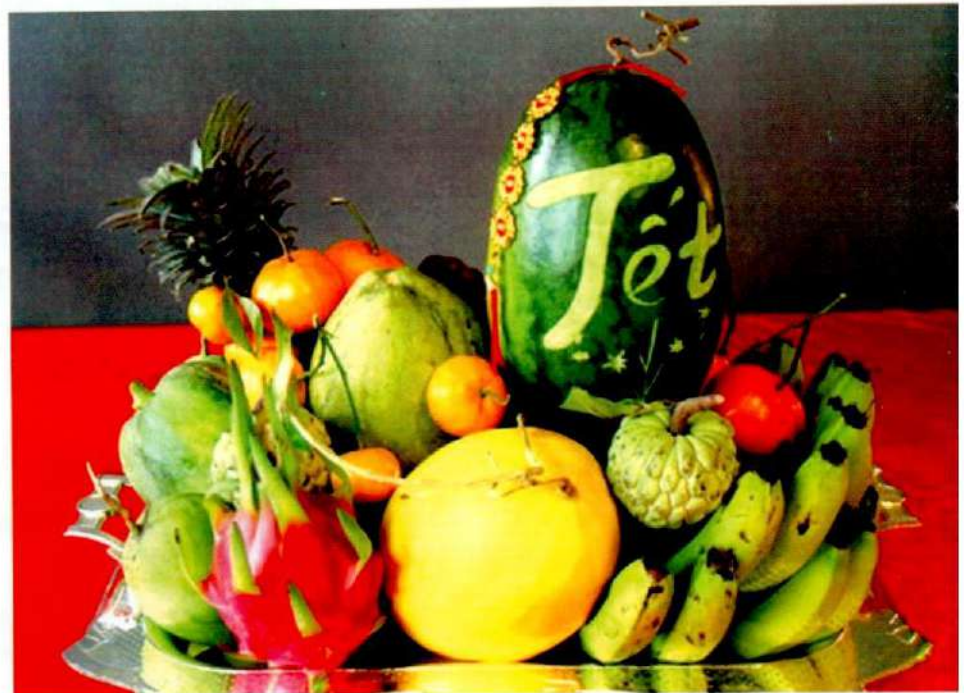
- Mâm này có ngũ quả như sau: Quả Mãng cầu – quả Dừa – quả Đu đủ – quả Xoài và quả

Lạc<sup>(\*)</sup> (Đậu phộng). Ngụ ý của mâm thứ hai này là: Trong cuộc sống, ai cũng cầu mong (Mãng Cầu) cho vật chất vừa đủ xài (Dừa - Đu đủ - Xoài) là cuộc đời luôn vui vẻ (Lạc) vô cùng. (Cùng vỏ tay).

Giây phút hồi hộp và đợi chờ đã đến, khi thầy Hai đứng lên và tiến về hai mâm Ngũ quả. Ông vui vẻ cho biết:

- Nhìn chung, hai mâm Ngũ quả dự thi của các cháu đều có chung ưu điểm về hình thức, nhưng về nội dung chưa có tính xây dựng, tính tích cực và tính thuyết phục cho lắm! Sau đây, ông sẽ chỉnh sửa lại cho hoàn chỉnh và thuyết phục hơn.

Xem tiếp trang 58



# NHỮNG BÀI THUỐC DÂN GIAN TỪ THẢO MỘC

(Trích báo Khoa học phổ thông)

✍ Nguyễn Đông Âu  
(UVTT. Tỉnh hội)



**1- É tía** (còn gọi là cây hương nhu), tên khoa học là *Ocimum sanctum* L, thân cây nhỏ, cành có màu tía, có lông quặp. Lá có cuống dài, mép lá có răng cưa, hoa màu tím mọc thành chùm. Cây é tía phơi khô dùng để làm thuốc. Cây có vị cay, ấm, dùng chữa cảm nắng, sốt nóng, đau đầu.

Cách dùng: Mỗi lần uống 6 đến 12 gr dưới dạng thuốc hãm; nếu nấu nước để xông thì dùng liều lượng gấp 3 lần.

**2- Quế** là một loại gia vị phổ biến ở nhiều nước, không chỉ làm tăng hương thơm và vị ngon cho các món ăn, nó còn mang lại nhiều lợi ích cho sức khỏe. Quế rất hữu dụng cho điều trị cảm lạnh. Lấy 1 muỗng mật ong trộn với nửa muỗng quế bột, hỗn hợp dùng để ăn, thực hiện trong 3 ngày liền. Cách này điều trị được ho mãn tính...

**3- Rau càng cua** (còn gọi là đơn buốt), là loại rau giàu dinh dưỡng, đặc biệt chứa nhiều betacaroten (tiền



vitamine A). Một số cách sử dụng rau càng cua để trị bệnh trong dân gian như:

- Trị sốt rét, đau đầu: nghiền lá ra để đắp.
- Trị đau bụng: Lấy dịch lá uống.
- Trị ghẻ lở: Giã nát vắt lấy nước, thêm chút muối, chấm vào vết thương giúp mau lành.
- Trị bỏng da do lửa hay bị bỏng nước sôi: Rau càng cua vò nát đắp lên da.
- Chữa mụn cơm: Dùng nhựa mủ cây càng cua đắp lên mụn cơm.

**4- Trong y học dân gian, sử dụng vỏ, lá và rễ cây chanh** để làm thuốc vì trong lá và vỏ chanh có chứa lượng polymethoxylated flavones (PMF) nhiều gấp 20 lần so với các loại rau quả thông thường. Vài đơn thuốc sử dụng lá chanh như:



- Chữa ho do lạnh: Lấy 5gr lá chanh tươi, 3 gr gừng, rửa sạch, xắt lát, sắc với 400gr nước. Còn lại 100gr, khi uống pha thêm một ít đường. Một ngày uống từ 2 đến 3 lần, uống liên tục trong 3 đến 5 ngày.

- Trị hen phế quản: Lấy 35 gr lá chanh khô, 15 gr dây tơ hồng, cả hai sao vàng sắc với 3 chén nước, còn 1 chén, uống từ 2 đến 3 lần. Uống liên tục trong 10 ngày.

- Trị cảm sốt, không ra mồ hôi: Lấy 30gr lá khô (hoặc 10 gr lá tươi) sắc lấy nước uống trong ngày. Hoặc 20gr lá chanh, 15 gr lá cúc tần, 5 gr lá bưởi, 10 gr vỏ quít sắc uống trong ngày. Uống liên tục từ 2 đến 3 ngày.

- Trị sốt rét dai dẳng: Lá chanh 100gr, 100ml rượu 30 độ. Lá chanh xắt nhỏ, đổ rượu vào ngâm, đem phơi sương một đêm, uống một lần vào lúc sáng sớm,

liên tục từ 4 đến 5 ngày.

- Lá chanh, lá bưởi, hương nhu, cúc tần, lá tre mỗi thứ 50gr, bạc hà 20gr, 2 củ sả, 3 nhánh tỏi. Tất cả rửa sạch, nấu xông ra mồ hôi, giúp giải cảm, nhức đầu.

#### 5- Công dụng của mật ong:

- Chữa bỏng: Khi bị bỏng, dùng bông gạc tiết trùng, tẩm mật ong bôi lên vết bỏng, chờ khô lại bôi liên tiếp 6 đến 7 lần. Mật ong làm mát vùng bị bỏng, giúp da mau liền sẹo.

- Chữa bí tiểu tiện: Người lớn và trẻ em khi bị bí tiểu tiện, hòa mật ong với nước ấm, uống vài lần là khỏi.

- Tăng cường năng lượng cho cơ thể: Thay vì dùng cà phê, nên chuyển sang thói quen uống trà pha mật ong giúp tăng nguồn năng lượng cho cơ thể.

- Trị chóng mặt, cao huyết áp: Mỗi ngày uống 2 lần ( mỗi lần 10 gr mật pha với nước ấm. Dùng lâu ngày sẽ giảm chóng mặt. ■

Tiếp theo trang 55

## BÁNH LỌT QUÊ NHÀ

chén bánh lọt cho chúng tôi ăn liên tục như để nghe mấy tiếng hừ ực ư... nó ngon!... hoặc cái âm thanh “rột rột” húp hết phần nước còn lại khi ăn hết chén của bọn tôi làm cho má thấy tự hào về tay nghề của mình... Có đứa ăn ba chén, đứa bốn và có đứa ăn tới năm chén, ăn tới cái bụng căng to mà cái miệng vẫn chưa thấy ngán.

Ngày nay, mặc dù chợ nào cũng có bán bánh lọt, nhưng tôi vẫn không quên được thứ bánh lọt làm từ nước tro vỏ trái gòn của má. Một lần kia, tôi nằm mơ thấy má làm bánh lọt và để dành cho tôi cả một tô lớn. Tôi trộn tô bánh mà nước miếng chảy tràn ra khoe miệng. Tôi bất chợt giơ tay quẹt một cái làm rớt tô bánh lọt xuống đất chưa kịp ăn muông nào. Tức tối và tiếc rẻ cho một giấc mơ không trọn, tôi kể lại cho má nghe. Má tôi chỉ cười và nói rằng để má làm cho ăn. Thế là má lại canh mấy trái gòn nhà hàng xóm như tôi ngày xưa để nhặt vỏ và tin rằng con của má sẽ được toại nguyện một lần nữa. Cuối tuần đó tôi về quê ăn bánh lọt. Má tôi vẫn đứng bên cạnh và múc từng chén bánh lọt cho tôi ăn như thuở nhỏ. Nụ cười vẫn tươi rói trên khuôn mặt đầy những nếp gấp thời gian của má... Nhìn chén bánh lọt con dài con ngắn không đều nhau như thuở trước tôi hiểu rằng má tôi đã tuổi cao sức yếu, không đủ lực để ép đều tay như thời son trẻ. Và bánh lọt lần này cũng rất ngon nhưng trong vị ngọt tôi nghe còn có cả vị mằn mặn và đắng đắng làm sao ấy. Bánh lọt thêm đá ngọt thanh thoai và mát lạnh đâu có nóng hay cay gì mà sao nước mắt nước mũi tôi cứ tuôn chảy. Và đó cũng là lần cuối cùng má làm bánh lọt cho tôi ăn. Giờ đây, mỗi lần bưng chén bánh lọt tôi lại nhớ đến má: nhớ nụ cười, nhớ đôi tay gầy guộc và và chén bánh lọt sau cùng của má... ■

Tiếp theo trang 56

## MÂM NGŨ QUẢ...

Các cháu hồi hộp theo dõi. Thầy Hai nói tiếp:

-Với những trái cây đã có của các cháu – Chỉ vào cái túi vải cầm trên tay, ông tiếp: -Ông sẽ cho vào một trái này nữa thì nó sẽ hoàn chỉnh ngay!

Những cặp mắt đợi chờ đang hướng vào cái túi vải. Thầy Hai lấy ra và để lên mâm trước sự ngạc nhiên của các cháu:

-A! Trái Bí đỏ<sup>(\*)</sup>! Các cháu cùng kêu lên.

-Đúng! Thầy Hai phân tích: -Bí có nghĩa là giữ lại, là tiết kiệm, là tích lũy vậy! Ông tiếp: -Lúc này trong mâm của ông có Ngũ quả, đó là: Mãng Cầu, Đu đủ, Xoài, Dừa và Bí. Bây giờ ông sẽ ghép nó lại thành văn, đó là: Trong cuộc sống, ta luôn cầu mong cho vật chất được đầy đủ (Cầu-Đủ), việc tiêu xài nên có mức độ (Xoài-Dừa), phần còn lại ta sẽ tích lũy (Bí) để làm giàu cho gia đình!

Hiểu ra, các cháu đồng vỗ tay tán thưởng. Ra hiệu cho các cháu im lặng, Thầy Hai tuyên bố:

-Hai mâm dự thi của các cháu tuy chưa được hoàn thiện nhưng cũng có nhiều triển vọng, được giải khuyến khích, mỗi giải được thưởng Năm trăm ngàn đồng, gọi là mừng Xuân Mậu Tuất!

Các cháu đồng vỗ tay reo mừng và tung tăng trong nắng Xuân đầm ấm! ■

<sup>(\*)</sup> Có người gọi Lạc là củ. Tôi thì cho là quả vì nó có hạt (hạt đậu phộng). Chỉ có trái mới có hạt, còn củ thì không thể có hạt.

<sup>(\*)</sup> Bí đỏ còn gọi là Bí rợ.

# KÍNH TẶNG THẦY CÔ (NHÂN NGÀY 20/11)

Nhạc và lời: Phạm Duy Quý

Vừa phải, tình cảm - mộc mạc - thành kính.



Em và mẹ ra vườn, hái những bông hoa đẹp xinh



ngày nhà giáo Việt Nam, chúng em đến tặng Thầy cô.



Mừng ngày nhà giáo Việt Nam em nguyện chăm học chăm làm,



Luôn phấn đấu vươn lên trò giỏi con ngoan.  
Nhanh hơn



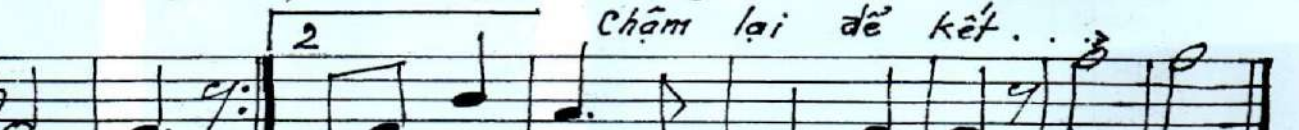
Em kính chúc Thầy cô luôn luôn mạnh khỏe. Em kính chúc Thầy



Cô có nhiều niềm vui, để dịu đất chúng em hương



Về tương lai, để dạy bảo chúng em học hành nên



Chậm lại để kết...

người. mãi ngát hương sự nghiệp trồng người Vinh quang.

# MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG CỦA TỈNH HỘI TRONG NĂM 2017



Tỉnh hội khảo sát Huyện hội Bình Đại



Tỉnh hội khảo sát Huyện hội Giồng Trôm



Tỉnh hội khảo sát Huyện hội Mỏ Cày Bắc



Tỉnh hội khảo sát Huyện hội Mỏ Cày Nam



Tỉnh hội khảo sát Huyện hội Chợ Lách



Hội nghị Ban Thường vụ mở rộng quý I năm 2017



Hội nghị Ban Chấp hành sơ kết 6 tháng đầu năm 2017



Hội nghị Ban Thường vụ mở rộng quý III năm 2017

**Kỷ niệm  
35 năm  
Ngày  
Nhà giáo  
Việt Nam**



*Bà Ngọc Dung tặng quà 20/11 cho ông Lê Chí Nhân, Chủ tịch danh dự Tỉnh hội*



*Bà Ngọc Dung tặng quà 20/11 cho ông Nguyễn Văn Ba, Phó Chủ tịch Tỉnh hội*



*Bà Ngọc Dung trao tiền trợ cấp năm 2017 cho CGC huyện Giồng Trôm*



Ông Ngô Hải Phong, Phó Chủ tịch Trung ương Hội CGC Việt Nam phát biểu chỉ đạo

Tri ân  
thầy cô giáo  
nghỉ hưu  
lần thứ 5



Bà Ngọc Dung phát biểu cảm tưởng trong buổi lễ



Quang cảnh Lễ tri ân thầy cô giáo nghỉ hưu lần thứ 5